

Tháng 9, 2016

Tướng Tự Tâm Sinh-Tướng Tùy Tâm Diệt



Em bé ngủ đẹp như thiên thần. Smile!

Nếu một ngày “không đẹp trời” nào đó bạn và ông xã của bạn không chịu “sống chung hòa bình” mà bắt đầu khai chiến giống như Israel và Palestine, nếu nhìn mặt cả hai đối thủ thì chắc chắn cả hai đều không đẹp tí nào vì cả hai cũng đang “phùng mang trợn mắt” nhìn nhau và đang “tung chưởng miệng” với nhau.

Than ôi! Nét phong nhã của chàng “hoàng tử bạch mã” và nét yêu kiều diễm lệ của nàng “công chúa dễ thương” ngày xưa đã biến mất rồi, bây giờ còn lại đây hình ảnh của “ông kẹ bà chằng” mà nếu có cô cậu cháu nội, cháu ngoại ở đây thì chắc là chúng sẽ sợ mà khóc thét lên mất!

Ngày xưa khi chàng còn đang muốn lấy lòng nàng thì tâm tư tất phải là hiền lành dễ thương nên gương mặt hiện ra nét hiền hòa, phong nhã để “cua” cho được nàng. Trong khi nàng còn e ấp mắc cỡ tình xuân để làm chàng điêu đứng, mê mệt, cho nên gương mặt rất là xinh đẹp dễ thương. Bởi vì thế, chàng và nàng mới quyết chí “ra Giêng anh cưới em”. Smile!

Đến khi cưới nhau về sau một thời gian thì cả hai đều té ngựa vì chàng chê nàng ưa “cự nự cảm ràm”, còn nàng thì chê chàng tính tình “khí chọ, chướng khí”. Có phải khi thương nhau thì thần sắc dễ thương, nhu nhả hiền lành, khi đã ghét nhau rồi thì dung nhan bên ngoài lộ nét dữ dằn, la hét um sùm trời đất. Khi chàng và nàng cùng làm hoà với nhau thì khí sắc cả hai đều vui vẻ, lời nói dịu dàng, êm ái hơn lúc cãi nhau rất nhiều.

Như vậy có phải là “tướng tự tâm sinh, tướng tùy tâm diệt” không nhỉ? Chúng ta khi có sự sân hận hay có sự vui vẻ trong tâm thì sẽ được bộc lộ ra khí sắc bên ngoài?

Trong khi xem một youtube đẹp với nhiều hình ảnh dễ thương của các em bé và của các Phật tử đi lễ chùa, nhìn được nét dễ thương, hiền lành của các em bé và các Phật tử trong youtube, người viết tự nhiên có cảm hứng cần phải viết về chủ đề này nên đã ra sức đi tìm tài liệu hay để chia sẻ với bạn bè. Xin mời quý bạn cùng người viết đọc tài liệu do người viết sưu tầm trên internet đem về đây chia sẻ với quý bạn nhé.

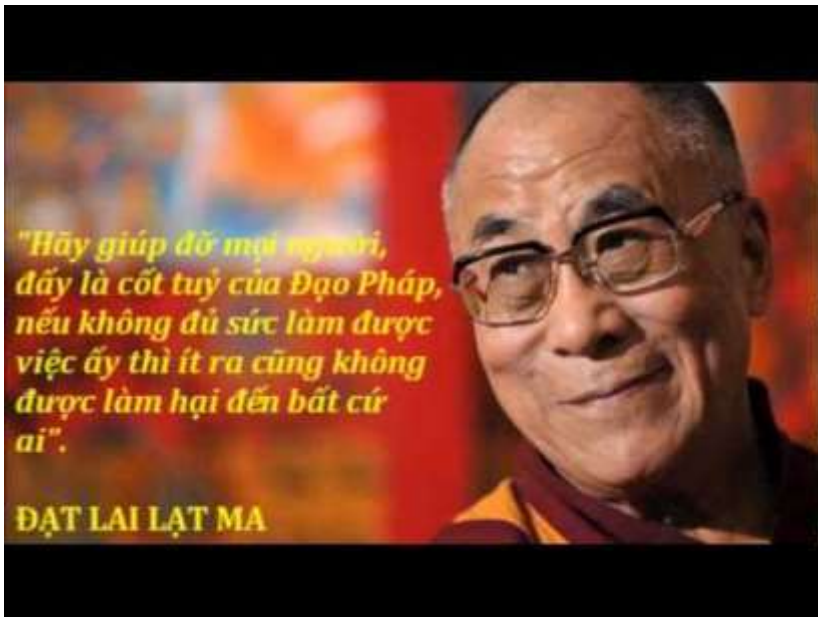
Tướng mạo của một người sẽ thay đổi theo tâm niệm thiện ác của người đó.

Về mặt khoa học, Trung y cổ đại, sinh lý học hiện đại và tâm lý học đã phân tích đạo lý “tướng do tâm sinh” rất đơn giản. Tướng mạo của một người là sự kết hợp giữa “hình” và “thần”. Ngoại hình là thuộc phần sinh lý,

thần thái bao gồm yếu tố sinh lý nhưng lại quyết định bởi quá trình tu dưỡng (thuộc hậu thiên). Nhất cử nhất động từng ý từng niệm thể hiện trong sinh hoạt thường ngày của mỗi người, qua năm tháng đều ngưng tụ trên gương mặt của họ, gọi là “những gì bên trong sẽ hiện ra bên ngoài” (hữu chư nội tất hình chư ngoại). Tâm niệm nảy sinh sẽ tác động đến thân thể, nếu tâm bình hòa yên tĩnh, lòng thanh thản bao dung, quang minh chính đại, thì khí huyết hài hòa, ngũ tạng yên định, thân thể sẽ khỏe mạnh, nét mặt nhờ đó bình ổn, thần sắc sáng sủa, khiến người khác nhìn vào cũng cảm thấy dễ chịu, thoải mái, vì vậy mà việc giao tiếp thân thiện, vui vẻ.

Như vậy, trong mối quan hệ giữa “tướng” và “tâm” thì “tướng” là biểu hiện bên ngoài, “tâm” là hoạt động bên trong; “tướng” là cái bị biến ảo, thuộc trạng thái bị động, là phản ứng bên ngoài của “tâm”; có “tâm” thế nào thì sẽ có “tướng” như thế, “tướng” tùy theo “tâm” mà thay đổi, gọi là “cảnh thay đổi theo tâm” (cảnh tùy tâm chuyển), “tướng biến hóa theo tâm” (tướng tùy tâm thiên).

Như vậy, “tâm” là nhân của “tướng”, “tướng” là quả của “tâm”. Nếu một người không làm chủ được tâm của mình, luôn bị động do ảnh hưởng của hoàn cảnh bên ngoài, gọi là “tâm động theo cảnh” (tâm tùy cảnh thiên). Nếu có thể khiến tâm ổn định, nghĩa là thoát khỏi ảnh hưởng do sự thay đổi của hoàn cảnh bên ngoài, vì thế, Đức Phật Thích Ca Mâu Ni cho rằng: “Thế gian vạn vật đều biến tướng, tâm bất động vạn vật bất động, tâm bất biến vạn vật bất biến” (thế gian vạn vật giai thị hoá tướng, tâm bất động, vạn vật giai bất động, tâm bất động, vạn vật giai bất biến).



Từ đó cho thấy, dù là hoàn cảnh hay tướng mạo đều do “tâm” quyết định, “tướng” là một mặt gương của “tâm”. Vậy làm người cần có “tâm” như thế nào?

Tuân Tử cho rằng: “Tướng hình không bằng tướng tâm, luận tâm không bằng luận đức”. Trong cuốn sách tướng thuật ảnh hưởng nhất thời cổ đại “Thái thanh thần giám” (太清神鑑) bàn về đức như sau:

“Lấy đức làm đầu, biểu hiện trong hành động” (vi đức chi tiên, vi hành chi biểu), “Đức có trước hình, hình có sau đức” (đức tại hình tiên, hình cư đức hậu), “Bỏ ác theo thiện, trừ nạn tránh hung” (khứ ứa tùng Thiện, tiêu tai tị hung).

Khi trong lòng ta có “Chân, Thiện, Nhẫn”, làm việc theo “Chân, Thiện, Nhẫn” sẽ ảnh hưởng đến xung quanh “Phật quang phổ chiếu, lễ nghĩa viên minh”. Này bạn, liệu bạn đã bỏ công chăm sóc cẩn thận tâm hồn của mình chưa?

(Nguồn: Theo Re Zhui (若水), Đại Kỳ Nguyên tiếng Trung Đoàn Thanh biên dịch)

Mời đọc thêm một tài liệu khác về Tâm và Tướng nhé.

TÂM VÀ TƯỚNG

Thành Văn

Nói theo khoa tâm lý học, tư tưởng mỗi con người dự phần rất lớn tạo ra hình tướng của chính cá nhân con người ấy. Có những đứa bé khi còn nhỏ rất xinh đẹp, khi lớn lên mặt mũi, hình dáng thay đổi, không còn đẹp nữa, do bởi hoàn cảnh sống thay đổi. Những va chạm trong đời sống tạo nên trạng thái tâm lý thích ứng với hoàn cảnh. Do tâm địa, do nghề nghiệp mà những đường nét trên khuôn mặt, trong phong thái cử chỉ mà tạo thành tướng trạng.

Khoa bói toán, xem tướng chẳng qua cũng dựa trên những kinh nghiệm nhiều đời đúc kết lại để diễn giải dựa trên các quy luật về tâm lý.

Trong các truyện cổ tích và sau này truyện đem vào phim ảnh, các mẹ phù thủy đều mang một nhân dáng và khuôn mặt xấu xí đáng ác: thân thể gầy gò, lưng còng, mặt mũi xương xẩu, má hóp, mũi như sống dao, khoằm xuống như mỏ diều hâu, đôi mắt lộ, tóc tai bợ phờ... Dĩ nhiên hình ảnh bà phù thủy được mô tả trong phim, truyện đều đã được người nghệ sĩ sáng tạo ra cố tình làm nổi bật cái tâm độc ác của mẹ.

Trong thực tế, những kẻ mang tâm địa độc ác dù không đến nỗi luôn luôn phải mang bộ mặt xấu xí, nhưng trên nét mặt những hạng người ấy vẫn để lộ những nét hung dữ. Kẻ ác trong đầu họ thường suy nghĩ căng thẳng những mưu kế hại người. Tâm lý thù hằn ảnh hưởng trên các tuyến nội tiết và cơ thể họ thường xuyên tiết ra các độc tố, tràn vào trong máu, khiến sắc mặt họ thường u hãm, chứ không được tươi nhuận. Mắt nhìn thường đỏ hào quang sắc lạnh. Kẻ khác nhìn vào có cảm giác ớn sợ.

Ngược lại, một người có tâm địa hiền lương, thường nghĩ đến điều lành, họ có tâm lý thoải mái thư giãn, các cơ bắp, nhất là các cơ vùng mặt không ở trong trạng thái co thắt, nên khuôn mặt họ thường đầy đặn, sắc mặt tươi tắn, nhìn tự nhiên ta có cảm tình. Đối với nữ giới, có thể họ không đẹp, nhưng vẫn ưa nhìn. Ta gọi là có duyên. Phụ nữ có duyên, mặt mũi phúc hậu, khi lập gia đình họ thường có cuộc sống bình lặng hạnh phúc, ít gặp trắc trở bất hạnh trong hôn nhân.

Trong văn hóa dân gian của Việt Nam cũng như một số các quốc gia Á châu khác, người ta có phong tục khi người phụ nữ mang thai, gia đình thường chọn những hình vẽ những đứa bé xinh đẹp bụ bẫm để treo trong phòng người mẹ. Nếu người mẹ thực sự không làm nghề gì xấu ác và có tâm địa hiền hậu, thường họ sẽ sinh được những đứa con đẹp đẽ gần giống trong tranh vẽ.

Chính tâm lý (tâm) của người mẹ mang thai sẽ tạo thành hình tướng (tướng) đứa con qua những biến đổi bí mật trong từng tế bào của cơ thể họ.

Người ta còn tránh không để cho thai phụ phải chứng kiến chuyện dữ, phải nghe những lời ác. Sự hiểu biết về tâm lý trong văn hóa Việt Nam như vậy không hề kém so với những kiến thức về tâm lý học hiện đại.

Ngoài ra, trong dân gian còn có những hiện tượng đôi khi khó giải thích, nhưng qua chiêm nghiệm, người ta vẫn phải tin là có thật. Chẳng hạn như người làm nghề đồ tể giết heo nhiều năm thường có khuôn mặt phẳng phát như mặt heo. Người ta cho rằng chính sự ám ảnh tâm lý trong một thời gian dài đã tạo ra những đường nét trên khuôn mặt người đồ tể. Những người chuyên làm thịt chó bán cũng thường mang bộ mặt hao hao giống loài vật họ giết. Rõ rệt nhất là những người làm nghề giết chó bán thịt đi đến đâu là chó sủa ran đến đó. Khi họ xuất hiện nhiều con chó bỗng nhiên sợ hãi quíu cả chân, đuôi cụp xuống, sủa không thành tiếng.



Các vị chân tu đạo hạnh cao cả, công đức sâu dày, nhiều khi sống rất âm thầm, ẩn dật, không hề có quyền chức địa vị, họ ăn mặc đơn sơ giản dị, nhưng người phạm phu khi được diện kiến bỗng nảy sinh lòng tôn kính, mến mộ. Đường như xung quanh họ tỏa ra một lớp sáng từ rất lạ khiến người khác cảm thấy an lạc, dễ chịu. Những người như vậy không nhất thiết phải là những chức sắc có địa vị cao trong các giáo hội. Có thể họ chỉ là một bà lão bình thường, như Mẹ Thérèse chẳng hạn hay sư cụ ở một ngôi chùa hẻo lánh ít ai lui tới. Chuyện về các thánh tăng thì vô số. Nhưng trong đời sống ai may mắn mới có duyên được diện kiến một vị chân tu.

(Nguồn: Trích trong Thư Viện Hoa Sen)

Tóm lại, “tương tự tâm sinh” có nghĩa là vẻ bề ngoài của bạn chính là sự phản ánh những cảm xúc của bạn, và cả những suy nghĩ, hành động cũng được thể hiện ra ngoài nét mặt của bạn.
“Nói một cách khác, tướng mạo của bạn sẽ cho biết trong tâm bạn có gì”.

Portland bây giờ đang vào thu với những buổi sáng sương lam giăng mờ khắp nẻo, với lá vàng rơi nhẹ nhẹ trên hè phố. Thật nên thơ, thật lãng mạn và cũng thật buồn buồn, phải không Bạn?
Người viết đã phải hỏi:

“Bạn đã thấy thu về rồi đấy nhỉ?
Trên sườn đồi, bên khe núi, vườn sau
Lá trên cây nay đã đổi sang màu
Đỏ tím thắm hay úa vàng ảm đạm

Khắp mọi nẻo sương lam giăng màu xám
Gió thu về thổi nhẹ chiếc lá rơi
Những lá kia cũng sắp sửa chia rời
Thân cây mẹ để rơi vào lòng đất .

(Nguồn: Trích trong Bài Tinh Thơ Mùa Thu của Sương Lam)

Tuy nhiên đối với những bậc thức giả và những ai đã hiểu cuộc đời chỉ là tạm bợ, phù du, họ vẫn giữ được sự an vui tĩnh lặng trong tâm hồn dù cuộc đời có thay đổi, đổi thay. Họ tìm thú vui tao nhã để hưởng nhàn. Xin mời các bạn hãy theo chân Nguyễn Bình Khiêm để hưởng cảnh Nhàn qua bài thơ Cảnh Nhàn dưới đây:



Cảnh Nhàn

Một mai, một cốc, một cần câu
Thơ thần dầu ai vui thú nào
Ta dại, ta tìm nơi vắng vẻ
Người khôn, người đến chỗ lao xao
Thu ăn măng trúc, đông ăn giá
Xuân tắm hồ sen, hạ tắm ao
Rượu đến gốc cây, ta sẽ nhấp
Nhìn xem phú quý, tựa chiêm bao
Nguyễn Bình Khiêm
(Nguồn: trích trong Thi Văn Hợp Tuyển)

Mùa Thu đẹp lắm, xin hãy nhìn mùa Thu dưới con mắt của một người nghệ sĩ thì Bạn mới thường thức được vẻ đẹp nên thơ, lãng mạn của mùa Thu. Xin đừng vì những chuyện tầm phào trong cuộc sống mà đánh mất đi con người tình cảm hiền lành dễ thương của bạn nhé.
Smile!

Kính mời xem những hình ảnh dễ thương trong youtube Tương Tự Tâm Sinh do người viết thực hiện dưới đây:

Youtube Tương Tự Tâm Sinh
<https://youtu.be/Skirtf97U9I>

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cối Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 341-ORTB 749-92816)

Mưa Sài Gòn Xót Xa

(Tình Khúc Mưa Số 43)

... Mà trời thì cứ mưa thôi!
Nghe trong cơn gió bụi ngùi
Trái tim theo dòng chảy xiết
Lệ ai nhiều như biển khơi.

Khóc nhân sinh hay duyên kiếp
Tình tan theo giọt sầu rơi
Ủ ê đèn vàng héo hắt
Mưa như thương nhớ xa xôi.

Mưa.... ngỡ tới giờ đây chiếc bóng
Đường về, đâu bến bờ vui?
Chút tình ấm môi hôn mộng
Vòng tay đan khếp tình ơi!

Mưa... xóa tan đi nỗi muộn phiền
Hay làm rời rã tơ duyên
Cho người đầu sông cuối bến
Mơ hoài tàn giấc cô miên.

... Mà tình như giọt mưa rơi!
Xuyên qua ngày tháng ngậm ngùi
Em tôi ơi! sâu giếng mắc
Mưa Sài Gòn, tha thiết người ơi!
Ngọc Quyên

MÀU SON MÔI

(Cảm tác từ những màu son)

Đợi em tô lại son môi,
Màu hồng lãng mạn yêu đời nhé anh.
Tình yêu dù có mong manh,
Màu son nào cũng chung tình như em.
Có anh ngắm sẽ đẹp thêm,
Em tô sắc đỏ môi mềm cuông si.
Đỏ như trái chín Cherry,
Mời anh nếm chút vị chua ngọt này.
Hôn môi em trong phút giây,
Tình trong giây phút mà đầy ước mơ.
Son màu cam, màu san hô,
Em xinh tươi lúc hẹn hò phố đông.

Tình Thu

Sương mai hôn nhẹ nụ tròn xinh,
Óng mượt tơ, nhung lụa trên cành,
Heo may se lạnh ngoài sân vắng,
Thu vàng, lá úa bỗng băng khuâng.
*

Thu đến chưa, sao lá ngập đường,
Một mình dạo bước ánh chiều buông,
Rừng phong vàng lá, giờ - hư ảnh,
Tình hồi đầu rồi, bóng dáng Xuân.
*

Ngày ấy chóng qua, như bóng mây,
Vàng son yêu dấu, có nhạt phai?
Hè qua, thu tới, còn nhung nhớ?
Lòng buồn, trời có lẽ, buồn lây.
*

Xào xạc gió thu, khô lá bay,
Trời thu lành lạnh, thoáng heo may,
Ủ nhi!... Đã vào thu rồi đó,
Một chút hương thừa, hoen mắt cay.
Phạm thị Minh Hưng

Tình Thu

Anh có bao giờ nhớ người em?
Vàng thu nhìn lá rụng bên thềm
Thôn thức trăng gầy soi chiếc bóng
Lệ tràn gói mộng đêm tàn đêm.

Rồi có khi nào chợt băng khuâng?
Lãng du quay gót bước phong trần
Trở về trong nắng thu vàng úa
Lá hát thay lời gọi cố nhân.

Anh có bao giờ thôi vấn vương?
Nhìn loài hoa dại tím bên đường
Lung linh sười ầm hồn liễu khách
Ngơ ngẩn tình sầu vọng cố hương.

Anh hẹn thu về kết tóc tơ
Đã mấy mùa trôi trên bến chờ
Tìm hoài đâu cánh chim bay mới
Chỉ thấy thu tàn phai ước mơ.
Ngọc Quyên

Trăm người lạ, vạn người dung,
Dễ dàng anh nhận ra em một người.
Tình em không dối gian lời,
Đợi em tô lại son môi thật thà.
Màu nude giản dị, thiết tha,
Đừng quên em nếu đôi ta chia lìa.
Ôi, màu son tím xót xa,
Em tô lên nét đậm đà buồn tênh.
Thôi son em sẽ phân vân,
Thôi son em sẽ bỏ quên không dùng.
Màu son là cả tâm tình,
Tô lên môi lúc em buồn em vui.
Không ai đợi nữa son ơi,
Em tô son lại bao nhiêu cũng thừa.
Không ai ngắm nên son mờ,
Nụ cười em cũng nhạt nhòa héo hon.
Em lạc loài giữa màu son,
Từ khi anh đã không còn yêu em.

Nguyễn Thị Thanh Dương

ĐỜI và ĐẠO

*Mang Đạo vào Đời, đời tỏa sáng
Mang Đời vào Đạo, đạo thanh cao
Đạo/Đời đâu phải hai hay một
Như tận thân/tâm chỗ cạn sâu*

*Có Đời nên mới sinh ra Đạo
Có chúng sinh đau, Phật hiện Đời
Cứu khổ từ khi đời có khổ
Như sông có nước trước khi bơi.*

*Đạo cần Đời? Hay Đời cần Đạo?
(Câu hỏi này không dễ đâu nha)
Đứa bé có lần luôn hỏi mẹ:
- Con gà đẻ trứng? Trứng sinh gà?*

*Đời và Đạo có cùng chung hướng!
Nhập thế vào Đời. Đạo thoát ly
Đời-Đạo phải chằng ga với thăng?
Vui Đời, lạc Đạo, sống từ bi.*

*Nếu chọn vào Đời, từ bỏ Đạo
Khi trong cuộc sống vốn cần hai
Đại Bàng không thể bay đơn cánh
Cũng vậy, Người đâu bớt một tay.*

*Lúc trẻ cần Đời hăng hái bước...
Com-tiên-áo-gạo chẳng ai cho
Đến khi xế bóng... Mong dừng lại
Chữ Đạo nằm trong chữ XÁ to.*

Kiều Mộng Hà

Sept 27-2016

Tưởng Như...

Mùa Xuân Không Còn Nữa

“Ngày xưa, tôi có quen một người em gái nhỏ, tuổi đang mười sáu mái tóc chấm ngang vai, tình như nụ hoa nở trong lòng đời ngọt ngào....”

Tiếng hát trầm ấm truyền cảm của một người nào đó vừa cất lên chợt làm tôi giật mình đến sững sờ. Tiếng hát mang một âm hưởng quen thuộc đến nhói lòng. Tự dưng như có một cái gì đó thôi thúc, tôi bỏ việc sắp xếp lại mấy xấp vải mà khách vừa chọn, còn bừa bãi trên quầy, bước vội ra xem. Đó là tiếng hát của một người bán vé số, anh chắc là thương binh của VNCH, tôi đoán thế vì chiếc áo rằn ri anh mặc là của binh chủng TQLC, đã bạc màu và sờn cả hai vai. Chiếc mũ màu xanh, đội lệch trên đầu như một thách đố với cái chế độ anh đang sống, và hẳn anh đã rất hãnh diện về cái quá khứ oai hùng năm xưa, mà không sợ hãi gì khi mặc bộ đồ lính chiến ngày nào của đơn vị mình. Cái mũ đội lệch của anh đã khéo léo che đi một phần những vết sẹo trên mặt. Bị mất cả hai chân, anh ngồi trên một cái ghế giống như chiếc xe lăn tự chế với ba bánh xe và một cái đòn cầm tay để điều khiển cho xe di chuyển. Chiếc guitar cũ được đặt trên đùi. Tôi đến gần hỏi mua vài tờ vé số, rồi làm quen bằng cách khen anh hát hay. Anh khiêm tốn cười nói:

_ Cám ơn chị, hát kiếm cơm thôi thì phải ráng hát cho nghe được, người ta mới mua dùm vé số chứ. Trời ơi, giọng nói của anh sao thật giống, giống lắm, người bạn của tôi. Tôi thấy tim mình tự dưng đập mạnh. Nếu khuôn mặt đầy sẹo kia không bị méo mó vì thương tật, khiến khó nhận biết được dung mạo thật của anh, thì tôi đã chắc chắn rằng anh chính là Ninh, người yêu của tôi ngày nào. Hít một hơi lấy lại bình tĩnh, tôi nói:

_ Không tôi nói thật đấy. Anh hát hay lắm, làm tôi nhớ đến người bạn năm xưa, giọng hát anh rất giống của anh ấy. Ngày xưa anh ấy cũng là lính TQLC, không biết hồi đó anh ở tiểu đoàn nào?

Anh nhìn tôi với ánh mắt e dè mà không trả lời, chỉ mỉm cười vô nghĩa. Từ ánh mắt này tôi lại bắt gặp có một cái gì đó quen quen. Ngắn người ra mấy giây, rồi như sự nhớ lại, tôi cầm tập vé số đưa trả anh và nói nhỏ:

_ Xin lỗi anh... Tôi lấy mấy tấm này, xin gửi anh tiên, chỗ còn lại xin được biểu anh.

_ Không, tôi chỉ lấy đủ tiền vé số thôi, chị nên cầm lại số tiền dư này, xin cho tôi được giữ lại chút lòng tự trọng với bộ quần áo tôi mặc trên người, chị ạ.

Sững người vì câu trả lời của anh, tôi đã nghĩ, ngày xưa hẳn anh phải là một vị chỉ huy rất có tư cách trong quân đội, chẳng thế mà ngày nay dù trong một hoàn cảnh cùng cực như thế này, anh vẫn giữ được lòng tự trọng đáng khâm phục của một vị sĩ quan quân lực VNCH ngày nào, tôi vội vàng:

_ Ấy chết, xin lỗi anh, không phải vậy đâu, xin anh đừng hiểu nhầm. Chỉ là thấy anh mặc quần áo lính của ngày xưa nên... nên có một chút xúc động, hơn nữa tôi muốn có một chút quà làm quen thôi, nếu anh đã hiểu sai thì cho tôi xin nhận lại vậy.

Anh mỉm cười, đưa lại tôi số tiền dư, sau khi nói tiếng cảm ơn rồi anh cầm đàn lên bấm phím và tiếp tục hát:

_ ... Rồi một hôm, xếp bút nghiên đăng trình tôi già từ, tiễn đưa buồn hơn đêm mưa lắng tâm tư...

Tôi quay về sạp vải mà trong lòng cứ băn khoăn về một điều gì không rõ. Bước đi rồi mà bên tai tôi vẫn còn nghe tiếng hát đầy tình cảm của anh, lòng tôi chợt mang mang buồn, nỗi buồn về một người ngày xưa, cũng với tiếng hát trầm ấm như thế đó và cũng bộ đồ lính rằn ri như thế này. Quay lại nhìn anh một lần nữa, tôi lại bắt gặp ánh mắt anh nhìn theo. Sao mắt anh buồn quá, làm tôi nhớ tới Ninh của tôi, tôi nghe nước mắt mình dường như đang đọng đầy trên mi.

* * *

Đã lâu lắm rồi, kể từ những ngày tháng đau buồn đó đến nay, tôi không còn bao giờ được nghe lại tiếng Ninh hát nữa. Anh đã trả xong nợ núi sông, đã làm tròn bổn phận người trai thời loạn, có lẽ bây giờ anh đang rong chơi trên một vùng trời nào đó và để lại cho tôi một nỗi buồn khôn vơi. Tôi nhớ anh, nhớ anh thật nhiều anh có biết không?

Rồi cả một vòm trời kỷ niệm về anh lại tràn đầy trong tôi.

Năm đó, sau nhiều lần ở nhà thuê, cuối cùng bố mẹ tôi đã sang được một căn nhà ở gần chợ Tân Định. Đây là một cái hẻm cụt nằm trên đường Hai Bà Trưng. Hẻm chỉ có 14 căn nhà xây giống nhau. Gia đình tôi ở ngay căn đầu tiên và là gia đình người Bắc thứ hai ở hẻm này sau gia đình Bắc Thân, trong một khu vực toàn là người miền Nam.

Lúc đó tôi mười một tuổi, trẻ con trong xóm cỡ tuổi tôi, con gái nhiều hơn con trai. Cứ mỗi buổi chiều lũ trẻ lại tụ tập chơi ở trước cửa nhà tôi vì chỉ nơi này có cái sân được lát bằng xi măng, vừa sạch lại vừa bằng phẳng để bọn trẻ có thể chơi nhảy dây hay đá cầu. Vừa dọn đến, vì tính nhút nhát và không dám làm quen ai nên tôi chỉ đứng trong cửa ngó ra xem họ chơi mà vui với cái vui của họ thôi. Rồi chính anh là người bắt cây cầu nối cho tôi làm quen với đám trẻ trong xóm, anh dụ khị bọn trẻ:

_ Ai chịu chơi với bé Hạ, chủ nhật này đi Vũng Tàu về anh sẽ cho cái vở sò to và đẹp nhất.

Thế là đứa nào cũng dơ tay lên hết:

_ Em... Em...

Anh quay lại nhìn tôi cười, nụ cười của anh thật đẹp. Tôi cũng cười, anh nắm tay tôi kéo ra bên bọn Hồng, tôi để yên tay tôi trong tay anh chứ không giựt ra như lần đầu. Sau đó tôi theo Lam, em của Hồng, gọi Hồng bằng chị vì Hồng lớn hơn tôi ba tuổi.

Nhà anh ở cách nhà tôi hai căn. Má anh, bác Tâm gái, lại rất mến mẹ tôi, nấu được món gì ngon bà luôn luôn mang sang cho mẹ tôi dùng thử, bù lại mẹ tôi chỉ dẫn cho bà cách khâu thùa may vá, vì mẹ tôi rất khéo tay về phương diện này. Gia đình anh có năm người. Bác trai đi làm xa ở ngoài Vũng Tàu, bác gái ở nhà nuôi con. Anh là con trai lớn nhất, năm đó anh mười sáu tuổi, kế đó là anh Trung kém anh hai tuổi, và nhỏ Hậu

bằng tuổi tôi. Anh hát rất hay và đàn guitar rất giỏi. Chính anh là người đã dạy vỡ lòng cho tôi về loại nhạc khí này. Những buổi tối cuối tuần, anh hay tụ họp đám con nít đến trước cửa nhà tôi để nghe anh hát. Bài anh thích hát nhất đó là bài “Em Tôi”

_ Em tôi ưa đứng, nhìn trời xanh xanh, mang theo đôi mắt, buồn vương giấc mơ...

Trong đám trẻ con trong xóm, tôi là đứa bé được anh ưu ái hơn cả. Mỗi lần đi Vũng Tàu về chỉ có tôi là được anh dành cho những vỏ sò to nhất và đẹp nhất mà thôi.

Vào năm tôi mười 15 tuổi, sinh nhật của tôi được tổ chức vào chiều chủ nhật, mẹ đã làm cho tôi một chiếc bánh sinh nhật thật ngon và thật đẹp cùng những món ăn mà tôi thích nhất. Sinh nhật của tôi không có mời bạn bè, chỉ duy nhất có một gia đình thân cận sẽ chia sẻ niềm vui này với tôi đó là gia đình bác Tâm. Như thường lệ, sáng thứ bảy anh cùng bác gái đi Vũng Tàu thăm ba, chiều chủ nhật anh về lại Saigon. Tôi chờ suốt buổi chiều để cùng anh cắt chiếc bánh sinh nhật mừng tôi, nhưng chờ hoài, không thấy anh đâu, qua nhà anh cũng không thấy có ai ở nhà. Tôi không biết anh đi đâu mà giờ này tối rồi cũng chưa về. Bố mẹ tôi, sau khi com nước xong đã vào buồng trong cùng bé Đông, chỉ còn mình tôi ngồi chống cằm nhìn chiếc bánh sinh nhật với 15 ngọn nến chờ vợ, chưa được đốt mà buồn vô cùng. Nước mắt tôi sắp trào ra thì có tiếng gõ cửa.

Tôi bước tới gần cửa và hỏi to:

_ Ai đó?

_ Anh đây, anh Ninh đây. Hạ mở cửa cho anh đi.

Nghe tiếng của anh, tôi mừng quá, mở vội cánh cửa:

_ Anh đi đâu mà giờ này mới về, làm em chờ anh mãi. Vào nhà cắt bánh với em đi, đi anh.

_ Thôi, anh đứng đây một chút, rồi anh phải về lo công chuyện. Cho anh xin lỗi, hôm nay sinh nhật Hạ phải không? Anh không kịp mua quà cho em, Hạ đừng giận anh nhe. À, Hạ xoè bàn tay ra đi, cả hai tay đó.

Như bao lần từ ngày còn bé, khi anh cho tôi những vỏ sò, anh cũng nói vậy. Tôi xoè tay ra trước mặt anh. Cầm lấy hai bàn tay tôi để sát vào nhau, tôi thấy anh ngập ngừng, anh định nói gì nhưng sau lại thôi. Anh cúi xuống lấy từ trong giỏ xách ra một túi đựng đầy những vỏ sò nhỏ nhỏ thật đẹp, rồi đặt chúng trong lòng bàn tay tôi. Anh khép hai bàn tay tôi lại, giữ trong tay anh thật lâu:

_ Hạ, hãy làm một cái vòng bằng những vỏ sò này, đeo lên để nhớ đến anh.

Nói xong, anh cúi xuống hôn nhẹ lên trán tôi:

_ Anh chúc Lĩnh Hạ một sinh nhật thật vui.

_ Cảm ơn anh, nhưng em vui sao được khi anh không chia sẻ với em ngày vui của em. Bắt đền anh đó.

Tôi nhõng nhẽo.

_ Anh xin lỗi Hạ, thật sự anh đang có việc phải làm gấp, hôm nào xong việc anh sẽ đến tạ lỗi cùng hai bác và Hạ. Bây giờ anh phải về, Hạ đóng cửa vào đi, khuya rồi, anh về đây.

Nhìn theo dáng hối hả của anh, tôi lặng lẽ đóng cửa lại mà nghe lòng mình buồn thật buồn.

Hôm sau gặp lại bác Tâm gái và anh. Bác nhờ bố mẹ tôi khuyên dùm anh đừng ghi danh đi lính, bác không muốn anh đi vào nơi nguy hiểm, bác nói:

_ Anh chị nghĩ coi, người ta ai cũng kiếm nơi an toàn mà đi, còn con tôi lại muốn đâm đầu vào chỗ chết.

_ Má cứ nói quá, làm trai thời loạn mà cứ ru rú bên váy mẹ coi sao được. “Chí làm trai dặm nghìn da ngựa, gieo Thái Sơn nhẹ tựa hồng mao” má hồng nghe sao. Hơn nữa, con hỏi ý kiến ba rồi, ba đồng ý con mới ghi danh đi lính chớ bộ. Đi lính có gì là ghê gớm đâu mà má lo.

Ý anh đã quyết, không ai lay chuyển nổi, và lại tất cả thủ tục anh đã làm xong lâu rồi, và cuối cùng anh cũng đã nhận được giấy gọi nhập học. Bác Tâm gái không nói gì thêm, chỉ thờ dài rồi theo mẹ tôi vào trong bếp. Anh nhìn theo dáng mẹ mình ánh mắt thật buồn. Tôi cũng im lặng không dám nói gì, chỉ lẳng lẳng rót ly nước đưa cho anh. Cầm lấy ly nước, xoay xoay mấy vòng, nhưng không uống, đột nhiên anh bảo :

_ Tuần tới anh phải đi trình diện rồi, học xong có lẽ vài năm nữa anh mới về, anh với má đến đây hôm nay là nhờ gia đình em ở gần, đề ý ngó chừng má dùm anh. Tội nghiệp má anh quá.

Nhìn anh buồn tôi thấy thương anh làm sao, ngập ngừng một lát tôi nói nhỏ:

_ Anh Ninh, anh đi lính thật sao, con nít trong xóm này sẽ nhớ anh nhiều lắm đó.

Anh nhìn vào mắt tôi, ánh nhìn lạ lắm:

_ Anh biết, còn Hạ, Hạ có nhớ anh không?

Tôi ngây thơ trả lời:

_ Nhớ chứ sao không, nhớ nhiều nữa là đặng khác ấy.

Anh đưa tay bẹo má tôi và cười, một nụ cười thật buồn:

_ Bé Hạ ngoan lắm... Phải chi em lớn hơn vài tuổi thì hay biết mấy.

_ Chi vậy anh?

Anh không trả lời tôi mà chỉ cười.

* * *

Từ ngày anh rời Saigon đi, ba tháng sau tôi nhận được lá thư đầu tiên anh gửi: “Hạ ơi, anh nhớ Saigon quá, nhớ cái xóm mình ở ngày nào, nhất là nhớ những khuôn mặt thân yêu quen thuộc của anh mà nay đã xa vời vợi. Không biết Saigon có nhớ anh không hả Hạ, hay đã quên anh rồi. Hạ ơi, hôm qua thằng bạn cùng phòng nó u ử bài “Em Tôi” làm anh nhớ đến Hạ vô cùng, nhớ khuôn mặt em lúc ngồi nghe anh hát bài này, để thương làm sao, làm anh muốn bay về ngay Saigon để hát cho Hạ nghe, để được nhìn khuôn mặt của Hạ đó. Buồn quá, nhớ quá, Hạ ơi...”

Lá thư ngắn ngủi mà tôi đếm được cả chục chữ “nhớ”, chữ “buồn” hẳn anh phải buồn ghê lắm. Trong lá thư hồi âm cho anh, tôi viết lung tung đủ thứ thật dài. Tôi kể cho anh nghe về gia đình anh, về chuyện mẹ tôi chung vốn với bác Tâm để mở một sạp bán vải ngoài chợ, hai bà rất tâm đầu ý hợp. Chuyện năm nay bố tôi bắt tôi phải học thêm toán và pháp văn vì hai môn này tôi dốt lắm, không có thì giờ đi chơi lông nhông, và nhất là về chuyện chị Hồng không chịu lấy chồng, dù có nhiều người mai mối, chị nói chị thương và chờ anh thôi, nếu không được làm vợ anh, chị sẽ đi tu, anh thích không vv...vv. Tôi hy vọng lá thư dài như thế anh sẽ đỡ buồn và đỡ nhớ Saigon.

Rồi năm tháng trôi đi, gần hai năm rồi, chưa một lần anh về thăm nhà. Má anh và mẹ tôi ngày càng thân thiết hơn. Đã có lần bà nói đùa trước mặt mẹ tôi, tôi và chị Hồng:

_ Tôi với bà thân nhau thế này, hay là bà cho tôi cháu Hạ làm con dâu đi, được không?

Tôi đỏ mặt phụng phịu nấp sau lưng mẹ:

_ Con còn nhỏ mà bác, lại xấu nữa. Mấy anh bên bác phải lấy vợ đẹp cỡ chị Hồng mới xứng, mẹ há.

Chị Hồng ngưng nguẩy:

_ Con nhỏ này kỳ chưa, khi không nói chị hà.

Mẹ tôi cười, bác Tâm cũng cười theo:

_ Thì để bác hỏi tụi nó, ưng ai bác cưới người nấy, nếu ưng Hạ, lúc đó là không được thoái thác đâu đấy.

Ngày qua ngày, những lá thư anh gửi về cho tôi càng lúc càng nhiều hơn, nhất là lời lẽ trong thư ẩn chứa đầy những thương yêu và nhung nhớ. Qua những lá thư, tình cảm tôi dành cho anh cũng càng ngày càng đầy. Không chỉ là nhớ mà thôi, mà hình như tôi đã yêu anh qua những lá thư tình anh gửi tôi rồi. Những lá thư này tôi giữ cho riêng mình như những báu vật.

Rồi thơ anh viết về báo tin chỉ còn một tháng nữa là ra trường, anh rủ tôi đi dự lễ mãn khóa. Tôi đã được bố mẹ cho phép đi cùng gia đình Bác Tâm, nhưng rồi dự tính của tôi tan tành, vì trước một tuần đi thăm anh, tôi phải nằm bệnh viện ba ngày vì một cơn đau bụng.

Vừa đi học về, còn đang dựng chiếc solex trong hàng ba, tôi chưa kịp lấy cặp sách, đã thấy Đông từ trong nhà chạy ra, vẻ mặt nghiêm trọng, em thì thầm:

_ Chị Hạ, nhà mình đang có khách.

_ Ai vậy?

_ Có ông lính nào đó, em không biết.

_ Ông lính? Ủa, nhà mình có quen ai đi lính đâu? Ông lính? Hay là anh Ninh.

Bước vội vào phòng khách. Quả nhiên anh đang ngồi nói chuyện với bố tôi. Thấy tôi vào, anh ấy đứng dậy mỉm cười với tôi. Tôi còn đang lúng túng vì cái nhìn của anh, thì tiếng bố tôi vang lên:

_ Không nhận ra ai sao Hạ?

Nghiêng nghiêng cái đầu, tôi ngó anh:

_ Anh Ninh đúng không? Trời ơi, sao trông anh ấy lạ quá, con nhận không ra.

Anh cười:

_ Hạ không nhận ra anh là anh bỏ nước đi luôn đấy.

Bố tôi cũng cười:

_ Thôi, hai anh em nói chuyện với nhau đi. Bố tìm mẹ đây.

Bố đi rồi, chỉ còn tôi và anh ngồi đối diện nhau. Tôi mừng vì được gặp lại anh nhưng hơi khó vì trước mắt tôi anh thật khác lạ. Không phải anh Ninh của buổi tối năm nào nữa. Mái tóc húi cua trên một khuôn mặt dần dôi cùng bộ đồ treillis rần rí những sọc xanh đậm, màu của biển, trông anh đẹp và oai hùng làm sao. Tôi chưa biết phải bắt đầu như thế nào thì anh đã đứng lên, bước sang ngồi kế bên tôi:

_ Lâu quá rồi anh không gặp cô bé Linh Hạ. Em trông khác trước nhiều quá, nếu gặp em ở ngoài đường chắc anh cũng không nhận ra.

_ Em đâu có gì khác đâu. Anh mới là lạ đó.

Anh nháy mắt nhìn tôi:

_ Đọc thơ em, nghe em nhõng nhẽo anh không nghĩ Linh Hạ của anh đã lớn và đẹp như thế này. Chắc có nhiều cậu theo lắm phải không, thảo nào em quên anh.

Tôi cúi mặt tránh cái nhìn của anh;

_ Anh này, chọc em hoài, hông phải em quên đâu, mà tại trông anh không giống ngày xưa, lại oai nữa nên em nhận không ra thôi.

_ Oai thật không?

_ Thật, tôi cười, anh mặc đồ lính đẹp lắm. Em thấy con trai mặc đồ lính trông hùng hơn mặc civil. Con gái thành phố cứ gọi là mê mấy anh lính thiếu úy trẻ tuổi, đẹp trai như thế này lắm đó.

_ Thật hả? Thế ...Linh Hạ có mê lính...lính như anh không?

Tôi cong môi lên:

_ Lính thì mê, nhưng anh thì ...không.

_ Thật không, thế ai viết thơ nói là nhớ anh nhỉ?

Tôi cãi lại:

_ Nhớ là khác, còn mê là khác.

Anh gật gù:

_ À, nhớ là vì thương, mà thương có nghĩa là yêu. Hạ không mê mà chỉ yêu anh thôi phải không?

Biết lọt vào bẫy của anh, tôi đỏ mặt, cúi đầu xuống mân mê vạt áo dài, phụng phịu:

_ Anh này...

Anh lấy hai tay ôm khuôn mặt tôi nâng lên:

_ Linh Hạ, nhìn vào mắt anh nè. Em có biết là thời gian qua anh nhớ em lắm không? Anh mong sao chóng đến ngày mãn khóa để về Saigon nói với em một câu mà anh ấp ủ trong lòng từ bao năm rồi. Hạ à, em biết không, anh yêu Hạ rồi đấy.

Rồi anh từ từ cúi xuống, vành môi anh sắp chạm vào môi tôi, đột nhiên tôi thấy sợ, và vội nghiêng đầu tránh nụ hôn của anh:

_ Đùng, đùng mà anh...

_ Sao vậy em?

_ Chưa gì mà anh...

Anh bật cười lớn:

_ Em đã hơn mười bảy tuổi rồi còn gì. Anh chờ đợi ngày này lâu quá rồi, kỳ này anh được về phép nửa tháng, má anh sẽ thưa chuyện với bố mẹ em cho chúng mình được làm lễ đính hôn, lúc đó em sẽ không còn tránh anh nữa nhé .

Nhưng, chữ nhưng quái ác đã không cho ước mơ của anh thành sự thật. Bố tôi sau khi nghe bác Tâm gái qua thưa chuyện, bố đã trả lời bác:

_ Chị bên nhà đã thương cháu thì chúng tôi rất cảm ơn. Được làm dâu của chị là cái phúc của cháu, nhưng việc này chúng tôi xin chị hãy thư thả cho cháu một thời gian. Cháu vẫn còn quá nhỏ, học hành lại chưa đến nơi đến chốn. Mình là cha mẹ thì nên tính toán cho con cái, mai này có gì chúng nó không trách bố mẹ được. Tôi muốn cháu Hạ phải học cho xong đại học đã, để còn giúp đỡ chồng trong việc nuôi dạy con cái, không có bằng cấp, cuộc sống sau này sẽ vất vả lắm, chị nghĩ có phải không? Chúng tôi không cảm hai đứa yêu nhau. Cháu Ninh có thể gặp Hạ lúc nào cũng được, vợ chồng tôi không khe khắt chuyện đó, nhưng hai đứa phải biết giữ gìn cho nhau, để khi cưới nhau rồi sẽ không có điều gì để coi thường nhau cả.

Anh rất buồn khi biết được tin này. Tôi an ủi bằng cách chọc quê anh:

_ Ai biểu anh hấp tấp quá, mất vợ, cho đáng đời.

_ Còn lâu anh mới chịu mất, em thoát không khỏi bàn tay anh đâu.

_ Làm phách quá, thiếu úy ơi. Nói đùa vậy chứ em thương anh thiếu úy này quá trời, thiếu úy chịu chưa?

Hai tuần đã trôi qua, hai tuần đầu đời đầy kỷ niệm của hai đứa. Ước mơ được anh đưa đi chơi trong mùa Giáng Sinh của tôi đã thành sự thật dù chưa đến ngày Noel. Ngày mai anh phải đi trình diện Bộ Tư Lệnh Sư Đoàn TQLC để được phân phối về tiểu đoàn tác chiến. Đêm nay là đêm cuối hai đứa gần nhau. Trên sân thượng, tôi ngồi tựa vào lưng anh để nghe anh hát bài “Em Tôi”:

“... Bao giờ tôi về gần em. Cùng đêm này trăng, này sao chia nhé em. Trăng sao dâng ý thơ. Mây bay khắp trời. Thuyền tình lung linh trong khói sương lam. Ngày về xa quá người ơi...”

Giọng hát trầm ấm, buồn buồn của anh, làm con tim tôi rã rời. Tôi quay người lại, vòng tay ôm lấy bụng anh, tựa mặt vào lưng để những dòng nước mắt thấm ướt một khoảng áo của anh:

_ Ninh ơi, em yêu anh.

Anh bỏ đàn xuống, ôm lấy tôi, và chúng tôi hôn nhau, một nụ hôn thật nồng nàn nhưng cũng đầy đau xót:

_ Anh yêu em. Hạ ơi.

Tiếng tôi vang lên, nghe lạc lõng trong đêm:

_ Mai anh đi rồi.

_ Ừ mai anh đi rồi, anh sẽ nhớ Hạ nhiều lắm.

* * *

Anh đi rồi, những lúc buồn nhớ anh, tôi hay lên sân thượng ngồi trong bóng tối, nhìn những vì sao đêm mà nhớ tới anh, nhớ tiếng hát của anh, rồi ôm đàn tôi hát một mình:

_ “ Em mơ tiếng sáo, đập diu bên trăng. Đêm nay u tối về đây thấp sao. Dư âm tiếng hát vương buồn mắt nhung...”

Nhưng chẳng lần nào tôi hát hết bài, nước mắt đã làm nghẹn đắng lời tôi. Tôi nhớ anh thật nhiều, ngày xưa anh đi, tôi chỉ là một cô em gái nhỏ, có nhớ nhưng rồi chóng quên. Còn bây giờ tôi đã lớn, đã biết yêu anh nên nỗi nhớ đã thành ray rứt nhiều hơn, tôi gục mặt xuống đầu gối, mặc những dòng nước mắt chảy trên phím đàn mà nghe thương anh thật nhiều.

Hồi chiều chị Loan, con bà di, lên thăm. Nghe nói người yêu của tôi là lính tác chiến, lại là TQLC, chị trợn tròn mắt ngó tôi như ngó một quái vật:

_ Trời ơi, Hạ ơi, bộ hết người cho em yêu rồi hay sao mà lại đi yêu lính thế hả em. Lại còn là thứ dữ nữa chứ. Em nhìn gương chị mà chưa thấy sợ sao. Làm vợ lính không sướng đâu em ơi. Em có biết ngày xưa chị khổ sở như thế nào không. Mang tiếng là vợ chồng mà những ngày ở gần nhau, chị đếm trên đầu ngón tay cũng còn dư đó. Kể cả những lần anh không phải đi hành quân được về nhà với vợ, mà không đêm nào chị được ngủ yên, cứ thấp tha thấp thỏm, nghe tiếng điện thoại reo là tìm chị rụng xuống. Còn anh thì lại ba lô súng ống lên đường. Nhìn theo anh đi mà tim chị như nát ra, không biết có còn gặp lại nhau nữa không. Có lần chị giả bộ đau bụng, lăn lộn trên giường, bò lê, bò càng dưới đất, để anh dừng đi mà cũng vô ích. Quân lệnh làm sao dám kháng. Anh nhờ người này, người kia cùng trại lo cho chị, rồi cuối cùng cũng vẫn không ở nhà. Đã vậy, lâu lâu lại đi hành quân dùm bạn bè nữa chứ. Bây giờ thì anh cũng đã nằm xuống, trả xong nợ Tổ Quốc. Chỉ có chị là khổ, là nhớ anh ấy suốt đời thôi. Hạ này, em còn trẻ, còn đẹp quá, chị thấy tiếc cho em.

_ Cám ơn chị đã khuyên em, nhưng mỗi người mỗi số, vả lại trong tình yêu không có sự đo lường, tính toán cũng như chọn lựa đâu. Trời bắt em thương anh ấy thì em phải thương thôi. Em sẽ không đổi ý đâu chị ạ. Ninh sẽ là người em yêu mãi mãi.

Rồi anh cũng được về phép, tôi mừng không kể xiết. Thôi thì bao nhiêu thương nhớ mình trút cả cho nhau, bao nhiêu thời gian mình dành cả cho nhau. Những tối trên sân thượng, nằm gối đầu lên đùi anh, nghe anh hát và ngắm sao, rồi bắt anh kể chuyện hành quân của anh cho tôi nghe, anh bảo:

_ Chuyện oánh giặc nghe chán thấy mờ, lại ớn nữa. Anh chả muốn nghĩ về nó tí nào. Anh có chuyện này kể cho em nghe, vui lắm.

_ Vui thật không?

_ Thật.

_ Vui bằng chuyện của anh với em không?

_ Thua xa.

_ Vậy, hồng vui hồng nghe, tôi chu mỏ lên.

_ Thế này thì có vui không.

Rồi anh cúi xuống, môi tôi lại đón nhận một nụ hôn dài đến ngất ngư.

Rồi anh kể cho tôi nghe một câu chuyện tếu về những bà vợ bắt nạt chồng. Nghe xong tôi bật cười:

_ Sạo không hà. Các anh chỉ giỏi bịa chuyện nói xấu đàn bà thôi.

_ Anh không có bịa, chuyện thật bạn anh nó kể cho anh nghe mà. Nhưng mà anh may hơn mấy ông kia, anh có một cô vợ xinh xinh, hiền hiền như cô bé này đây nè.

Tôi cười:

_ Anh nhầm rồi, thấy dzậy mà hông phải dzậy đâu à nhe. Anh muốn thấy em dữ hông?

Nói xong, tôi quay sang cắn một cái thật mạnh vào tay anh. “Ui da” Vừa la anh vừa chồm lên đè tôi xuống và giữ hai cánh tay tôi không cho cựa cậy. Nhắm mắt lại chờ đợi cú cắn trả thù, chợt nghe môi anh gấn lấy môi tôi, tôi mở mắt ra nhìn anh, nét nhìn của anh mới tình làm sao, tôi vòng tay ôm lấy cổ anh, đáp ứng lại bờ môi nồng nàn, mê đắm như không bao giờ dứt. Trên cao chị Hằng cười e ấp sau một vầng mây mỏng và chúc phúc cho chúng tôi bằng những làn gió nhẹ, hây hây.

Anh trở lại đơn vị, mang theo một trong hai chiếc vòng ốc nhỏ, những con ốc mà ngày nào anh đã cho, để tôi kết một đôi vòng duyên ương, mỗi đứa một cái. Tôi đã thì thầm cùng anh:

_ Khi anh đeo cái vòng ốc này là em đang ở bên anh đó. Hãy ráng giữ gìn sức khỏe nhe anh. Anh đi rồi, em sẽ nhớ anh nhiều lắm đó, Ninh a.

Lâu lắm anh mới lại về phép một lần. Mọi lần khi trở về nhà, thấy tôi sang thăm là anh mừng lắm, anh hay nhắc bông tôi lên quay vài vòng làm tôi chóng cả mặt, nhưng lần này thì khác, trông thấy tôi, anh vẫn ngồi làm lì ở trên sofa hút thuốc, cái gạt tàn đầy những mẩu thuốc lá, có mẩu còn ít, có mẩu còn đến nửa điếu, tôi đến ngồi xuống bên cạnh, đặt tay lên vai anh, khẽ hỏi:

_ Có chuyện gì vậy anh, sao anh buồn vậy.

Anh dụi điếu thuốc đang hút dở, quay sang ôm lấy tôi, đầu dựa lên vai tôi, anh chợt khóc nức nở. Tôi vuốt vuốt nhẹ lưng áo anh mà thấy mắt mình cũng cay sè. Dù không biết chuyện gì đã xảy ra, nhưng chắc phải nặng nề đau xót lắm thì mới làm anh khóc như một đứa trẻ như thế này. Anh đã ngưng khóc nhưng vẫn còn gục trên vai tôi. Một lúc sau anh ngẩng đầu lên, nhìn tôi bằng đôi mắt mọng nước:

_ Hạ ơi, anh buồn quá...

_ Thăng bạn anh...thăng bạn thân của anh...nó...nó chết rồi. Anh nấc lên, giọng nghẹn lại, nó chết ngay trước mắt anh. Khốn nạn thật, anh thấy nó chết mà không làm gì được.

Tôi nắm lấy bàn tay anh vỗ nhẹ nhẹ:

_ Thôi, anh ấy đã đi rồi, hãy để cho anh ấy ra đi thanh thản. Anh cũng đừng buồn quá. Bây giờ anh nằm đây nghỉ đi, em đi mua gì cho anh ăn nhe. Em thấy anh mệt lắm rồi đó.

_ Không, anh không muốn ăn gì cả, ngồi đây với anh. Có em bên cạnh anh sẽ đỡ buồn, Hạ a.

Anh vòng tay ôm lấy vai tôi, chúng tôi ngồi bên nhau trong nỗi buồn vây kín, ngoài sân bóng nắng chiều đang nhạt nhoà dần.

Từ ngày anh đi lính đến nay, thời gian gặp gỡ nhau thật hiếm hoi. Chưa bao giờ tôi thấy lời nói của chị Loan lại thấm thía như vậy. Tôi không còn có những ngày tháng yên bình như trước, tôi đã phải trải qua những giây phút mong nhớ, đợi chờ, lo âu, đã có những đêm chợt thức giấc, ra ngồi ngoài ban công nhìn những bóng hỏa châu rơi trong đêm tối, ngoằn ngoèo như những dòng nước mắt, mà nhớ về anh thật nhiều, lo cho anh thật nhiều. Dù vậy, chưa một lần tôi hối hận vì đã yêu anh. Tôi xót xa gọi tên anh trong nỗi nhớ ngút ngàn:

_ Ninh ơi, anh đang ở đâu, em nhớ anh quá.

Đã lâu lắm rồi tôi chưa nhận được thư anh. Lá thư lần cuối mà tôi nhận, đã được anh viết đến mấy lần mới xong. Tôi nhớ đoạn cuối thư của anh:

“... Bạn hành quân liên miên đến bây giờ anh mới viết xong lá thư này cho em. Hạ à, đừng buồn anh nhe khi thơ chậm gửi cho em vì mỗi lần anh chỉ viết được vài dòng thì lại có lệnh hành quân. Đòi lính là như vậy đó, nhưng tình lính thì thật nồng nàn. Anh nhớ và yêu Hạ nhiều lắm. Cái vòng Hạ đeo cho anh vẫn còn đây, nhìn thấy nó là anh nhớ đến cô bé Linh Hạ đáng yêu của anh ngay. Hẹn gặp em vào ngày sinh nhật của Linh Hạ trong lần đi phép tới. Yêu em thật nhiều.

Ninh của em”

Chiến cuộc càng ngày càng sôi động. Báo chí, đài phát thanh càng loan tin nhiều về những trận đánh trên toàn lãnh thổ miền Nam, thì tôi càng lo cho anh nhiều hơn. Hình ảnh gian khổ của những người lính lại khiến tôi thương, tôi nhớ về anh nhiều thêm. Đã vậy mấy hôm nay Saigon xôn xao về việc thất thủ mấy tỉnh

miền Trung, thêm vào đó hình ảnh chạy giặc của dân trên các quốc lộ xuất hiện trên các đài truyền hình mới tang thương và buồn làm sao.

Không có thư từ gì của anh mấy tháng rồi, anh Trung, em anh, đi dò hỏi khắp nơi cũng vẫn không được biết tin gì về anh cả. Bác Tâm gái nước mắt ngắn, nước mắt dài, việc buôn bán bác giao lại cho mẹ tôi. Sau đó cả nhà dọn đi nơi khác, chúng tôi không liên lạc được nữa. Bố mẹ tôi cũng thương anh, bố cũng nhờ mấy người bạn là những người có chức vị trong quân đội tìm kiếm dùm mà họ cũng đành chịu. Riêng tôi như kẻ mất hồn, chỉ còn gần một năm nữa là tôi hoàn thành bốn năm đại học. Tôi đang mơ năm nay tôi sẽ có một sinh nhật thật vui của cái tuổi hai mươi, vì anh hứa sẽ về để cùng tôi cắt cái bánh mà năm tôi mười lăm tuổi anh đã lỡ hẹn, hơn nữa bố tôi cũng hứa sẽ cho chúng tôi làm lễ đính hôn, tôi đang nghĩ nếu nghe được tin này chắc anh sẽ vui lắm. Nhưng bây giờ tình thế như thế này, anh sống chết ra sao, ở đâu, mọi người đều không được biết. Càng ngóng chờ càng thấy bật tằm. Lúc này tôi mới hiểu tại sao chị Loan lại khuyên tôi như vậy, chị không muốn tôi khổ giống chị, nhưng hiện giờ tôi lại là kẻ mang cái tâm trạng mà chị đã từng trải qua ngày nào. Tôi lo cho anh vô cùng, không những chỉ lo mà còn sợ nữa. Sợ một ngày nào đấy...tôi không dám nghĩ tiếp.

Rồi một hôm gia đình tôi nhận được thư của anh Trung báo, anh bị mất tích trong trận đánh ở một cửa biển ngoài miền Trung, một trận đánh mà báo chí và các cơ quan truyền thông đã mô tả là một trận chiến ác liệt và oai hùng nhất sau trận đánh tái chiếm Cổ thành Quảng Trị. Tin anh mất tích như một tiếng sét đánh ngang tai, tôi choáng váng mặt mày, sau đó thì không còn biết gì nữa. Hơn một tuần nằm trong bệnh viện, tôi chẳng khác nào một kẻ chết rồi, cứ ôm hình của anh mà khóc mãi. Bao nhiêu dự tính tương lai tôi buông rơi tất cả, khi mà cái mộng ước ngày nào hai đứa sẽ cùng sống bên nhau đã tan theo mây khói: “Ninh ơi, anh ở đâu, sao không về với em như anh đã hứa, sao anh bỏ em bơ vơ một mình như thế này, không có anh, em sống làm sao đây hả Ninh”.

Rồi miền Nam rơi vào tay Cộng Sản. Bố mẹ tôi và Đông vượt biên đã đến được nước Mỹ. Còn tôi nhất quyết ở lại Saigon, dù lúc đó mẹ tôi năn nỉ thế nào tôi vẫn không đổi ý:

_ Con xin mẹ cho con ở lại đây chờ anh ấy, nếu còn sống anh ấy sẽ về tìm con. Một lời hứa sẽ là vợ của anh ấy thì xin bố mẹ cho con được trọn lời.

Và tôi đã giữ lời, hơn mười năm rồi anh vẫn như bóng chim tăm cá. Tuy vậy, tình yêu tôi đối với anh cũng không hề nhạt phai. Nhìn những người bạn lần lượt lấy chồng, có gia đình, có hạnh phúc, tôi càng thấy nhớ anh nhiều hơn. Rồi cuộc đời làm một số bạn tôi phải tay xách, nách mang đi nuôi chồng trong tù. Dầu sao, họ vẫn còn hạnh phúc hơn, không như tôi bơ vơ, cô đơn một mình mà nhìn từng mùa Xuân trôi qua trong tế nhạt ơ thờ: “Ninh ơi, anh ở đâu, em nhớ anh quá, Ninh ơi”.

* * *

_ Hạ ơi, có khách mua hàng kìa con, tét nhất đến nơi rồi, không lo bán hàng cứ ngồi đó mà mơ.

Nghe bác Tư sạp bên kêu, tôi giật mình nhìn ra cười:

_ Hi hi, mơ gì đâu bác, con đang ngủ gật thì có. Dạ, cô mua gì, em có nhiều vải may áo dài mặc Tết đẹp lắm, em lấy cô xem nhe....

Sau khi người khách đi rồi, tôi quyết định hôm nay dẹp sạp nghỉ sớm dù đang mùa Tết bận rộn. Hình ảnh anh thương binh có giọng hát, tiếng nói giống anh và nhất là ánh mắt lúc anh nhìn theo tôi nó quen quen lắm, tất cả cứ luẩn quẩn mãi trong tâm trí. Có một cái gì đó, sao cứ thôi thúc bắt tôi phải nghĩ mãi về người thương binh này nhỉ? Anh ta có phải là Ninh không? Sao cái gì cũng giống Ninh vậy. Chỉ có khuôn mặt bị biến dạng vì những vết sẹo chằng chịt của anh là không giống Ninh thôi. Suy nghĩ mãi, sau cùng tôi quyết định phải tìm ra chân tướng chuyện này, nếu anh ấy không phải là Ninh thì không có gì để nói, còn nhớ là anh thì sao, có phải là tôi sẽ ân hận một đời không. Rồi sạp, tôi đi tìm anh Trữ, một anh thương binh khác, kiếm ăn thường xuyên ở chợ này, mà dân buôn bán ở đây đều quen mặt. Hỏi thăm anh, hy vọng anh ấy quen biết anh thì tôi sẽ dễ dàng tìm hiểu về anh nhiều hơn. Trời không phụ lòng tôi, anh Trữ không những biết anh mà còn tình nguyện dẫn tôi đến tận nhà.

Đứng trước cánh cửa đóng kín của căn nhà, tim tôi đập loạn nhịp, hai chân tôi run lên, cánh tay như không còn sức để đưa lên gõ cửa. Tôi đang nhớ lại câu đối thoại của mình với anh Trữ:

_ Chị kiếm anh hai TQLC có chuyện gì không?

Tôi bịa một cái có:

_ À, tôi lượm được một cái túi trong đó có một cái vòng bằng ốc, mấy lá thư và tấm hình của một người lính TQLC còn trẻ chụp với một cô gái. Tôi đoán là của anh hai TQLC nên đem trả lại thôi

_ Đúng rồi, của anh đó. Trời ơi, mấy món đồ đó anh quý lắm đó, vậy mà làm sao để rơi chứ. Thôi được tui đưa chị tới nhà anh, chứ ghi địa chỉ chị tìm hỏng ra đâu.

Và bây giờ tôi đứng đây. Linh tính của tôi đã không đánh lừa mình. Tôi hít một hơi dài, lấy hết can đảm đưa tay lên gõ vào cánh cửa.

_ Ai đó.

...

Tôi nghe tiếng lộc cộc của bánh xe trên nền nhà và cánh cửa mở ra. Nhìn đó, Nhìn của tôi đó. Nước mắt tôi trào ra, hai chân run rẩy, tôi sụp người xuống trước chiếc xe lăn trong ánh mắt thất thần của anh. Nhìn ngồi trên xe, hai cánh tay anh chói với nhưng đành bất lực vì anh không thể đỡ được tôi. Sau cùng anh điều khiển chiếc xe quay ngang, đưa bàn tay cho tôi nắm, anh kéo nhẹ tôi đứng lên:

_ Hạ vào nhà đi, rồi chúng ta nói chuyện.

Nương theo tay anh, tôi đứng lên, bước vào nhà, đóng cửa lại rồi kéo chiếc ghế ngồi gần chiếc xe. Nắm lấy bàn tay anh, nước mắt tôi chan hòa:

_ Anh đã nhận ra em ngay từ lúc đầu phải không, tại sao lại làm lơ, sao anh ác với em như vậy, anh có còn coi em là Hạ của ngày xưa không, sao lại trốn tránh em. Nhìn ơi, anh có biết em chờ anh đã hơn mười năm rồi không. Em đã hứa là yêu anh và chờ anh mãi mãi. Tình yêu em dành cho anh vẫn như ngày nào. Bây giờ đã hơn mười năm em chờ đợi mà sao anh vẫn không tìm em. Em vẫn ở căn nhà cũ để chờ anh, anh có biết không, tại sao lại tàn nhẫn với em như vậy hả Nhìn.

Anh ngồi bất động trên xe, cặp mắt nhắm lại, nghe tôi rên rỉ, sụt sùi, trách móc. Một lúc sau khi thấy tôi không nói gì nữa, anh mới mở mắt ra nhìn tôi. Những dòng nước mắt không dấu diếm trên mặt anh, làm lòng tôi buốt nhói. Đưa tay nắm lấy hai bàn tay lạnh giá của tôi, nhìn vào cặp mắt ướt đẫm trước mặt mình, anh chậm rãi nói:

_ Trước hết anh xin lỗi Hạ về tất cả những gì anh đã làm Hạ phải buồn. Với anh, hình ảnh Hạ luôn luôn nằm trong trái tim anh cho tới ngày anh nhắm mắt. Hạ ơi, em hãy nhìn kỹ anh đi, bây giờ thân thể anh như thế này rồi, em nghĩ anh còn xứng đáng với em không. Anh còn có thể làm gì hơn được, ngoài việc đành phải lỗi thê với em thôi. Hãy tha lỗi cho anh. Em hãy còn trẻ, tương lai còn dài, đừng phí tuổi trẻ, tương lai và thời gian vì một người tàn phế như anh. Nghe anh đi. Hãy tìm cho mình một người và sống cho thật hạnh phúc. Đó là tất cả những gì anh muốn nói với em, bằng tình yêu của anh dành cho em đó, Hạ ạ.

_ Anh muốn như vậy thật sao? Anh muốn rũ bỏ tất cả những quá khứ có dính líu tới em phải không? Anh muốn em không còn thương anh nữa, không được gặp anh nữa đúng không? Anh phủ nhận những ngày tháng đợi chờ của em, không chấp nhận những hy sinh của em chỉ vì anh xấu xí, anh tàn tật phải không. Cũng được thôi. Vậy em về. À, em chỉ xin anh một ân huệ cuối cùng, em cũng nói bằng tình yêu của em đối với anh, ngày mai anh không cần đến, chỉ cần nhờ anh Trữ thấp cho em một nén nhang, thế thôi đủ rồi. Em về đây, hứa sẽ không bao giờ gặp lại anh nữa.

Nói xong, lạnh lùng tôi rút tay khỏi tay anh, đứng lên và đi ra cửa. Nhưng anh đã nhanh hơn, lái chiếc xe trần ngang lối tôi đi.

_ Hạ, em hãy nghe anh nói này, anh còn yêu em, còn yêu em nhiều lắm. Nhưng anh không muốn và không thể làm em khổ. Em biết không, đã nhiều lần anh nhìn thấy Hạ mà anh phải cắn răng lại mà quay đi. Dù có yêu em đậm sâu thế nào đi nữa, anh nghĩ anh cũng không có quyền hủy hoại tương lai của em. Hạ ơi, anh xin lỗi, anh không muốn nói những lời làm đau lòng em đâu vì khi nói ra lòng anh còn đau hơn nhiều. Anh phải làm sao đây Hạ, phải làm sao bây giờ.

Nhìn anh gục người trên chiếc xe lăn, tim tôi như chảy máu. Nước mắt dần dụa, tôi đỡ anh ngồi dậy rồi cúi xuống, hôn lên bờ môi đam mê của anh, một nụ hôn nồng cháy như ngày nào chúng tôi đã hôn nhau.

Đêm ấy tôi ở lại nhà anh, nằm gối đầu lên tay anh để nghe anh kể lại những ngày tháng hai đứa xa nhau. Tin anh bị thương chỉ gia đình anh biết thôi. Khi biết mình là phế nhân, anh đã yêu cầu cả nhà anh dấu kín không để gia đình tôi biết được, và sau đó đã dọn về đây để lo cho anh. Má anh đã mất cách đây ba năm. Ba anh, Trung và Hậu cũng đã định cư ở Úc. Hàng tháng hai đứa em vẫn gửi tiền về. Thịnh thoảng anh theo đám bạn thương binh đi bán vé số là vì quá buồn. Hai tháng trước anh có gặp Lam, em của Hồng, cô ấy cho biết Hồng hiện là ni cô đang tu tại một ngôi chùa ở ngoài Vũng Tàu. Còn phần tôi, anh cũng biết hết, kể cả chuyện tôi không lập gia đình mà còn sống độc thân chờ anh. Nói xong anh kết luận:

_ Hạ ơi, anh biết em yêu anh, nhưng em thấy đó, anh sẽ chỉ là gánh nặng cho em mà thôi, với tấm thân tàn phế này...

Không để anh nói hết câu, ngồi nhòm dậy, đưa tay bịt mồm anh lại, nước mắt tôi trào mi:

_ Ninh ơi, anh không yêu em sao, sao anh cứ làm em khổ mãi vậy. Em yêu anh là yêu chính con người của anh, em yêu giọng nói này, tiếng cười này, cặp mắt này, cánh tay này, nghĩa là tất cả những gì thuộc về anh và nhất là trái tim của anh đây, trái tim đã từng có những nhịp đập với trái tim em, anh hiểu chưa, không vì anh bị khuyết tật mà em thôi yêu. Ninh ơi, tuổi trẻ của em, tương lai của em là của anh. Đừng nói với em là anh tàn phế, với em, anh không tàn mà cũng không phế. Anh nói anh bị cụt chân, có sao đâu, chân em còn mà. Những nơi nào em đi tới thì anh cũng sẽ đi tới đó với em. Em là vợ anh dù mình chưa cưới nhau, nhưng em đã hứa là yêu anh, làm vợ anh thì xin hãy cho em được hoàn thành tâm nguyện của mình nghe anh. Đừng xua đuổi em nữa.

Ngồi lên, ôm lấy đầu tôi cho tựa vào ngực mình, anh thì thầm:

_ Hạ ơi, vợ của anh ơi, xin lỗi em. Chúng mình sẽ không xa nhau đâu, anh hứa mà. Thôi đừng khóc nữa, hãy nín đi, mình ơi, anh yêu mình.

Bao năm sống trong cô đơn, lạnh lẽo, giờ đây được ôm trong vòng tay ấm áp của người mình thương nhớ mỗi mòn, tôi thấy như đang sống lại một mùa Xuân ngày nào khi hai đứa đón giao thừa trên sân thượng bằng một nụ hôn ngọt ngào và bây giờ Xuân lại về trong tôi dù có muện màng, còn hơn phải ngồi một mình mà nhớ về những mùa Xuân của quá khứ.

Với tay lấy cái đàn, anh so phím rồi hát, tiếng hát trầm ấm của anh vang lên trong đêm vắng, nghe ngọt ngào làm sao, tha thiết làm sao. Nhắm mắt lại, tôi nghe mùa Xuân đang trở về trong tôi, chan hòa hạnh phúc của một mùa Xuân tưởng như không còn nữa:

“... Đừng quên em nhé, môi còn thắm duyên còn xanh. Đèn trăng phô sắc huy hoàng sáng hơn màu nắng. Cho anh rót thắm đem về nhớ nhung lời thơ. Đường đời anh muốn em còn mơ.”

Tường Thúy



Chiếc Chiếu Manh

Em im tiếng trong manh chiếu mỏng
Cởi áo đời buồn thõng đôi tay
Hồn em lẩn khuất quanh đây
Cám ơn anh đã quấn dây quanh người.

Sợ em rớt giữa trời hoang vắng
Chiếc chiếu buồn tuy ngắn che chân
Nhưng anh cũng chẳng ngại ngần
Đưa em về với người thân sau cùng.

Mình nghèo túng chịu chung số phận
Cuộc đời này lặn đạn không tiền
Nay em về cõi an nhiên
Lệ anh khô héo nhắm nghiền đôi mi.

Lìa trần thế, em đi anh ở
Mong kiếp sau đừng lỡ sinh vào
Gia đình chạy gạo xanh xao
Chiếu manh lạnh lắm, anh nào có hay!

Bạch Liên

2016-09-23

BÀI TÌNH CA MÙA THU

Con gió đêm lạnh lạnh len vào phòng làm tôi chợt thức giấc. Tôi bước đến bên song cửa nhìn ra, ngoài kia vầng trăng đã lên giữa đỉnh trời, trăng tỏa ánh sáng bàng bạc, huyền ảo, mông lung, âm vang vài chiếc lá khô rơi nhẹ bên hiên, thoang thoang đâu đây một chút hương thơm hoa cúc... tôi biết rằng trời đã vào thu. Mùa thu thường được các văn nhân, thi sĩ, nhạc sĩ chọn để gửi gắm, chia sẻ tâm tư của mình. Những hơi thở, những nhịp tim, những hoang tưởng xông xáo trông ngóng một tình yêu sương khói đam mê, những băng khuâng mơ ước, những khắc khoải đợi chờ... Và cơn gió thu đêm nay chợt khơi dậy trong tôi một niềm u ám, một nỗi nhớ nhung da diết cho cuộc tình buồn dù ngày ấy đã xa xôi...

* * *

Vừa bước vào lớp tôi thấy hơi khác hơn mọi ngày. Khác gì đây chứ? Phải rồi chỗ ngồi của Thanh Thủy đã bị một gã con trai lạ chiếm mất. Tôi quay sang hỏi Phương Thảo:

- Thủy đâu rồi Thảo? Sao mày không giành chỗ cho nó?

Thảo nhỏ giọng:

- Hôm qua Thủy nói với tao nó sẽ nghỉ học hôm nay vì nhà nó có đám giỗ. Thôi cho anh chàng kia mượn tạm chỗ nó vậy.

Tôi đưa mắt tò mò nhìn gã con trai, anh chàng có vẻ lớn tuổi hơn chúng tôi những đứa sinh viên mới vào học năm thứ nhất. Anh ta mặc áo sơ mi sọc màu xanh nên nước da không được hồng hào lắm, đôi mắt như biết cười, gương mặt có chút khắc khổ nhưng dáng dấp mang nét hiên ngang ngạo nghễ dễ thu hút lòng người. Có lẽ anh ta đã nghe tôi và Thảo nói chuyện nên quay sang gật đầu:

- Xin chào hai cô. Tôi ngồi đây có phiền gì hai cô không?

Thảo nhanh miệng:

- Không sao đâu anh. Lớp học mà có gì là phiền với không phiền. Có điều ba đứa tôi là bạn thân nên hay giành chỗ ngồi gần nhau cho vui thôi, hôm nay một đứa nghỉ nên anh ngồi đó cũng được.

Anh mỉm cười thân thiện:

- Cám ơn hai cô. Tên tôi là Trung Đoàn còn hai cô là...

Thảo trả lời ngay:

- Tôi là Phương Thảo, nó là Vân Anh. À, tên anh nghe hay quá, tôi như thấy cả một lực lượng quân đội hùng hậu.

Tôi lắc đầu cần thận:

- Cái con khỉ này thiệt là... Chưa chi mà đã khai tên họ ra hết rồi.

Thảo nheo mắt nhìn tôi, nói nhỏ:

- Có sao đâu, bạn mới mà. Trông anh ta cũng... được đấy chứ.

Câu chuyện của chúng tôi kết thúc vì thầy Nguyễn Văn Lành đang bước vào lớp, thầy vừa là Khoa Trưởng vừa phụ trách hai môn Dân Luật và Quốc Tế Công Pháp cho lớp tôi. Hôm nay là giờ Dân Luật thầy giảng bài "Chế Độ Mẫu Hệ".

Giờ học diễn ra bình thường như mọi ngày, tôi liếc nhìn sang Đoàn anh có vẻ chăm chú và ghi chép lời thầy giảng một cách kỹ lưỡng, tôi thầm nghĩ: sao mà siêng dữ vậy, bài này có gì khó đâu mà lo quá, không ngờ anh này là "dân gạo" đây.

Suốt một tuần Đoàn đều ngồi gần và thường trò chuyện hoặc trao đổi ý tưởng về bài vở với chúng tôi, tự nhiên anh trở thành người thứ tư trong nhóm, anh đã thành bạn của chúng tôi thật nhanh qua sự chân thành, nhiệt tình, dễ mến. Có những lúc xe chúng tôi bị hư anh sửa lại giùm hoặc đưa một người trong nhóm chúng tôi về nhà bằng chiếc Vespa (anh nói là xe mượn của người anh họ) của anh. Qua tuần lễ thứ ba chúng tôi thật sự thân thiện hơn nhất là tôi và anh, vì tôi không biết chạy xe thường đi cùng Phương Thảo. Những hôm Thảo đi với "chàng" thì tôi đi xe Lambretta (xe chở khách lấy tiền) với các bạn khác, những lúc đó Đoàn hay tình nguyện chở tôi về.

Cho đến một ngày kia, trên đường đưa tôi về nhà Đoàn mời tôi ghé vào một quán nước và kể từ ngày đó tôi càng mến Đoàn nhiều hơn khi biết thêm về gia cảnh của anh. Gia đình Đoàn ở Sài Gòn mồ côi cha chỉ còn mẹ già, hai em trai và một em gái. Đoàn tốt nghiệp Trường Võ Bị Quốc Gia Đà Lạt đã được ba năm hiện nay đang phục vụ tại Sư Đoàn 21 Bộ Binh đóng ở Bạc Liêu, vì bị thương nên được đưa về Quân Y Viện Phan Thanh Giản Cần Thơ điều trị. Anh đã bình phục nhưng sức khỏe còn yếu chưa thể ra hành quân lặn lội được

nên cấp chỉ huy của anh cho anh nghỉ thêm một tháng, nhờ vậy mấy tuần nay anh mới đến trường được. Anh nói với tôi:

- Vân Anh biết không, tôi là một quân nhân nên chỉ ghi tên lấy course học hàm thụ thôi, học để mở mang thêm kiến thức chứ không mong lấy được bằng cấp đâu. Nhờ có chút thì giờ rảnh rỗi nên đến lớp và được quen với các cô tôi rất vui. Nhưng đã đến lúc phải từ biệt rồi vì tuần tới tôi sẽ trở về đơn vị, tiếp tục lao mình vào lửa đạn không biết có dịp nào còn gặp lại nhau không, nhất là Vân Anh vì tôi rất mến cô, và tôi thương nhất là màu áo tím mà Vân Anh thường mặc

Tôi thật sự xúc động khi nghe anh kể về cuộc đời mình, cuộc đời một sinh viên phải xếp bút nghiên theo nghiệp kiếm cung, dâng cả đời trai cho sông núi. Anh đã đem cả tuổi thanh xuân miệt mài cùng đạn bom khói súng, anh không sống cho chính bản thân anh mà sống vì quê hương dân tộc.

Tự nhiên tôi nghe chua xót, thương cảm và kính phục làm sao người bạn mới quen này, tôi nói:

- Chúng tôi ở thành phố mỗi ngày được ngồi trong lớp học vui vẻ đùa giỡn hồn nhiên, đâu ngờ các anh ngoài sa trường gian lao nguy hiểm như thế. Các anh chịu quá nhiều thiệt thòi, bất hạnh.

Đoàn nhìn tôi bằng ánh mắt chân thành:

- Vân Anh à, tôi lớn hơn Vân Anh nhiều chúng ta có thể đổi cách xưng hô được không? Tôi là anh còn Vân Anh là em nhé! Anh 25 tuổi còn em mới 19 tuổi thôi, đừng xưng bằng “tôi” với anh nữa.

Tôi đã xiêu lòng nên gật đầu:

- Dạ, cũng được, nhưng có ai khai đâu mà anh biết tuổi của Vân Anh?
Đoàn cười, lần đầu tiên tôi thấy nụ cười của anh rất tươi và hóm hỉnh:
 - Điều tra cả tuần mới biết đó cô em.
 - A, cái anh này coi lù khù mà gian trá quá.

Đoàn càng cười lớn:

- Đừng làm em ơi, lính mà, có tên nào hiền đâu nhất là với con gái.

Chúng tôi bắt đầu có một cảm tình tốt đẹp hơn sau ngày hôm ấy. Suốt tuần lễ kể đó ngày nào Đoàn cũng đòi chở tôi về thay cho Phương Thảo. Đâu có gì qua mắt được đám bạn ma ranh của tôi nên họ càng gán ép, xô đẩy tôi đến gần Đoàn hơn. Rồi đến ngày Đoàn sắp sửa trở về đơn vị tôi chợt nghe lòng buồn rưng rức, xót xa như sắp đánh mất một cái gì quý báu nhất...

Buổi chiều hôm chia tay, Đoàn đưa tôi đến một quán nước bên bờ sông. Con sông Cần Thơ chạy dài mênh mông ngút ngàn, thấp thoáng vài cánh buồm trôi nổi ngoài khơi, gió lồng lộng thổi vào thành phố tạo một cảm giác êm đềm, thanh thản, bình yên.

Đoàn đưa mắt nhìn ra ngoài xa:

- Phong cảnh ở đây đẹp quá. Anh là người Sài Gòn, từ nhỏ chỉ quen nhìn ngắm con sông với ghe thuyền tấp nập, với những con tàu lớn hét gầm nhả khói mịt mù. Những lúc hành quân cũng đã từng lặn lội qua suối qua sông nhưng chưa từng thấy con sông nào đẹp như sông Cần Thơ vậy.

Tôi cười:

- Anh đã quá thiên vị rồi đó. Em nghe người ta nói sông Hương, sông Hồng mới đẹp, có phải vì em ngồi đây nên anh thấy sông Cần Thơ đẹp không?

Đoàn vẫn cương quyết:

- Không, mỗi dòng sông đều có đặc điểm riêng, anh thấy dòng sông này rất nên thơ, rất lãng mạn. À, sao nó có tên là Cần Thơ vậy em?
 - Tương truyền rằng ngày xưa khi Định Vương Nguyễn Phúc Thuần cùng cháu là Nguyễn Ánh bôn tẩu trên vùng đất này, lúc Nguyễn Ánh đi thuyền ngang qua dòng sông Hậu bỗng nghe tiếng ngâm thơ, đờn địch, hò hát hoà nhau rất nhịp nhàng từ xa vọng lại giữa đêm trường thanh vắng. Ông chạnh lòng nhớ đến bước đường lưu lạc, bơ vơ nơi quê người xir lạ nên ban cho dòng sông này tên là “Cầm Thi Giang”, Thi cũng là Thơ có lẽ vì vậy mà sau này người ta nói trại chữ Cầm Thi, Cầm Thơ thành ra là Cần Thơ. (Theo tài liệu của Người Long Hồ)

Đoàn cười, vỗ nhẹ lên tay tôi:

- À ra là thế, sông Cần Thơ cũng có lịch sử hay hay nhỉ?
- Thôi anh, giờ nói chuyện mình đi. Mai anh đi rồi biết bao giờ mình gặp lại? Sao em buồn quá, em có linh cảm sẽ không còn gặp lại anh nữa. Những ngày chúng ta quen nhau quá ngắn ngủi, bây giờ em mới cảm nhận được nỗi buồn của những kẻ có người yêu là lính trận.

Đoàn nheo mắt mỉm cười:

- Rồi đấy nhé, em đã xác nhận là người yêu của anh rồi đó nghe, không được chối cãi nữa.

Tôi xấu hổ:

- Cái anh này, ai nói thế? Là bạn cũng buồn được chớ bộ.

Đoàn nhìn tôi một lúc lâu rồi chợt nắm lấy tay tôi:

- Vân Anh, anh yêu em. Anh biết anh nói ra điều này hơi vội vã nhưng lính không có nhiều thời gian em ạ! Ngày mai anh phải trở về đơn vị, đời lính sưng nắng dãi dầu nay tiền đồn mai biên giới, bao hiểm nguy chờ chực, cô đơn và buồn bã lắm em biết không? Anh mong có một bóng hình mang theo để được ấm lòng trong những đêm rừng sâu cô tịch. Anh biết em cũng có cảm tình với anh, mong em đừng từ chối mà chấp nhận tình yêu của anh, được không em?

Chàng nói liên miên bất tận, tôi chỉ mở to mắt nhìn chàng không biết phải trả lời sao. Cả tháng trời nay tôi đã đi về cùng chàng bao nhiêu lần, cảm tình đã nảy nở trong hai tâm hồn nhưng chưa có dịp thổ lộ nay thì chính chàng đã nói ra thì tôi còn từ chối được sao trước sự chân thành của chàng, nhưng tôi chỉ cúi đầu im lặng. Đoàn nâng mặt tôi lên và nhẹ nhàng đặt lên môi tôi một nụ hôn ngọt ngào tha thiết. Tim tôi dường như nghẹt thở, mặt tôi nóng bừng lên, tôi bàng hoàng run rẩy trong vòng tay chàng nhưng tôi sung sướng và cảm nhận được rằng nơi đây chính là điểm tựa vững chắc nhất cho đời mình.

Thế là chúng tôi bỗng nhiên trở thành đôi tình nhân mà không cần phải nói ra những lời yêu đương thề ước.

Buổi chiều xuống thật chậm, êm đềm như dòng sông Hậu hiền hoà chảy xuôi về muôn ngã. Tiếng sóng vỗ nhẹ mạn thuyền nghe như tiếng những giọt mưa rơi trên ngàn lá, rậm rì, lao xao, vỡ vụn. Vạt nắng chiều bao phủ cả dòng sông, lung linh, chập chờn, diễm ảo...Nghĩ đến ngày mai Đoàn ra đi tôi chợt muốn khóc. Tại sao thế này? Mới bắt đầu cuộc tình đã nghe luyến lưu trĩu nặng, đã nghe ngập đắng sầu thương. Rồi mai đây anh đi biệt phương trời nào tôi làm sao sống qua những ngày tháng dài nhưng nhớ?

Tiếng hát của Túy Hồng từ chiếc máy thu thanh của quán nước nghe lê thê, buốt giá, nã nùng. Tiếng hát như bay trên ngàn lá, bồng bềnh trên mây và chạy dài lênh đênh trên mặt sông chiều:

“Mùa thu thừa nắng gió mang niềm nhớ. Trời chiều man mác buồn nát con tim, lệ tình dẫm ướt tà áo trinh nguyên, kỷ niệm êm đềm còn in trên giấy...”

Tôi xúc động cất tiếng hát theo nhỏ:

“Người đi hoa lá chết trong buồn nhớ. Người về lặng lẽ tình vẫn bơ vơ. Thà rằng chôn kín mộng ước xa nhau, quên đi cho hết một kiếp thương đau...”

Đoàn chăm chú nhìn tôi cho tới lúc chấm dứt bài hát, Đoàn choàng tay ôm vai tôi và nói:

- Không ngờ em hát hay quá. Bài ca hay, giọng hát buồn nức nở, anh sẽ nhớ mãi bài ca này, đây là bài ca kỷ niệm của chúng mình, anh sẽ không bao giờ quên.
- Có thật không anh? Bài ca kỷ niệm của chúng mình sao?
- Thật chứ, sau này dù đi đến đâu khi nghe bài ca này anh sẽ nhớ đến em.

Đoàn như sực nhớ ra:

- Vân Anh à, anh có người anh họ đang làm việc cho Bộ Tư Lệnh Hải Quân vùng 4 Sông Ngòi ở đây, tên anh ấy là Ngọc Điệp, anh đã giới thiệu em cho anh ấy biết, anh Điệp sẽ tìm gặp mặt em sau, để có tin tức gì liên lạc nhau cho tiện. Em ráng chờ anh nghe Vân Anh, mai này khi có dịp anh sẽ thừa chuyện mình với mẹ anh.

- Có quá sớm không anh? Em còn đi học, còn nhỏ mà.

- Em không muốn đi xa hơn sao?

- Không phải vậy nhưng... em muốn khi học xong có nghề nghiệp vững chắc rồi mới nghĩ đến chuyện lập gia đình. Thôi từ từ tính sau nghe anh.

- Tùy em. Đoàn có vẻ buồn, anh cũng biết đời lính ngoài sa trường ít may nhiều rủi, anh không nên nghĩ đến hôn nhân. Ngày mai anh đi nhưng biết có còn được trở về gặp em nữa không. Em còn nhớ hai câu thơ bắt hủ của Vương Hàn trong bài “Lương Châu Từ” không?

“Túy ngọc sa trường quân mạc tiểu,

Cổ lai chinh chiến kỷ nhân hồi”

Tôi bỗng sợ hãi nắm chặt tay Đoàn:

- Không, không phải đâu, nhất định anh sẽ về, em chờ anh.

Đoàn nhìn tôi không nói lời nào. Chúng tôi ngồi im lặng bên nhau rất lâu, mỗi người đang theo đuổi ý tưởng riêng của mình.

Nắng tắt lâu rồi, màn đêm buông xuống, từng hồi còi của những chuyến tàu chở hàng hoá vừa về đến bến vang lên rộn rã nhưng tôi nghe như hồi còi báo hiệu giờ ly biệt của tôi và Đoàn.

Đoàn đứng lên nắm tay tôi:

- Thôi em, có lưu luyến bao nhiêu cũng phải chia tay. Anh phải đưa em về để mai em còn đi học. Sáng mai anh đi sớm không đến gặp em được nhưng rất nhanh anh sẽ thư về cho em.

Tôi bỗng gục đầu vào ngực Đoàn khóc nức nở. Đoàn ôm chặt lấy tôi, chúng tôi không nói một lời nào với nhau, chỉ có tiếng lòng xót xa rên rỉ.

Đoàn đưa tôi về, thành phố đêm với đèn vàng nhạt nhòa hiu hắt, bước chân nào đưa tiễn đêm nay? Bước chân nào xa rời tình ái? Đêm chợt bơ vơ, đêm lạc loài, đêm âm thầm rơi rớt giọt sầu, đêm cúi đầu gục khóc cho một cuộc tình xa.

Đoàn đã trở về đơn vị rồi, tôi cô đơn và khép kín cõi lòng như loài sên ốc. Thảo, Thủy vẫn vô tư hồn nhiên chỉ riêng tôi bỗng trở thành chinh phụ luôn dõi mắt về xa chờ đợi một người. Người ấy nay rình sâu mai núi thăm, dấu giày saut của chàng đã dẫm khắp cả vùng 4 chiến thuật: Sóc Trăng, Bạc Liêu, Cà Mau, Rạch Giá, Chương Thiện... Tôi thật sự nhớ thương và lo lắng cho chàng nhưng cũng lấy làm hãnh diện vì chàng là lính, người trai oai hùng của thế hệ, người con yêu của tổ quốc non sông. Từng đêm nhìn những đóm hỏa châu bùng lên trên bầu trời cao, nghe tiếng súng vọng về từ xa xa... tôi hằng cầu nguyện cho chàng được an lành nơi trận tuyến.

Những lá thư đầy thương yêu nhưng nhớ của Đoàn khiến tôi ám áp cõi lòng, tôi an tâm học hành và chờ đợi. Nhưng chuyện đời lúc nào cũng có những phiền toái trái ngang, đó là chuyện của Vinh. Vinh là bạn của anh tôi nên tôi đối xử với anh ta thân thiện từ nhiều năm qua. Không ngờ anh thầm yêu tôi và đã ngỏ lời với mẹ và anh tôi xin cưới tôi khi tôi được 20 tuổi. Ngày sinh nhật 20 tuổi của tôi trước mặt mọi người anh đã nhắc lại điều đó với mẹ mà không hỏi qua ý kiến của tôi. Tôi quá giận, uất ức đã khóc rất nhiều.

Vinh nói với tôi bằng giọng hờn trách:

- Vân Anh làm anh thất vọng quá. Em đã biết anh yêu và chờ đợi em bao nhiêu năm rồi mà.
- Nhưng em đâu có yêu anh, em chỉ xem anh như anh trai của mình thôi. Tình anh em và tình yêu khác nhau chứ anh.

Mẹ tôi bảo mẹ không có hứa hẹn gì cả, đó là ý của Vinh, mẹ còn bảo:

- Chuyện hôn nhân của con mẹ cho con quyết định, tuy nhiên nếu con chưa có thương ai thì Vinh là người tốt, rất xứng đáng là chồng con.

Tôi thú thật với mẹ về tình yêu của tôi và Đoàn:

- Anh ấy nói kỳ phép tới sẽ ghé xin phép mẹ để đưa mẹ anh ấy xuống xin hỏi cưới con, con chưa tiện nói với mẹ. Hôm nay anh Vinh làm ồn lên như thế nên con phải nói thật thôi.

Mẹ nhìn tôi dăm dăm:

- Con đã biết gì về gia cảnh người ta chưa mà tin tưởng như vậy? Chỉ quen biết có một tháng trong lớp học mà đã yêu thương và chờ đợi. Với Vinh thì khác, hai gia đình quen biết từ lâu, Vinh rất thương con lại là Kỹ Sư Nông Nghiệp, chữ thọ rất vững không như lính tráng đâu con, lấy nó con sẽ hạnh phúc.

- Nếu không có tình yêu thì làm sao có hạnh phúc hở mẹ?

- Vậy thì...để cậu ấy đưa mẹ cậu đến đây xem sao. Mẹ lo cho con quá.

Nói xong mẹ tôi thở dài rồi quay đi.

Tôi lo lắng nên viết thư ngay cho Đoàn. Hai tuần lễ sau tôi nhận được thư hồi âm của chàng:

"... Có bé yên tâm, kỳ tới anh về phép sẽ đưa mẹ anh xuống gặp mẹ em. Tiểu đoàn anh chắc phải đi hành quân xa một thời gian, khi về anh sẽ xúc tiến chuyện hôn nhân của mình, đừng buồn, đừng lo lắng em nhé! Chúng ta sẽ được danh chánh ngôn thuận đến với nhau. Bé ơi, những lúc nhàn rỗi hay những lúc nhớ về em anh thường ca bài "Thu Sầu" của Lam Phương mà em đã hát cho anh nghe. Bài hát đó đã đi vào tim vào máu anh rồi, nghe đến bài đó anh thấy hình ảnh em hiện ra trước mắt rất dễ thương, rất thân thiết, anh thấy được ánh mắt của em, nụ cười của em. Vân Anh ơi, anh nhớ em quá, ước gì được bay về bên em giây phút rồi tiếp tục lăn mình vào trận chiến anh cũng cam tâm..."

Lá thư của chàng đến với tôi như một món quà rất quý giá, tôi hân hoan chờ đợi ngày đẹp để đó đến. Nhưng một tháng, rồi hai tháng chẳng thấy thư từ hay bóng dáng của chàng đâu cả, tôi nôn nóng, hồi hộp, lo âu. Chàng đã lời hẹn, đã quên tôi vì có người yêu khác hay chuyện gì đã xảy ra cho chàng? Bao nhiêu câu hỏi cứ nhảy múa trong đầu óc tôi, tôi biếng học, tôi quên ăn, tôi mất ngủ. Đoàn ơi, chuyện gì đã xảy ra? Tại sao? Vì sao?

Một buổi trưa, anh Diệp đến tìm tôi ở trường. Anh báo cho tôi biết đã được tin Đoàn tử trận trong chuyến hành quân sang Campuchia và không tìm được xác. Tôi lão đảo gằn té xiêu trên cánh tay anh Diệp. Trời ơi, sao lại có chuyện thế này? Chàng đã hứa hẹn những gì sao giờ quên hết? Tôi đờn đầu tuyệt vọng, còn gì những ước mơ, đời sẽ buồn biết bao nhiêu khi tình yêu tan vỡ! Tôi hỏi anh Diệp:

- Sao anh biết được tin này? Có chắc chắn không? Tại sao không tìm thấy xác? Tại sao phải hành quân qua tận bên Campuchia hả anh?
- Đơn vị của Đoàn báo tin về cho gia đình Đoàn ở Sài Gòn, gia đình Đoàn cho anh hay tin đó. Còn việc tại sao phải hành quân sang tận Campuchia là vấn đề quân sự do quyết định của Bộ Tổng Tham Mưu mình làm sao biết được. Chuyện không tìm được xác ở chiến trường cũng không phải là điều mới lạ. Thôi em hãy cố nén đau buồn và cầu nguyện cho kẻ ra đi.

Ôi! Anh đã ra đi thật sự rồi sao? Trước cái chết đau thương không rõ rệt của em mình mà anh Diệp không có vẻ đờn đầu nhiều lắm. Có phải những người lính đã quá quen với những tin tức này chẳng? Riêng tôi, tôi hốt hẫng, chói với, nghe cay xé trong tim, tan nát cõi lòng, một màu tang tóc u buồn giăng kín đời tôi. Đã kết thúc rồi sao? Một mối tình với ba mươi ngày gần gũi, với một một năm dài nhớ nhung chờ đợi, ước mơ xây đắp tương lai... Tất cả đã hết rồi, đã trôi theo mây gió. Đoàn ơi! Đã một năm rồi đó anh, mùa thu năm trước mình quen nhau, mùa thu này mình xa nhau vĩnh viễn.

Sau tin Đoàn tử trận, tôi sống u buồn như một sương phụ cô đơn. Tôi đã đánh mất tuổi học trò hồn nhiên bên sách vở và đếm từng ngày tháng lặng lẽ trôi qua. Vinh vẫn đeo đuổi, vẫn chờ tôi dù anh biết lòng tôi đang để tang cho một mối tình đã chết. Mẹ tôi cứ hỏi thúc tôi nhận lời làm vợ của Vinh, tôi đành thối thác hẹn ba năm sau. Mẹ có vẻ giận lắm:

- Cái gì, con định để tang cho cậu ta ba năm hay sao? Quen nhau có một tháng mà đòi để tang ba năm. Thôi được rồi mẹ quyết định cho con một năm, mẹ không chiều ý con được nữa. Mẹ sẽ nói Vinh chờ con, lần này con không được cãi mẹ.

Rồi cái ngày định mệnh của đời tôi đã đến. Cũng vào một ngày đầu thu với nhiều lá rơi buồn bã, một ngày vĩnh biệt cuộc tình xưa. Chuông giáo đường vang vang từng hồi rộn rã trong Thánh Lễ tân hôn, đưa người con gái xa vùng kỷ niệm về một bến bờ xa lạ. Đầu óc tôi trống rỗng, tâm hồn lơ lửng không biết mình đang làm gì, đang nghĩ gì và đời mình sẽ về đâu?

Vinh dìu tôi rời khỏi cổng nhà thờ và chuẩn bị đưa tôi lên chiếc xe hoa đang chờ sẵn. Tôi chột nhìn sang phía bên kia đường, có đôi mắt đang nhìn tôi chăm chú, người đó đang chống đôi nạng gỗ và khe khẽ gật đầu chào tôi. Tôi giật bắn người, tôi bàng hoàng, sững sốt, người đó chính là Đoàn, chàng còn sống, chàng đã trở về, về ngay trong lúc này, vừa đúng lúc tôi sắp sửa bước lên xe hoa.

Không kềm hãm được lòng mình tôi chạy nhanh qua đường vì sợ Đoàn bỏ đi mất và kêu lớn:

- Anh Đoàn ơi! Chờ em với.
- Vinh cũng chạy theo kéo mạnh tay tôi hẳn hộc:
- Cô làm cái trò gì thế? Muốn theo tình nhân cũ à?

Tôi giật mình nhớ đến hoàn cảnh hiện tại của mình, trời ơi, tôi phải làm sao đây? Đoàn còn sống và đã tàn phế, có lẽ vì vậy mà chàng cố tạo ra tin đã chết để tôi quên chàng đi. Còn Vinh, tôi sững sờ trước sự thay đổi đáng sợ của anh ta, anh đã tỏ ra ích kỷ, thô bạo, hẹp hòi khác hẳn trước đây khi còn theo đuổi tôi. Như thế thì liệu tôi có thể sống chung suốt đời với người đàn ông này không???

Bên kia đường Đoàn đang trở mắt nhìn tôi, chàng đã nhìn thấy hành động của Vinh đối với tôi, chàng lắc đầu, vẻ đau đớn hiện lên nét mặt. Tôi quy xuống cúi đầu khóc nức nở. Vinh lôi xích tôi lên xe, đóng mạnh cửa. Sự việc diễn ra trước mắt mọi người như một cảnh trong ciné, ai cũng bàng hoàng kinh ngạc. Mẹ tôi chỉ còn biết kêu trời đất và mắng nhiếc tôi cho vừa lòng Vinh.

Về đến nhà chồng tôi mệt lã nằm liệt trên giường không màng gì đến khách khứa của Vinh. Tôi thương Đoàn từ nay sẽ một mình một bóng. Tại sao anh có quan niệm sai lầm về tình yêu như vậy? Sao anh chọn sự hy sinh không có kết quả đẹp cho cả hai? Anh nghĩ rằng em sẽ từ chối anh vì anh bị tàn phế sao? Anh nghĩ rằng em sẽ được hạnh phúc bên Vinh sao? Không đâu, anh đã thấy rõ con người thật của anh ấy rồi đó. Em làm sao sống được với người chồng ghen tương ích kỷ đó hở anh? Anh ấy sẽ hành hạ, day nghiền em đến chết thôi. Ấu cũng là số phận, lưu luyến gì nữa đây? Cuộc đời em coi như đã hết.

Giờ đây chúng ta không có quyền gặp nhau, kể cho nhau nghe bao nỗi nhớ niềm thương thì ta sẽ tìm nhau trong giấc mơ anh nhé! Em mơ ước được anh đưa về lại căn quán nhỏ ngày xưa bên bờ sông Hậu, để em hát cho anh nghe bài tình ca mùa thu, để em được nhìn thấy anh cười, để nghe anh kể về đời lính phong sương. Và khi màn đêm buông xuống anh sẽ đưa em về qua con phố nhỏ hắt hiu đèn vàng soi bóng hai đứa bên nhau. Chúng ta sẽ được gần nhau mỗi đêm, không còn nhớ nhung dần vật... Đoàn ơi, em không thể nào chịu đựng được một người chồng thô bạo như Vinh đâu. Em đã chọn cho mình một lối đi, em không hối hận.

Tôi có bệnh hay nhức đầu nên trong túi xách của tôi lúc nào cũng có một lọ Optalidon. Thừa lúc Vinh bận rộn với khách khứa ở nhà trước tôi âm thầm uống hết lọ thuốc. Tôi cảm thấy hồn lâng lâng như rơi vào một khoảng trống mù sương, có tiếng lá rơi lá tả, có tiếng nhạc đâu đây, lời của một khúc tình ca buồn vạn thuở. Rồi tôi nghe đầu óc đờn đờ tê buốt và tôi mê man chìm vào giấc ngủ.

Nhưng rồi định mệnh nghiệt ngã đã không cho tôi tròn ước nguyện. Tôi đã được cứu sống và nhận lấy sự trừng phạt từ Vinh, Vinh đã bỏ tôi ngay sau đó và tôi cũng bỏ xír ra đi để tránh nhục nhã cho mẹ tôi.

Suốt bao năm trời tôi cố công tìm kiếm Đoàn nhưng chàng vẫn mịt mù bóng chim, tăm cá. Tôi đã sống cô đơn gần hết quãng đời son trẻ, và cứ mỗi lần nghe ai đó hát bài tình ca kỷ niệm tôi nghe lòng nhói đau quặn thắt. Đoàn ơi, bài ca cũ còn đây, người yêu anh còn đó mà anh đã về một phương nào?

Một cơn gió thoảng qua, ngoài trời sương đã rơi nhiều, tôi vẫn ngồi đây ngậm ngùi trong đêm vắng để nghe niềm đau chọt về trần trở, để nhớ để thương một hình bóng đã mù xa. Tôi nghe từ trong tận cùng sâu thẳm của tâm hồn như còn vang vọng lại tình khúc thu buồn của ngày xa xưa ấy:

“Mùa thu thừa nắng gió mang niềm nhớ. Trời chiều man mác buồn nát con tim, lệ tình dẫm ướt tà áo trinh nguyên. Kỷ niệm êm đềm còn in trên giấy...

Người từ ngàn dặm về mang nỗi sầu. Nhịp cầu ô thước hẹn đến mai sau...”

Tôi cúi mặt ghen ngào đưa chiếc khăn tay lau nước mắt. Ngoài kia vàng trắng vẫn lơ lửng treo giữa trời buồn.

Vi Vân



Thu Đến Tìm Anh

Em vẫn tìm anh mỗi độ thu,
Về giữa không gian đặc sương mù,
Lá úa còn rơi ngoài song cửa,
Rừng thông tiếng gió thổi vi vu.
Miễn Thụy

Thu đến thu đi thu lại tàn,
Mà Anh biến biệt mấy thu sang,
Để Em tìm mãi trong thu vắng,
Ngàn chiếc lá rơi khóc lờ làng.
Song Phương

Anh nơi đâu lá thu sầu mong,
Mờ mịt bóng hình giữa cõi không.
Vàng vớ mình em hồn khắc khoải,
Sương thu giá lạnh tình long đong!
Minh-Hung

Có những chiều thu nắng phớt mờ,
Một mình em đếm bước bơ vơ,
Lòng buồn xao xuyến thương cùng nhớ,
Anh hồi giờ này anh ở mô?
Phương Lan

Man mác thu về nỗi nhớ nhung,
Chờ người, hiu hắt bóng tình chung,
Lá rơi khuất nẻo làn sương mỏng,
Vọng tưởng chiều thu dấu ngại ngưng.
Minh Giang

Tìm anh khắp nẻo chốn rừng thu,
Âm đạm, cây trơ, cõi mịt mù,
Tiếng gọi anh chìm theo lá đỏ,
Cô đơn, thốn thức giữa hoang vu.
PThúy

Vườn thu se lạnh sương long lanh,
Vệt nắng vàng chanh lay lắt cành,
Xác lá nằm im tìm kỷ niệm,
Tôi mời thu đến hẹn chờ anh.
KMH

Sương thu lạnh lẽo ướt bờ vai,
Váng lặng đâu đây tiếng thờ dài,
Gió nhẹ ngàn sao trời lấp lánh,
Ngồi đây mắt lệ khóc vì ai.
Đỗ Dung

Rừng lá mùa thu trải khắp miền,
Điêm tô thêm đẹp phố bình yên,
Ta ngỡ ngẩn với ngàn hoa lá,
Hồn bướm mơ tiên ... chẳng lụy phiền.
NPNA

Phải chăng anh đang bước miệt mài,
Rừng thu lá đỏ ngấm mắt nai,
Hồ thu triển miên niềm nhung nhớ,
Núi cao anh bận ngắm sông dài.
Ái Hoa

Trăng lạnh mơ màng in đáy sông,
Hôn ai thốn thức phút chạnh lòng,
Hoài thu vương vấn trăng tàn khuyết,
Lệ hay sương đây nỗi nhớ mong.
Ngọc Quyên

Biền biệt anh đi đã mấy mùa,
Thu vàng ngập úa những vắn thơ,
Chờ thơ anh viết với chung rượu,
Tình giấc Nam Kha chấp choàng ủa...
Linh Đắc

Em nhớ thu nào ta có nhau,
Dưới trăng người hẹn đến mùa sau,
Nhưng đã bao lần cây trút lá,
Người đi đi mãi, biết tìm đâu?
Tương Dung

Lá đâu vờ vụn dưới chân em,
Tàng bước cô đơn nghe buồn thêm,
Nhớ anh, mưa nhẹ tan thành lệ,
Khi gió heo may thoảng trước rèm.
Tường Thúy

Chớm lá vàng xưa đón anh sang,
Bên nhau tình cũ chút mơ màng,
Heo may buốt lạnh bao lần đến,
Còn nhớ chẳng anh tình dở dang.
Sao Khuê

Chàng ở nơi nào, biết ở đâu?
Buồn tênh tiếng dế ní non sầu,
Trăng thu đã khuyết, gió thu lạnh,
Thốn thức tìm về kỷ niệm đau.
Đỗ Dung

Em tóm được anh, anh biết tay,
Ra đi sao lại chẳng hẹn ngày,
Bao Cô Gái Việt xô đi kiếm,
Hãy trở về mau, kẻo chẳng hay!
Sao Khuê

Thu ấy chia tay giữa nắng chiều,
Lá vàng lá tả, gió đìu hiu,
Hôn nhau anh nói lời ly biệt,
Em về đơn lẻ bước cô liêu!
Vĩ Vân

Trời mới vào thu sao gió đông???
Chờ ai đan mãi áo len hồng,
Nghe buồn nhẹ nhẹ vào tâm sự,
Mỗi một đường kim lạnh buốt lòng.
KMH

Nụ cười em dấu ở đâu đâu,
Sao em cứ mãi khóc u sầu,
Tìm anh hoài vọng anh nào thấy,
Cô Gái Việt ơi, tình đây mau.
Sao Khuê

Ra đi anh chỉ nhớ vòng tay,
Êm ái bên em lúc ngủ say,
Ai ngờ em đứt như sợi tơ,
Anh đành hát khúc biệt ly ngay...
Hồng Thủy-TV

Thu đến tìm anh, tìm ở đâu?
Tìm trong những chiếc lá đổi màu,
Lá trên cành hay vừa rơi rụng,
Cũng chẳng dễ mà gặp được nhau.
NTTD

Vui Tết Trung Thu Portland Oregon 2016



Mùa Thu mà không nói đến Tết Trung Thu và bánh Trung Thu là một sự thiếu sót đáng kể, nhất là sẽ làm cho các đồng bào đồng nghiệp Việt Nam buồn lắm vì các nhóc tí này sẽ không được mặc áo mới đẹp để đi xem múa lân, lãnh lồng đèn Trung Thu và bánh trung thu. Ông bà, cha mẹ các đồng nghiệp này cũng sẽ không được vui vẻ cùng con cháu cho vui với đời một tí ở nơi xứ lạ quê người này.

Vì thế, cũng trong tinh thần muốn giữ gìn và bảo tồn những truyền thống tốt đẹp của văn hoá Việt Nam, những người trẻ trong ban chấp hành CDVNOR đã tổ chức một Đêm Tết Trung Thu cho các em thiếu nhi sống ở Portland và vùng phụ cận vào ngày Thứ Bảy 9-17-2016 tại trung tâm IRCO's Community Center 10301 NE Glisan St - Portland, OR 97220.

Phần nghi lễ chào quốc kỳ, quốc ca Việt- Mỹ và một phút mặc niệm để tưởng nhớ đến những người đã khuất vì lý tưởng tự do là màn không thể nào thiếu được trong bất cứ cuộc lễ nào do BCH/CDVNOR tổ chức. Năm này, trong buổi Tết Trung Thu này có thêm màn giới thiệu Ban Chấp Hành CDVNOR mới do ông Từ Đức Tháo làm chủ tịch, ban cố vấn, ban yểm trợ VNCO.

Các thiếu nhi Việt Nam ở Portland cũng đã có một đêm vui Tết Trung Thu với nhiều trò chơi lành mạnh, hứng

thú do các hướng đạo sinh VN, một số đoàn thể khác và Hội Cao Niên Oregon phụ trách.

Dĩ nhiên vợ chồng người viết cũng có mặt để giúp các thiếu nhi với trò chơi "câu cá" quay vòng trúng thưởng do Hội Cao Niên Oregon phụ trách. Trò chơi này dự định được nhiều em bé vì cách chơi rất dễ dàng. Bé con chỉ cần lấy tay quay vòng một cần câu, khi cần câu dừng lại ở đĩa có đựng con cá bằng nylon đặt trên mặt đất là kể như bé đã câu được cá rồi. Số lượng cá nằm trong đĩa sẽ cho biết số ticket bé sẽ nhận được ví dụ: 1 con

cá là 1 vé ticket, 3 con cá là 3 vé ticket. Bé dùng các ticket này để đến đổi lấy quà ở một bàn khác do ban tổ chức sắp xếp ví dụ 1 ticket thì đổi lấy một vòng đeo tay, 2 ticket thì đổi lấy một hộp viết chì màu v.v. Để ăn quá trời nên bàn trò chơi này lúc nào cũng đông khách. Vợ chồng người viết cũng đứng đến mỗi chân luôn để điều khiển trò chơi này. Một nhưng mà vui! Smile!



Chương trình văn nghệ cũng có những màn ca vũ đơn ca, song ca, hợp ca, trình diễn Thiếu Lâm võ thuật/Portland Shaolin Martial Art, múa lân do đoàn Viet Hùng, Jr group và đoàn lân của

Nam Quang Temple group phụ trách rất sôi động. Các thiếu nhi quần quít theo đoàn lân và chen nhau cho hai con lân ăn tiền trong tiếng trống rộn ràng. Vui quá!

Màn thi áo dài và quốc phục Việt Nam do các “người mẫu nhí” tham dự là màn được nhiều khán giả ủng hộ nhất và được chụp hình nhiều nhất với 36 thí sinh dự thi đứng chật đầy trên sân khấu. Màn này có nhiều phóng viên, thợ chụp hình đông đảo nhất. Đó là ông bà, cha mẹ của những người mẫu nhí nói trên vì ai cũng muốn chụp hình con cháu xinh đẹp của họ để làm kỷ niệm tuổi ấu thơ của những tài hoa son trẻ này. Smile!

Chương trình văn nghệ Tết Trung Thu với 26 tiết mục văn nghệ rất hào hứng vì trong ban chấp hành CDVNOR kỳ này có các ca sĩ Hoài Trang, ca sĩ Lệ Hải tham gia, các ca sĩ thuộc Nhóm ViệtFan, ca sĩ Tuyết Lan, nhóm Tiếng Hoài Hương, Nhóm Âu Cơ 2, Nhóm vũ VietNam Clark County Vancouver,WA v.v. phụ giúp thì chắc chắn là phải xôm tụ rồi. Đặc biệt năm nay, người viết thấy các bạn trẻ sinh viên Việt Nam đến



phụ giúp rất đông đảo. Hoan nghinh tinh thần hợp tác hoạt động của các bạn trẻ này.

Những vị bô lão tóc đã bạc màu, lưng đã còng theo năm tháng ngồi chung vui với đám trẻ nhỏ tóc xanh nhanh nhẹn vô tư đã nói lên tình thương yêu của nhiều thế hệ được truyền trao cho nhau để giữ gìn truyền thống tốt đẹp này. Cảm ơn tất cả những người tham dự ngày Tết Trung Thu này từ người lớn cho đến con nít nhé. Smile!

Kính mời xem các hình ảnh Tết Trung Thu 2016 “Đêm Trăng Cho Em” do BCH/CDVNOR tổ chức do cô Mary Nguyễn chụp qua link dưới đây. Xin cảm ơn cô Mary Nguyễn.

https://photos.google.com/share/AF1QipNaXiOVPNWTt3iuW-asyfrjE_Dk6AOsjJSGIZ8JxDZHXHVEYxYTtpHJ4MY7HvYBA?key=OWIIdGh3VkhafvY0g5S3NkZHdOYk1GVFRPZkRR

Hôm nay ngồi viết bài về Tết Trung Thu cho CDVNOR, người viết lại lan man nhớ đến bài viết ngắn ngắn của tôi khi tham gia câu lạc bộ viết văn thuộc diễn đàn Thư Viện Việt Nam Toàn Cầu mà tôi là một thành viên. Một thành viên đã đề nghị: những học viên sau khoá học lớp viết văn của thầy Phan Nhật Nam chấm dứt, mỗi người viết một câu chuyện mà trong đó phải có mấy chữ như sau: Có lòng hận thù, sự bao dung, cảm mến, tương tư, chiếc ấm trà, điện thoại, cây chổi, cây đình, chiếc lồng đèn.

Mỗi người tùy theo tâm tư, sở thích, nguyện vọng của mình mà viết nên một câu chuyện với những chữ nói trên. Thôi thì đủ trò đủ kiểu, người thì viết chuyện giả tưởng, người thì viết chuyện trinh thám, người thì viết chuyện vui v.v. rất là thú vị, hấp dẫn.

Riêng tôi đã viết như sau, xin được chia sẻ cùng với quý bạn đọc cho vui nhé vì ít nhiều gì cũng có liên quan đến chủ đề Tết Trung Thu này.

Niềm Hạnh Phúc Bình Thường Đơn Giản

Cuộc đời trần thế có vui buồn lẫn lộn, **có lòng hận thù** và cũng có **sự bao dung**, có sự **cảm mến** nhau và cũng có lòng đố kỵ, phải không bạn?

Một đứa trẻ mới sinh ra, sống hồn nhiên vô tư trong vòng tay âu yếm của mẹ cha và những người thân trong gia đình. Đứa bé lớn dần lên đến tuổi biết yêu, biết thương nhớ **tương tư** đến người “chàng hoàng tử bạch mã” hay “cô công chúa diễm kiều”. Nếu hội đủ nhân duyên, tình yêu kia sẽ đi đến hôn nhân và một mái ấm gia đình được xây dựng trong đó vợ chồng con cái sống hạnh phúc vui vẻ bên nhau.

Ồi! Có hình ảnh nào đẹp hơn trong một đêm Trung Thu với vàng trăng sáng tỏ trên cao, người cha ngồi thưởng thức chung trà nóng được pha trong **chiếc ấm trà** đặt trên bàn gần đó. Ông lặng nhìn đàn con nhỏ đang chơi trò đốt đèn trung thu với những **chiếc lồng đèn** xanh đỏ vừa mới mua về. Những đứa trẻ cười nói rộn

ràng, vui vẻ. Trong bếp, bà mẹ vừa nói **điện thoại** với bà mẹ ở tiểu bang xa, vừa vói tay lấy **cây chổi** được treo trên một **cây dính** để quét một vài mảnh vụn bánh trung thu rơi rải trên sàn bếp.

“Tiếng cười lời nói vang vang

Bình thường, giản dị, thiên đàng là đây”

(Thơ Suong Lam)

Quả thật là một thiên đàng hạnh phúc, phải không bạn?

Thiền Nhân

(Thiền Nhân là bút danh của người viết khi sinh hoạt trên Diễn Đàn Thư Viện Việt Nam Toàn Cầu)

(Nguồn: Trích trong Tuyển Tập Văn Học Việt do Thư Viện Việt Nam xuất bản năm 2011)

Ăn bánh Trung Thu là một việc không thể thiếu khi đón mừng lễ Tết Trung Thu. Bạn có biết gì về bánh Trung Thu chưa nhỉ?

Mời bạn cùng ăn bánh Trung Thu và uống một tách trà thiền để vui Tết Trung Thu năm nay qua link dưới đây nhé.

Post ăn bánh Trung Thu và uống một tách trà thiền – Smile

<https://suonglamportland.wordpress.com/2016/09/18/suong-lam-moi-an...a-uong-tra-smile/>

Xin mời bạn cùng đọc mẫu chuyện dưới đây liên quan đến bánh Trung Thu mà người viết vừa mới nhận được sáng nay do một người bạn gửi đến.

Bánh Trung Thu



Bánh ngon, đặc biệt nhất trong dịp lễ này dĩ nhiên là bánh Trung Thu (mooncakes). Được biết bánh Trung Thu có thể bắt nguồn từ thời Trung Hoa bị người Mông Cổ xâm nhập. Vì bị người Nguyên cai trị, người Trung Hoa âm mưu nổi dậy, định vào một ngày rằm tháng 8. Để tập hợp các lực lượng nổi dậy cùng lúc, một trong những người cầm đầu là Lưu Bá Ôn đã cho bán bánh và trong ruột bánh có mảnh giấy đề “đêm 15 tháng 8 khởi nghĩa”, như là một cách truyền tin. Nhờ vậy người dân nhiệt liệt hưởng ứng và đã lật đổ được chính thể cai trị hà khắc của người Mông Cổ. Từ đó bên Trung Hoa có tục lệ mỗi năm họp gia đình ăn bánh ngày rằm tháng 8 để kỷ niệm chuyện

này. Bánh Trung Thu lúc đầu tròn như mặt trăng, được gọi là bánh “đoàn viên” vì là bánh cho cả gia đình ăn, khi đoàn tụ ngắm trăng.

Ngày nay, bánh Trung Thu gồm hai loại bánh dẻo có nhân đậu, hạt sen hay bánh nướng có nhân thập cẩm. Khi làm vỏ bánh Trung Thu phải đổ bột vào khuôn để bánh có hình mặt trăng, mặt trời, hoa quả... và cần thợ làm bánh khéo tay. Bánh dẻo màu trắng, tượng trưng cho mặt trăng. Bánh dẻo có vỏ làm bằng bột nếp. Nhân hạt sen hay đậu xanh, vỏ cam... Bánh dẻo ngọt và thơm. Bánh nướng màu vàng, tượng trưng cho mặt trời. Bánh nướng có vỏ là bột mì. Nhân bánh nướng thường thập cẩm như lòng đỏ trứng muối, thịt heo, lạp xưởng, hạt dưa... Bánh nướng hương vị mặn mà.

(Nguồn: Trích trong bài viết Tết Trung Thu của Phạm Anh Dũng qua email bạn gửi)

Mời quý anh chị cùng ăn Tết Trung Thu với cộng đồng người Việt tại Portland- Oregon qua Youtube Vui Tết Trung Thu 2016 tại Portland-Oregon do người viết thực hiện dưới đây:

Youtube Vui Tết Trung Thu CĐVNOR 2016

<https://youtu.be/w04zeqQJxe4>

Xin cảm ơn ban tổ chức Tết Trung Thu năm 2016 đã đem nụ cười niềm vui đến cho trẻ thơ ở Portland trong ngày Tết Trung Thu năm nay.

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi MCTN 340-ORTB 748-92116)

VÀN “UNG”

Bút ký Hương Đạo

Trong 1 buổi sinh hoạt Hương Đạo, tôi cho các em chơi trò TRẢ LỜI NGỮ VỤNG ĐỒNG ÂM xem ai giỏi tiếng Việt nhiều nhất

Tôi nói trước: **Cái lung**

Các em nhao nhao trổ tài:

- **Ba cung, cánh rừng, quá chùng!**

Rồi đến:

- **Dây thừng, vui mừng, ngoại ung.**

Một thiếu sinh người Bắc nhanh nhẩu tiếp: **Bánh chưng!**

Em người Nam đáp chậm rãi: **Cái chưng!**

Tôi hỏi: **Là cái gì?**

Em chỉ xuống đôi giày. Tôi viết ra cho em thấy sự khác biệt giữa 2 vản AN và UNG thì em phản ứng:

- **Ở nhà Mẹ nói ‘dzậy dzới’ em ‘goài’ à ghen!**

Tôi lắc đầu, em bèn gật... gù một cách đắc chí:

- **Cái trunk!** (thùng sau của xe hơi)

Thế là các em được một trận cười “THIU CANH”* ngay vì tôi từng khuyên:

- *Mình người Việt, nói chuyện với nhau mà không biết chữ “Cám Ơn”, lại nói: “Thank you” là sẽ bị trường trừ điểm “Canh Thiù” ngay! [nói lái từ chữ Thanh You và cũng có nghĩa là KHÔNG CÁM ƠN của đoàn chúng tôi]*

Một Sói Con sau đó đã góp ý một trận cười khác, em không đi theo vản UNG mà hỏi ngược lại:

- **Mà người Việt mình cũng nói sai nữa đó Chường ơi!**

- **Sai làm sao nè?**

- **Ba em hay nói “Tâng bốc lên tận mây xanh” mà mây màu trắng chứ đâu có màu xanh bao giờ!**

Tôi đùa lại:

- **Rồi em có giải thích như vậy với ba chưa?**

- **Dạ có! Ba nói Ba chưa nghe ai nói “Tâng bốc lên tận mây trắng bao giờ”. Rồi thôi!**

Ba hồng bao giờ chịu thua em hết à nhen!

Thế là hôm đó tôi đã chịu thua cho em khỏi than thở “Chường” hồng bao giờ chịu thua à nhen!

*

Quý Trường có “ung” các em không? Chứ Akela này thì “ung” và... cung bọn trẻ quá... chùng chùng và rất... mừng khi thấy chúng luôn luôn hào... hứng với tiếng Việt.

Ý Nga *22.9.2016

ĐỪNG QUÊN NGƯỜI LÍNH VNCH!

Chè mậy chén cũng ngọt ngào không thẹn

MỚI CHỚM THU MÀ

Gió chao lá hay là lá chao gió?

Cứ chong đèn bên giấy trắng, mực đen
Vinh danh OAI cho rõ mặt Cộng HÈN
Đời lính chiến vì đồng bào, chính nghĩa.

Mài bút lục sao cho thật sắc bén
Khuyên các em tránh chè chén, đảo chao
Nuôi thơ văn thai nghén niềm tự hào
Cùng dâng hiến lời ngợi khen Chiến Sĩ
Ý Nga *21.9.2016

TỰ TRÁCH

Trái tim già cõi đau buồn
Gia đình ly tán cõi nguồn quá xa!

Bao năm nhớ Nước, thương Nhà
Ngâm hoài một Khúc Thương Ca não lòng
Cá hồi còn biết ngược dòng
Trở về chôn cũ: cố công vẫy vùng
Có đâu vận Nước đường cùng
Mà ta chẳng góp chí hùng được chi!

Bạn bè mấy kẻ lụy bi
Chia cùng giọt lệ người đi chữa... về?
Ý Nga *21.9.2016

TIÊU THƯ, ĐẠI THƯ, HAY YÊU THƯ?

Tiêu thư ông ọ, xứng xình
“Yêu thư” mới đúng, thùng thỉnh xiêm y
Chữ “T” thiếu, ả dư gì?
Tiền muôn, bạc ức. Kiêu kỳ “đại gia”.

“Đại gia” dư thịt, đại... da
Trở về cướp bóc, đi ra tung hoành
Trên đàn em, dưới đàn anh
“Đại gia” ở giữa lộng hành vét vơ
Khi lém lỉnh, lúc giả khờ
Tiêu... thư lấu cá giả vờ ngây thơ
Đại... thư: bùa, ngải mập mờ
Mấy tên sàm sỡ, lò đờ hết ngay!

Đảng tung nghị quyết thừa, dày?
Tham tiền: cậu nọ, ông này chết say

Lá đầu thu chao gió, vui hẹn hò
Trời còn cho chưa héo úa, chưa lo
Giờ than thở còn xa mà! Chi vội?
Ý Nga *22.9.2016

SÀI GÒN TÌNH TRÓT THEO NGƯỜI

*Chỉ nắm tay một lần đưa tiễn
Là trọn đời vĩnh viễn xa nhau
Lệ em như con sóng dâng trào
Đầy vui đó, tình vui tình nhớ!*

*Đêm, anh xót xa niềm trần trở
Ngày, em thương thán mấy đường tơ
Có cơn mưa xuyên qua nỗi nhớ
Chiều xuống rồi, phố vắng mịt mờ!*

*Gió kêu gào tả tơi lá biếc
Chưa kịp vàng đã vội lìa tan
Sài Gòn đó những mùa thu cũ
Gia Long đường ủ rũ chiều hoang.*

*Ngàn kỷ niệm bỗng dưng chợt tới
Lá me rơi lối cũ mình qua
Nụ hôn đầu e ấp hiền hoà
Ngàn sau biết có còn ai nhớ?*

*Đời nghiệt ngã trái tim tan vỡ
Tình gói về đâu mỗi hôn hoàng
Chập choạng cơn mê trong tỉnh thức
Đường tơ chưa dứt đã ly tan.
Ngọc Quyên*

MÌNH ƠI!

*Dấu nào em thấy dễ ưa:
Sắc, huyền, hỏi, ngã, sao* đưa, mỹ miều?
Dấu nào cũng gói chữ YÊU
Dấu Yêu: mình đã trao nhiều từ lâu
Nhiều ba chấm, chỉ một câu
Càng thêm lúng túng, càng cầu về chung.*

*Dấu nào cũng đập nhịp cùng
Mỗi ngày mỗi dấu, thẹn thùng mà vui
Á Nghi **20.9.2016*

KHÔNG CHO LÀM QUEN

*Anh nằm phơi ngoài nắng,
Em núp trong bóng râm.*

Vui ra phết: đám Bọ Rày
Sinh ra Đuông Đất họp bày ăn chơi,
Tưởng đâu theo đảng đòi đòi
Đòi chưa kịp đòi, chết tươi cả đàn!

Ý Nga *21.9.2016

Đuông đất: sống trong đất cát vàng, do bo rày đẻ trứng,
trứng nở thành ấu trùng, từ dưới lòng đất chui lên, ăn rễ
cây và cỏ. Đuông đất trưởng thành biến thành bọ rày.

HỘI THIÊN CỘNG

(Đọc 3 bài họa của TỰ ĐỒ VĂN KIỂM “VỊNH VƯỜN
BÁCH THÚ”)

*

Háo danh “*bày lăm chuyện*”,
Ham quyền “*hót ra tuồng*”
No say: im bật tiếng,
Đói: múa may cuồng cuồng.

Khi ám a, ám ó
Lúc bô lô, ba la
Bao nhiêu là chứng cứ:
Cộng trà trộn đây ra!

Làm gì cũng hợm hĩnh,
Việc nào cũng nhố nhăng,
Toàn những trò xoàng xĩnh,
Phô bày lăm kiêu căng.

Một “Chủ Tịch” lác xác,
Lập trường không rõ ràng
Cầm cân sao cho chắc
Mà tự xưng “Cái Bang”?

Khua chiêng cho âm i,
Đánh trống lăm ồn ào,
Rồi múa may trò khi
Trên thống khổ đồng bào.

Ý Nga *21.9.2016

CHỜ ANH NHÉ EM!

*Người bên ni xa lác
Thương nhớ người xa lơ
Nhớ nụ cười mê hoặc
Nhận rồi khó thờ ơ.*

Phen này anh chết chắc

*Làn da em vẫn nám,
Còn anh chỉ ngăm ngăm.*

*Em cảm nắng xâm nhập,
Anh mời nắng bước vào.
Một người luôn trốn, nấp;
Một kẻ luôn cười, chào.*

*Rặng đá nằm ven biển
Nghe sóng vỗ rì rào
Âm thanh tuy thân thiện
Vẫn nước thấp, đá cao*

*Nên anh hãy ngoan nào!
Á Nghi *20.9.2016*

THĂM VIẾNG ĐỊA TRUNG HẢI

*Tiết Thu mát mẻ lúc chiều tà,
Trời yên biển lặng chẳng phong ba,
Du thuyền lướt sóng đưa du khách,
Thăng cánh viếng thăm chẳng ngại xa.*

*Hải cảng đầu tiên tàu đến thăm,
Spain xinh đẹp mặc thăng trầm,
Phố phường san sát, người đông đúc,
Nhà thờ cổ kính mấy trăm năm.*

*Marseille thăng cánh tiếp theo sau
Cả vùng bến cảng thật lao xao,
Kẻ qua người lại và chen chúc,
Mua vé viếng thăm nhà núi cao.*

*Đêm đến du thuyền vượt đại dương,
Cả ngàn du khách từ muôn phương,
Kẻ say giấc điệp người thao thức,
Nghĩ đến người thân, thương nhớ thương.*

*Ánh nắng bình minh thật dịu dàng,
Chim trời hải điều bay từng đàn,
Đấu trường, tòa thánh cùng thăm viếng,
La Mã thân tiên, chốn địa đàng.*

*Vòi nước Trevi nổi tiếng thiêng,
Cầu xin khẩn nguyện việc tình duyên,
Làm ăn, gia đạo được như ý,
Tâm thân an lạc hết ưu phiền.
Pompei di tích cổ ngàn năm,
Số tuổi nhiều hơn nếu chẳng nhâm,
Tường đá tro gan cùng tuế nguyệt,
Tượng đồng dây đó đừng hay nằm.*

*Nhìn gì cũng ra thơ
Mái tóc dài cứ nhắc
Đôi mắt huyền mộng mơ.*

*Nhớ áo vàng em mặc
Ba sọc đỏ màu cờ
Nhìn là mê tức khắc
Tà lụa mềm óng tơ.*

*Phải đánh Đông, đẹp Bắc
Làm sao dám ơ hờ?
Hãy đợi khi hết giặc
Anh về nhé! Có chờ!
Á Nghi *20.9.2016*

*Thành phố Torrento thật dễ thương,
Biệt thự nằm bên bờ đại dương,
Cát trắng biển xanh nhà ngói đỏ,
An lành cuộc sống đời lên hương.*

*Văn minh Hy Lạp lắm người ưa,
Đền Parthenon cổ kính từ xa xưa,
Những hàng cột đá hơn ngàn tuổi,
Ngạo nghễ uy nghiêm mặc nắng mưa.*

*Chia tay ngày cuối đến Hòa Lan,
Thủ đô bé nhỏ nhưng bình an,
Cầu mong khắp chốn luôn no ấm,
Vui hưởng thái bình cuộc sống lành.
Ngọc Hạnh
VA 9/17/16*

NGÀN THU VĨNH BIỆT

Tin Anh mất đến với tôi như một luồng điện giật, tôi không tin chính tai tôi, không thể nào, không thể nào, tôi lịm người, tôi tái tê và rồi oà khóc như chưa bao giờ được khóc.

Người Anh cả của một bầy mười hai anh em nay không còn nữa, Anh đã đi xa, một chuyến đi thật xa không có ngày về. Một chuyến đi của nghìn trùng xa cách!

Anh chào đời tại Hà Nội vào mùa đông năm Ất Dậu, cái năm mà cả nước tang thương vì đói. Là con đầu, cháu sớm nên Anh được cả nhà nâng niu, Bà Mẹ tôi coi Anh như vàng, như ngọc, còn Bà Nội thì hoan hỉ vì có cháu đích tôn để nối dõi tông đường.

Chưa được đầy năm, gia đình tôi cũng như những người dân Hà Nội khác phải bồng bế nhau ra khỏi thành phố, suốt hơn năm trời chạy loạn Anh được ngồi trong cái thúng ở một đầu quang gánh còn cái thúng đầu kia chất chần chiếu mùng màn... Cuối năm 47 cả gia đình phải quay trở lại Hà Nội vì không chịu nổi lam sơn, chướng khí, đem theo thêm một hài nhi đỏ hỏn là tôi.

Tôi nhớ rất nhiều kỷ niệm với Anh, ông anh tính nét lộc tà, lộc tộc mà Bà Nội tôi gọi là "chú gà tô", chú gà tô từ thuở bé đã hiền ngang, chí khí, chơi với bọn trẻ con luôn làm thủ lãnh, luôn làm anh hùng. Tôi nhớ có lần anh chơi trò cờ lau tập trận, Đinh Bộ Lĩnh đẹp loạn mười hai sứ quân, đẹp xong loạn lạc, được công kênh vạn tuế, Đinh Bộ Lĩnh về nhà lãnh roi mây vì Bố tôi không chấp nhận ra đường đánh nhau.

Những ngày tháng êm đềm ở Hà Nội hai anh em tôi hay sang nhà Cô Trưởng, chị lớn của bố tôi chơi với mấy người anh họ. Cô tôi kể cho Anh về gia phả, dòng tộc, cô dạy Anh việc thờ cúng tổ tiên. Thỉnh thoảng cô đi hầu đồng lại dắt anh em tôi theo, chúng tôi thích nhất lúc được thánh phát lộc, chia nhau những phẩm oản màu, những quả hồng, quả na, những tờ giấy tiền mới toanh xếp hình con bướm bướm. Những buổi chiều hè mấy anh em dắt nhau ra bờ hồ rồi quanh về phố Huế ăn kem Cẩm Bình, hoặc được cô cho tiền đi Ấu trĩ viên bơi lội, đi rạp Long Biên xem phim Charlot, Anh Gầy anh Bé và Zorro bịt mặt... Tuổi trẻ hồn nhiên, vô tư, chúng tôi thờ hít không khí của đất ngàn năm văn vật, cặp mắt thơ ngây đã thu vào đó hình ảnh yêu kiều của liễu rũ hồ gươm...

Ngày mới di cư vào Nam, Anh đã phải đương đầu với bọn trẻ Nam kỳ chạy theo choc ghẹo: “Bác kỳ ăn cá rô cây”, Anh không nói nhiều, kiếm thằng to đầu nhất trong bọn dí đầu xuống đánh cho một trận như tử, thế là

yên. Ít lâu sau mấy thằng Bắc kỳ với mấy thằng Nam kỳ đã thành bô tèo cùng nhau đánh đáo, tạt lon, bắn bi... Anh tôi là thế, rất là kẻ cả và rất anh hùng.

Khi lớn hơn một chút Anh đã có những đam mê. Gia đình tôi có lệ bữa cơm là phải có mặt đông đủ cả nhà. Ai về trễ không có lý do chính đáng là bị đòn. Anh đá banh rất giỏi, khi ra sân trong đầu Anh chỉ còn có trái banh và làm sao để ghi bàn thắng. Tôi nhớ có lần Anh tham dự một trận đấu ngang ngựa, gay go, cuối cùng Anh đã dành được điểm thắng cho đội mình. Anh ở lại để reo hò, ca mừng chiến thắng, quên cả giờ về ăn cơm để rồi khi Anh mò hôi nhễ nhại ôm banh về Bố tôi đã đón sẵn ở cửa cho một trận đòn nên thân. Hôm sau, sáng chủ nhật, Bố tôi dắt bầy con đi ăn phở, có ông hàng xóm mê bóng đá sang bắt tay Bố tôi, ca tụng anh cầu thủ, nói "Cháu Dũng nhà ông đá banh thiệt là hay, hôm qua chúng tôi được xem một trận banh quá đã". Anh ngồi cúi mặt nín khe.

Bố tôi rất thương anh con cả mà ông gọi là "Anh con so". Anh con so phôi bò, ruột ngựa, tính nết bộc tuếch, bộc toạc, chẳng biết mưu mẹo gì. Vì thương yêu nên Ông muốn cho Anh nên người. Nhà con đông, ông cho Anh là cái đầu máy của chiếc tàu dài nhiều toa nên ông càng kèm cặp chặt chẽ. Quan niệm của Ông đối với con trai là yêu phải cho roi cho vọt nên Anh đã bị những trận đòn thật đau trong thời thơ ấu chỉ vì cái "gà tồ" và cái "con so" của Anh.

Đến tuổi mười sáu, mười bảy, anh chưa có đào, em chưa có kếp, tối Noel rủ em gái đi dạo phố. Anh thì cao gầy thước tám, em thì lùn, rắng đi guốc cao, chải đầu phồng tướng để cho đẹp đôi, đến lúc đau chân ngồi xuống nhăn nhó, Anh đã chẳng thương xót còn tương cho một câu "Ai bảo thiếu thước tám!". Thật là vô tâm!

Anh yêu trẻ con và thích gia đình, con trai thanh niên mà hay dắt mấy đứa em bé đi chơi, Anh để Phương Nam, cô em gái nhỏ, ngồi trên vai khi xếp hàng mua vé xem xinê, sau đó Anh cho ra công viên ngồi ghé đá, mua kem cho ăn.

Bố luôn nhắc nhở Anh trách nhiệm của anh trai cả, phải học giỏi, phải làm gương, phải tốt nghiệp đại học để còn diu dắt một bầy em.

Năm Anh thi tú tài phần một là năm đất nước đang hồi dầu sôi, lửa bỏng, con trai mà thi rớt là bị gọi động viên. Bà Nội, Bố Mẹ và cả nhà tôi xúm lại phục vụ Anh để Anh lo học. Đến ngày đi thi, Bố thắp thỏm đợi chờ. Khi Anh về mặt tươi hơn hờ, phưỡn ngực, oang oang: "Đề thi dễ quá, vừa xem xong là con phóng bút". Đến khi xem bảng chẳng có tên, Bố thở dài sườn sượt: "Con phóng bút quá, phóng cả ra ngoài rồi!". Cả nhà lại lo sửa soạn hầu hạ đề cậu ám thi kỳ hai. Bà Nội ngày nào cũng tự tay pha cho Anh một ly cối sữa đá, Mẹ dặn chị người làm phải nấu đồ bỏ cho Anh, nào là "bí tét", nào là khoai tây chiên... xung quanh bàn học của Anh dán đầy khẩu hiệu "Phải học để thi đỗ". Cũng may là kỳ đó Anh có tên trên bảng vàng, cả nhà được đi chợ cũ ăn cơm tây còn Bà Nội thưởng ngay cho Anh một chiếc velo solex mới.

Câu chuyện vui này vẫn được nhắc lại để trêu Anh trong những lần hội họp gia đình.

Năm 63, năm Anh sửa soạn thi tú tài hai thì cả Sài Gòn sục sôi vì việc đàn áp Phật giáo. Tuổi trẻ giao động mạnh vì sự hy sinh của Quách Thị Trang, về sự tự thiêu của Thầy Thích Quảng Đức. Chúng tôi trải qua giai đoạn thật kinh hoàng. Mặc dù Bố ngăn cấm không cho chúng tôi được lao vào những cuộc tranh đấu của sinh viên, học sinh nhưng trước khí thế ngùn ngụt của tuổi trẻ, chúng tôi vẫn lao mình theo để rồi về nhà lại ngơm ngớp lo mặt vụ đến tìm bắt.

Năm đó Anh đậu ngay và Bố đã sửa soạn nộp đơn cho Anh đi du học.

Đầu năm 64 Anh lên đường, Bà Nội, Bố Mẹ và mấy người em lớn ra phi trường tiễn đưa Anh. Nhìn chiếc phi cơ có Anh trong đó bay vút lên cho đến khi chỉ còn là một chấm nhỏ trên nền trời xanh, mắt tôi thật cay. Mười tám tuổi, chưa một lần xa gia đình mà một mình đi tới một nơi hoàn toàn xa lạ, xa tít mù khơi... Anh như chiếc thuyền con bỏ ngòi ra biển, một mình chống chọi với phong ba, bão táp. Chiếc thuyền con ấy có những lúc thật cô đơn và nhớ nhà, trong những lá thư Anh viết bao giờ cũng kết luận bằng câu "Bà ơi, Bà giữ gìn sức

khỏe, con sẽ về, con nhất định sẽ về ... " Lần nào đọc thư Anh, Bà cũng khóc vì nhớ, vì thương, Bà lại đến bàn thờ Phật, bàn thờ tổ tiên để cầu xin sự che chở phù hộ cho cháu yêu của Bà.

Năm đệ nhất Chu Văn An, Anh có quen một cô gái thật xinh, ngoan, người Công giáo. Có thể đó là mối tình đầu thơ mộng của Anh vì qua nhật ký Anh để lại, Anh đã kể những lần hẹn hò, những lần cùng cô ta đi lễ nhà thờ, những tâm sự giữa hai người về vấn đề tôn giáo, những xung đột nội tâm, Anh nghĩ đến trách nhiệm của con trai trưởng, người phải lo nhang khói, thờ phụng sau này nên Anh đã cắt đứt mối liên hệ ấy.

Hơn một năm sau Bà mất. Anh viết thư về nói Anh đã lang thang khắp thành phố Paris ban đêm để nói chuyện với Bà, tạ lỗi những lúc làm Bà buồn bực và nhớ những buổi tối Anh em tôi ngồi sau lưng Bà, trước bàn thờ Phật để nghe Bà tụng kinh.

Sau 75, vì vận nước nổi trôi, gia đình phân tán; Anh ở bên Pháp, Minh Thuận, Vân Hạnh và Tuấn bên Mỹ, gia đình còn lại kẹt ở quê nhà, Cha tôi, chồng tôi phải đi cải tạo ở chốn lao tù. Năm 76 Anh sang Mỹ đoàn tụ với mấy em. Sau nhờ sự tháo vát, đảm đang và hy sinh của Mẹ, các em tôi từng đưa, từng đưa được Mẹ thu xếp để vượt trùng dương. Mãi đến năm 80, gia đình nhỏ của tôi cùng Thiên Hương và Minh Duy mới lên chiếc thuyền con lênh đênh vượt biên.

Cha mẹ không có mặt, Ông anh cả còn độc thân phải quyền huynh thế phụ, đứng ra giả chồng cho hết đứa em này đến đứa em kia rồi vào nhà bảo sanh để chào mừng sự ra đời của từng đứa cháu. Anh có phong cách của một Parisien hào hoa, phong nhã, tính tình rất phóng khoáng, cởi mở, chân thật; biết bao người đẹp đã đi qua đời Anh mà Anh vẫn không tìm ra được một hồng nhan tri kỷ. "Chú gà tồ" của Bà, "Anh con so" của Bố vẫn độc thân và vẫn lộc ngà, lộc ngọc. Mỗi lần về tụ họp Anh vẫn nằm duỗi chân tay cho bày em gái xúm vào hầu, đứa thì làm "facial", đứa đắp lưng, tắm quất, đứa cắt móng chân, móng tay... Chúng tôi rất thương Anh, con người lơ mơ, đầu không đung trời, chân không đạp đất, lúc nào cũng ôm mộng lớn. Anh là một Kiến trúc sư có tài trong địa hạt chuyên môn, có kiến thức sâu về nhiều mặt. Anh ao ước đem tài năng sẵn có và những điều học hỏi được làm nên những công trình để đời, vẻ vang nước non nhà và lưu danh hậu thế. Nhưng cuộc đời đã không chiều đãi Anh. Tinh hoa là thế, tài năng là thế nhưng mộng ước vẫn không thành.

Lần cuối chúng tôi gặp Anh là dịp Thanksgiving tụ họp đại gia đình, Anh không được khỏe, sắc mặt không được tươi, Phương Nam đã đắp bốp cho Anh, Vân Hạnh đã lấy thuốc cho Anh. Như những lần họp mặt khác, các vấn đề lại được đưa ra bàn cãi quanh chiếc bàn dài sau bữa ăn. Anh làm sao đầu lý lại với lũ em gái mà Ông Bố tôi thường gọi là mấy con “chào mào mỏ khế”. Anh đã bỏ ra ban công ngồi yên lặng, mắt nhìn vào cõi xa xăm, thật buồn...

Những kỷ niệm cũ kéo về làm tôi ngộp thở, như một cuốn phim quay lại cả một đời người. Thật vô thường và thật vô nghĩa!

Bây giờ Anh đã nhẹ nhàng ra đi. Tôi tưởng như Anh đang dang rộng cánh tay, mặt ngửa lên hứng từng giọt sáng và cứ như thế Anh đi vào vùng chói ngợp hào quang...

Đỗ Dung

LẤY CHỒNG XA

*Chim đa đa đậu cành đa
Chồng gần không lấy, bậu lấy chồng xa
Giờ đây cách trở quan hà
Trông về cố xứ, lụy sa hai hàng*

Quê nội tôi là một làng nhỏ ở một vùng quê hẻo lánh ở miền Bắc, làng La Khê thuộc tỉnh Quảng Yên. Ông nội tôi làm nghề bốc thuốc và dạy chữ nho cho vài mươi đứa trẻ ở trong làng. Gặp buổi giao thời, những người

học trò học chữ Hán lần lượt thôi hết để đổi qua học chữ Pháp, ông tôi chỉ còn nghề bốc thuốc, một cái nghề nhân đạo nhưng thâm nhập chẳng có là bao. Lợi tức chính của gia đình trông vào cửa tiệm tạp hoá do bà nội tôi phụ trách.

Ông tôi có một đời vợ trước sinh được một trai là bác Cả. Khi bác Cả được sáu tuổi thì bà nội lớn không may bị chết trong một trận dịch tả. Ba năm sau, khi hết tang, ông tôi mới cưới bà nội tôi, lúc đó ông mới ngoài ba mươi, còn bà nội tôi thì đã băm sáu. Cha tôi tên Phúc ra đời hai năm sau đó, tiếp theo đến chú Đức kém cha tôi ba tuổi và cô Liên kém chú Đức hai tuổi, sau đó bà thôi không sinh nữa.

Tuy là anh em một nhà, nhưng vì tuổi tác chênh lệch quá xa, nên bác Cả sống gần như tách biệt với ba người em khác mẹ. Thuở nhỏ, cha tôi chơi thân với chú Đức, cho dù tính tình hai người hoàn toàn trái ngược, cha tôi củ mỳ, hiền lành, còn chú Đức năng nổ, hiếu động, cả hai chỉ giống nhau ở một điểm là lười học. Lúc nhỏ, chú Đức rất nghịch ngợm, năm lên chín tuổi, chú leo trèo thế nào mà bị té từ trên cây xuống, gãy chân. Đạo đó vào khoảng năm 1940, ở làng quê làm gì có nhà thương, một thầy lang được mời đến, thế rồi chỉ với một nắm lá dấu, ông ta dùng mo cau và hai thanh tre làm nẹp để bó chân chú lại. Sau mấy tháng, vết thương cũng lành, nhưng chân chú thành tật, cứng đơ và phía dưới chỗ gãy, thịt bị teo lại. Điều đó không là một trở ngại vì chú vẫn đi đứng như người bình thường, chỉ hơi khập khểnh, trời bù lại cho chú có một gương mặt rất sáng sủa, đẹp trai.

Chú Đức thích gây đàn, thổi sáo, còn cha tôi thì mê vẽ, đi học về, ông chúm mũi vào một xó để ngồi vẽ. Chẳng ai chỉ bảo, nhưng tự nhiên ông có thiên khiếu về ngành họa, chỉ với một mẩu bút than, ông đã tạo ra nhiều bức tranh tuyệt đẹp, làm ngạc nhiên cả những người lớn. Nhưng ông nội tôi lại cau mặt, không bằng lòng và tìm cách ngăn cản, ông nói không muốn con mình lớn lên sẽ làm cái nghề bạc bẽo ấy. Kể ra ông cũng có lý, xã hội thời bấy giờ không trọng dụng nghệ sĩ, người ta mãi lo kiếm sống, ít ai chú trọng đến nghệ thuật. Đa số những họa sĩ thời đó đều nghèo túng, có người còm ăn không đủ no, chẳng ai có thể làm giàu nhờ nét cọ của mình. Vì lẽ đó, ông nội cấm cha tôi vẽ, mỗi khi bắt gặp, ông thường đánh cha tôi rất đau và xé nát hết các bức vẽ, để cha tôi bỏ ý định điên rồ là sau này sẽ trở thành họa sĩ.

Mặc dù bị cấm đoán, nhưng cha tôi vẫn không thể nào dẹp bỏ hết những đam mê. Hết trốn trên cái gác xép nóng như lò lửa để vẽ trộm, ông lại thức rất khuya, chờ lúc mọi người đi ngủ cả để được tự do sáng tác. Dụng cụ để vẽ của ông không có gì ngoài mấy hộp màu, vài cây bút lông và một xấp giấy vẽ mà ông đã nhận tiền quà để mua. Khi lớn lên chút nữa, để thoát khỏi tầm mắt canh chừng của ông nội, cha tôi thường qua nhà bạn ở nhờ, nói dối là để học bài, có khi ông ở nhà bạn cả mấy ngày.

Vì đam mê thú nghệ sĩ, nên cả cha tôi và chú Đức đều chênh mảng trong việc học, lết bết mãi vẫn mà vẫn còn quanh quẩn trong những lớp ở trường làng. Trong khi đó, bác Cả học rất giỏi, bác thi đậu vào trường Bưởi và được ra Hà Nội học, bác ở nội trú ngay trong trường. Đậu xong bằng tú tài, bác ra làm thông phán toà sứ và cưới người con gái bác yêu, một cô thiếu nữ tân thời, răng trắng, người Hà Nội. Ông nội tôi lúc đầu phản đối, nhưng sau đành nhượng bộ, ông vốn nể người con trưởng có địa vị làm rạng danh cho gia đình. Bác Cả là người có đầu óc tân tiến, theo mới và là một trong những người đi tiên phong trong phong trào tự do luyện ái, ảnh hưởng rất nhiều đến cha tôi và chú Đức sau này. Tiếc thay, cuộc hôn nhân hạnh phúc của bác chỉ kéo dài được có bốn năm, khi bác gái sanh con đầu lòng, cả hai mẹ con đều chết vì sanh khó, đứa bé chết vì ngộp thở, còn người mẹ chết vì băng huyết. Hai cái tang đau đớn đó làm đảo lộn cả cuộc sống đang êm đềm của bác Cả, bác buồn lòng bỏ đi xa và nhất quyết không cưới vợ khác. Bác ra Hải Phòng học nghề lái tàu, rồi dốc hết vốn liếng dành dụm ra mua một cái tàu nhỏ, đi đây đi đó cho khuây khỏa.

Thoạt đầu, bác chỉ có ý định tiêu khiển cho qua ngày giờ, nhưng mãi cũng chán, thêm nữa tiền bạc cạn dần, bác nghĩ ra cách làm ăn với chính cái tàu của mình. Bác học nghề lưới cá, với bản chất thông minh, lanh lẹ và với sức vóc khỏe mạnh, chẳng mấy chốc bác trở thành một người đánh cá giỏi nhất vùng. Tiền bán cá thâu được khá nhiều, bác lại dành dụm mua thêm một cái ghe nữa, thuê người làm phụ. Rồi cứ đà tiền lên, bác sắm thêm nhiều ghe khác, thuê thêm nhiều người, và trở thành ông chủ. Chẳng mấy chốc, đoàn ghe của bác đã lên tới vài chục cái, nhưng toàn là ghe nhỏ, đánh cá dọc theo ven bờ nên chẳng được nhiều. Bác nghĩ ra cách làm ăn lớn nên liều bán hết, gom cả vốn liếng ra đóng một cái tàu lớn, trang bị đầy đủ những dụng cụ, máy móc hiện đại để có thể ra khơi đánh cá ở ngoài xa. Con tàu Trường Hải của bác trông đồ sộ chẳng kém những tàu đánh cá của người ngoại quốc, mỗi lần ra khơi lưới được cả mấy tấn cá. Ngoài việc bán xi cho các bạn hàng chở đi các tỉnh lân cận, số cá còn lại được các hãng nước mắm mua hết, nên bác không gặp khó khăn gì trong việc tiêu thụ số cá đánh được. Công việc làm ăn phát, bác trở nên giàu có và vẫn cấp dưỡng tiền bạc để nuôi cả nhà.

Cha tôi và chú Đức học hành không mấy khá, thi mãi không đậu nổi cái bằng thành chung. Thấy con đường học vấn sao mà gập ghềnh khó đi, hai người quyết định rời ghế nhà trường, ra đi lập nghiệp, mỗi người đi theo con đường riêng của mình. Chú Đức đi theo gánh hát, làm nghề đờn ca. Cha tôi bỏ vô Nam, ông cương quyết đi xa để tránh cuộc hôn nhân do gia đình sắp xếp, buộc ông phải lấy một người con gái đảm đang nhưng quê mùa.

Vô Sài Gòn, cha tôi làm đủ mọi nghề để kiếm sống, tuy vất vả nhưng ông đã đạt được mục đích là được nhận vào trường Mỹ Thuật, theo học ngành hội hoạ ông vẫn hằng mơ ước. Chẳng mấy chốc, ông trở thành một họa sĩ giỏi, sau khi tốt nghiệp, ông được mời dạy luôn ở trong trường.

Trong thời gian này, ông gặp mẹ tôi, một thiếu nữ người miền Nam xinh đẹp, hiền lành, vì mê tài ông nên bằng lòng làm vợ một người họa sĩ nghèo, chưa có tên tuổi, sự nghiệp. Một đám cưới nho nhỏ diễn ra trong vòng thân mật của bạn bè và những người trong gia đình làng quê. Ông bà ngoại lúc đầu không muốn gả con cho chàng trai khác xứ, nhưng sau vì thương con nên ép lòng cho cử hành hôn lễ mà trong lòng cứ lo lắng, không vui. Sau đám cưới, cha đưa mẹ lên Sài Gòn, thuê nhà ngay cạnh trường vẽ, ngày ngày đi dạy học, mẹ bán xôi chè để phụ thêm, cuộc sống tuy nghèo nhưng hạnh phúc. Tôi ra đời hai năm sau đó.

Năm tôi lên bốn tuổi, được tin ông nội mất, cha tôi đưa vợ con về chịu tang. Nhân dịp này, bà nội yêu cầu cha đừng đi xa nữa. Nhà lúc này neo người, không còn bóng dáng đàn ông, cô Liên vẫn chưa có chồng, bác Cả ở xa, chú Đức đi biển biệt không về, bà nội không được khỏe, nay đau mai yếu... Thương mẹ già tóc bạc phơ, không biết sống chết lúc nào, cha tôi quyết định ở lại. Mẹ rất buồn vì phải xa quê, nhưng không phản đối, bà vốn là một người đàn bà hiền lành, chỉ biết tuân lệnh chồng. Quyết định này làm đảo lộn đời cha, ảnh hưởng rất nhiều đến cuộc sống của hai mẹ con tôi sau này.

Bây giờ nói đến những ngày đầu về quê nội. Vì bác Cả không có con, tôi là đứa cháu nội duy nhất nối dòng, nên được cả nhà cưng chiều. Nhưng với mẹ tôi thì trái lại, bà không được xem như người ở trong gia đình. Mọi người đều nhìn mẹ tôi bằng những cặp mắt đố kỵ, soi mói, một phần là vì mẹ tôi gốc người miền Nam, phong tục tập quán, ngôn ngữ đều có hơi khác biệt. Nhưng nguyên do chính là vì họ coi thường cha tôi, bao năm bỏ xứ ra đi, giờ này trở về vẫn với hai bàn tay trắng.

Những ngày tiếp theo cha tôi vẫn theo đuổi nghiệp vẽ, nhưng ở cái làng quê hẻo lánh này, thật khó mà sống bằng những nét cọ của mình. Cha tôi cũng không thể kiếm ra việc làm, nên mọi việc chi tiêu trong gia đình đều phải trông vào cửa tiệm tạp hoá và tiền cấp dưỡng của các Cả. Bác lúc này giàu có lớn, tiền bạc dư dả nên xài sang, rộng rãi với tất cả mọi người, khiến ai cũng nể, kể cả bà nội. Trong lúc đó, cha tôi đang lâm vào thế bí, muốn trở lại Sài Gòn cũng không còn đường, chỗ ông dạy khi xưa đã có người thay thế. Cha buồn rầu, chán nản, mặc cảm không nuôi nổi vợ con khiến ông trở nên lầm lỳ, ít nói, cả ngày ông vác giá vẽ đi đâu mất biệt, đến chiều mới về. Cha rút trong thế giới riêng của ông, để mặc mẹ lạc lõng bơ vơ giữa đám người xa lạ, tôi có cảm tưởng như chính ông cũng biến thành một người xa lạ. Thật tội nghiệp cho mẹ, bà giống như người lữ hành đi trong sa mạc một mình, không có bạn đồng hành. Mẹ cố thu hình cho nhỏ nhoi để tránh những đụng chạm, nhưng vẫn không khỏi phải nghe những lời chì chiết, đay nghiến của mẹ và em chồng. Bà nội vẫn còn mát mẻ với cha tôi về việc cãi lời ông bà học nghề họa sĩ mà bà gọi một cách khinh miệt là thợ vẽ, bà còn nói bóng nói gió xa xôi đến việc cha tôi từ chối cuộc hôn nhân do gia đình sắp xếp, mà tự ý cưới về một người đàn bà lạ chủng, không rõ gốc gác, nói năng trợn trệ không ai hiểu...

Chỉ có bác Cả là thông cảm, mỗi lần về thăm nhà, nghe tiếng eo sèo, bác thường hay can gián bà nội:

- Thời buổi này, người ta tự do luyện ái, đâu còn như xưa? Yêu ai thì cưới người đó mới là đúng lý. Chú thím Phúc đã có con với nhau rồi, thôi đừng bàn ra tán vào nữa, chẳng ích lợi gì.

Mẹ nghe thế thì cảm động, thường nhìn bác với cặp mắt biết ơn. Bác Cả ít khi về, nhưng ở trong nhà vẫn dành cho bác một phòng riêng. Căn phòng này vẫn để trống kể cả những lúc bác không có mặt, mẹ tôi thường phải vào để dọn dẹp, lau chùi. Hai mẹ con đứng ngẩn ngơ ngắm những đồ vật lạ mắt, hiếm thấy ở thôn quê thời đó: một bộ máy quay đĩa chạy bằng pin, có cái loa chạm trổ bằng đồng sáng loáng, những chồng đĩa hát bằng nhựa đen, hình tròn to bằng cái quạt mo, bìa in hình ông tây, bà đầm, những cái đồng hồ to nhỏ, đủ loại, phát ra những tiếng chim hót hoặc tiếng nhạc mỗi khi dõn giờ, những bức tượng bằng đồng đen hoặc ngà voi, và đặc biệt hơn cả là một cái hộp gì hình chữ nhật, khi vặn lên có tiếng người nói hoặc hát, sau này tôi mới biết đó là cái radio. Toàn là những đồ quý bác mua từ Hà Nội hoặc mua lại của các thủy thủ tàu buôn.

Bác Cả thích căn phòng này lắm, mỗi khi về thường nghỉ ngơi ở trong đó, không ai được vào, kể cả bà nội. Một lần cô Liên lén vào lục lọi mấy cái đĩa hát, bị bác bắt được, mắng cho một trận nên thân, từ đó cô cách, không dám bén mảng. Riêng đối với tôi, bác tỏ ra dễ dãi, bác thường gọi tôi vào phòng riêng để hỏi han:

- Ở nhà, mẹ cháu có bị mọi người bắt nạt không?

Tôi do dự một lúc rồi mới đáp:

- Thưa bác không ạ!
- Thế sao cháu lại ngậm miệng? Bác mỉm cười, sợ ai mà phải nói dối? Cứ cho bác biết sự thực đi! bác còn lạ gì bà nội với cô Liên...
- Cháu không biết phải nói thế nào, nhưng thiệt ra thì cháu chẳng thấy má cháu cãi nhau với ai bao giờ.

Kể ra thì tôi nói cũng không sai sự thật, mẹ im như thóc suốt ngày thì làm gì có chuyện cãi cọ? Mẹ nhẫn nhục, chịu đựng, mở miệng ra chỉ để dạ thưa, vâng lời. Bà nội ít khi to tiếng, chỉ nhắc khéo mẹ những câu đại khái như:

- Tùy mợ coi sóc nhà cửa trong ngoài, sao cho người ta nhìn vào là biết ngay tôi có con dâu đảm hay đoảng.

Hoặc những câu mỉa mai:

- Thôi mợ đi nghỉ đi kéo cậu ấy lại xót ruột. Còn nồi cám lợn chưa nấu, nhưng để tôi bảo con Liên làm cho, nó mà nhúng tay vào thì chỉ một loáng là xong, đợi mợ có mà lợn đến chết đói.

Mẹ tôi làm quần quật suốt ngày từ sáng đến tối như một người đầy tớ không lương. Có lần nhìn hai bàn tay mẹ nứt nẻ, cha xót xa thở dài, nhưng mẹ mỉm cười:

- Coi như bù vào phí tổn ăn ở của mẹ con em, vì mình đâu có kiếm ra tiền...

Thật ra chỉ là câu nói vô tình, nhưng lại làm cha đau lòng, nghe thấy thế, ông cúi gầm đầu, lặng lẽ bỏ đi chỗ khác, từ đó ông tìm cách lánh mặt mẹ.

Cô Liên vì mặc cảm ế chồng nên hay ghen với mẹ, cô thường chì chiết:

- Cha mẹ tôi chưa hề cầm trâu cau đi hỏi chị, vậy mà chị vẫn được vào làm dâu nhà này, thế là chị may mắn lắm. Gặp mẹ tôi dễ dãi, chứ người khác ấy à? Họ thì tổng cổ chị ra đường từ lâu rồi, cái thứ đàn bà gì mà không rõ gốc gác, gia thế, chẳng đợi nhà chồng cưới xin, đã xách gói theo trai. Anh tôi chắc bị bùa mê, thuốc lú nên mù quáng, thiếu gì nhà giàu gọi gả con, thế mà không chịu, lại đi ưng chị, đúng là chị tốt số...

Mẹ tôi không trả lời, tính bà vốn hiền lành, nhẫn nhịn. Trong suốt bảy, tám năm sống trong gia đình nhà chồng, mẹ chịu bao nhiêu điều tủi cực, chẳng bao giờ thấy bà than van, nhưng nhìn ánh mắt u ám của mẹ, tôi biết bà rất buồn.

Còn cha tôi, tôi phải nói sao về ông đây? Đúng ra cha tôi là một người tốt, thương yêu vợ con, ông cũng là một họa sĩ có tài, nhưng sinh không nhằm thời, ở không đúng chỗ. Ở nhà quê, người ta chỉ thích những tranh lợn, gà, mấy ai hiểu được giá trị của những bức tranh nghệ thuật, thậm chí những bức vẽ khoa thân còn bị chê là nhảm nhí. Tranh ông vẽ không bán được bức nào, để chất đống trong nhà kho, làm bạn với những đồ vật cũ, cùng chung số phận bỏ thì thương, vương thì tội, tất cả đều phủ một lớp bụi mờ. Cha thất chí, nhưng âm thầm chịu đựng, không than thở cùng ai, cả với vợ con cũng vậy, giữa cha mẹ hình như đã có một lớp sương mù ngăn cách. Tôi không hiểu vì sao cha hay dấu giếm những ả ức mà đáng lẽ nếu chia sẻ với mẹ, có lẽ ông sẽ vui đi nhiều. Bác Cả là người từng trải, hiểu được tâm sự của mẹ nên thường tìm dịp để an ủi:

- Sông có khúc, người cũng có lúc, chú ấy chưa gặp vận nên chưa khá lên được. Nhưng nếu là người khôn thì phải biết thức thời, mặc dù có tài, nhưng nếu cái tài ấy không nuôi sống mình thì phải xoay qua nghề khác chứ, cứ khư khư ôm cái mộng hảo huyền, chẳng thực tế chút nào. Sao thím không khuyên chú ấy?
- Nhà em có bàn với em đâu? Thật ra em cũng không hiểu nhà em đang toan tính những gì trong đầu, vợ chồng ít khi nói chuyện...

Tới đây, như chạm đến nỗi thương tâm, mẹ kéo vạt áo lên lau mắt, bác Cả nhẹ nhàng đặt tay lên vai mẹ an ủi:

- Thím đừng buồn, tôi rất thông cảm hoàn cảnh của thím, có chuyện gì cứ nói với tôi, tôi sẽ có cách giúp đỡ. À, thím cầm ít tiền để may sắm cho hai mẹ con, từ dạo về đây, chả thấy thím có được cái áo mới nào.

Mẹ lắc đầu, từ chối:

- Em không dám đâu, mẹ hoặc cô Liên biết được mắng em chết.

Bác Cả nghiêm ngạnh nét mặt:

- Tôi đưa tiền cho thím để sắm sửa cho cháu, ai dám nói gì nào? À, thằng Trung đã bấy tuổi rồi, phải cho nó đến trường. Tương lai của nó, thím để tôi lo, tôi không có con, những gì của tôi, sau này sẽ là của nó...

Mẹ cảm động dòm dóm nước mắt, tôi cũng thấy bác rất tử tế, bác thường hay bênh vực mẹ tôi mỗi khi bà nội hoặc cô Liên eo sèo mắng nhiếc. Bác lại cho phép tôi chơi những đồ vật mà bác rất quý, những thứ mà mọi người trong nhà không ai được sờ tới. Có lần cả nhà đi chùa, bác gọi hai mẹ con tôi vào phòng để vặn nhạc cho nghe, bác nói với mẹ:

- Ở trên tỉnh bây giờ văn minh lắm. Nhạc này là nhạc khiêu vũ, người ta mở nhạc để nhảy đầm với nhau, thím đã thấy người ta nhảy đầm bao giờ chưa?

Mẹ mỉm cười gật đầu, bác nói:

- Học khiêu vũ cũng dễ thôi, nếu thím muốn, tôi sẽ chỉ cho thím.
- Dạ không! Mẹ đỏ mặt, ai lại ôm nhau coi kỳ quá.
- Khiêu vũ là một nghệ thuật, không có gì là bậy bạ cả, chỉ tại người ta nghĩ bậy thì sẽ thành bậy.

Nhưng mẹ vẫn lắc đầu nguàng nguậy, bác cười:

- Tôi cũng chỉ nói đùa cho vui.

Đạo này bác có nhiều thay đổi, khác với trước kia mỗi năm chỉ về nhà đôi ba lần, dạo này tháng nào bác cũng về, ở chơi vài ba ngày, có khi cả tuần rồi mới đi, bác nói bác mới tìm được người phụ tá thạo việc nên không bận rộn như xưa. Lần nào về, bác cũng cho tôi kẹo bánh và những đồ chơi đắt tiền mua ở trên tỉnh. Bác là người quyền uy, nhưng lại rộng rãi, hào phóng, cư xử rất tốt với mọi người, mỗi lần bác về, cả nhà vui hẳn lên, thành thử ai cũng mong bác, cả mẹ con tôi cũng vậy.

Một lần cách đây không lâu, bác về thành linh lúc cả nhà đi vắng hết, gặp tôi đang thơ thẩn chơi một mình ngoài sân, bác nắm tay tôi dắt vào nhà. Mẹ đang bằm bèo cho lợn ở trong bếp, thấy bác thì ngẩng lên chào, bác nói:

- Thím nghĩ tay lên đây, tôi cho xem cái này.

Bác mở va li, lôi ra một bộ quần áo phụ nữ bằng hàng lụa mỏng thật đẹp, đưa cho mẹ:

- Đây là quà tôi mua để tặng thím.
- Tặng em? Mẹ kêu lên ngạc nhiên.
- Ừ, tặng thím, mặc liền đi! Xem có đẹp không? Thứ lụa này mát và không nhàu, màu vàng nhạt hợp với nước da trắng của thím, tôi gởi mua tận Sài Gòn cơ đấy.

Nghe hai tiếng Sài Gòn, mẹ đứng ngẩn ngơ, đã lâu lắm không nghe ai nhắc đến hai tiếng thân thương này, nỗi buồn xa xứ mẹ âm thầm dấu kín tận đáy lòng, chẳng biết tỏ cùng ai. Những đêm trằn trọc không ngủ được, nghe tiếng mẹ thở dài, tôi biết mẹ đang nhớ quê, nhớ dĩ vãng, nhớ thuở ấu thơ êm đềm, nhớ thời con gái mộng mơ, nhớ cuộc tình mê đắm mẹ bỏ xứ theo chồng... Bây giờ tất cả đã qua đi như một giấc mơ, cảnh xưa không còn nữa đã đành, người xưa cũng đã thay đổi, cha không còn là một chàng trai hiên ngang, đa tình, đầy nhiệt huyết, ông bây giờ chỉ là hiện thân của sự mệt mỏi, chán chường, thất chí không thiết đến sự đời, không thiết cả đến vợ con.

Mẹ thở dài, mân mê làn vải lụa mềm có những đường thêu mỹ thuật, áo này mặc vô chắc là đẹp lắm. Nhưng bà biết không nên nhận vì không muốn làm buồn lòng chồng, mặc cảm tự ái khiến ông từ chối tất cả mọi quà tặng cũng như tiền bạc của các Cả. Mẹ ngập ngừng:

- Em không dám nhận, thôi bác để dành làm quà cho cô Liên.
- Liên có phần của nó rồi, ai cũng có phần cả, áo này là tôi mua cho thím, thím không nhận tôi rất buồn. Thôi, thím đi thử đi coi có vừa hay không?

Tôi cũng thích được thấy mẹ ăn mặc sang trọng và đẹp nên nói thêm vào:

- Phải đây, ít nhất mẹ cũng nên mặc thử một lần coi ra sao.

Vì nể quá, mẹ đành mang áo đi thử. Khi bà trở ra, cả tôi lẫn bác Cả đều ngạc nhiên, mẹ trông khác hẳn, bộ quần áo kiêu mới, hở cổ làm tôn nước da trắng mát, mái tóc hàng ngày vẫn buộc túm sau gáy, bây giờ để xoã xuống vai, trông mẹ như trẻ lại cả mười tuổi, và rất đẹp. Nhưng ngay sau đó, mẹ thay lại bộ quần áo cũ bằng vải thô, bộ quần áo đẹp mẹ không dám mặc, bà xếp lại, cất kỹ dưới đáy rương, thỉnh thoảng mới đem ra ngắm. Trong lúc cha tôi mãi mê với những mộng ước tưởng tượng, bác Cả để tâm lo cho tôi từ quần áo, đồ chơi, đến sách vở, cặp da để đi học, cả tiền quà bánh, hoặc thuốc men khi đau ốm. Năm tôi lên chín, học lớp ba trường làng, bác bảo tôi:

- Cháu chịu khó học cho giỏi, đậu xong tiểu học, bác cho ra Hà Nội học.

Được ra Hà Nội học là giấc mơ vĩ đại nhất của trẻ con ở trong làng thời bấy giờ, tôi nhìn bác bằng con mắt ngưỡng mộ và biết ơn. Có lần tôi buột miệng nói với mẹ:

- Ước gì cha cũng được như bác Cả, mẹ nhỉ?

Bà sợ hãi vội bịt miệng tôi lại:

- Đừng nói thế, cha con nghe được lại buồn.

Nhưng mẹ làm sao ngăn cấm được tôi có ý nghĩ so sánh giữa người cha quên bản phận và người bác có lòng, chăm lo, săn sóc cho tôi từng ly từng tí. Nhiều lúc tôi tự hỏi, liệu trong lòng cha có còn hình bóng của mẹ con tôi? Đạo này ông đi biệt cả ngày, lúc về ít khi nói chuyện với vợ con.

Để có tiền tiêu vặt, cha phụ với bà nội và cô Liên trông coi cửa hàng tạp hoá, ông làm sổ sách chi, thu, tính toán những món hàng có lợi. Mỗi tháng một, hai lần, ông đi Hà Nội hoặc các tỉnh lân cận để mua hàng về bán, đồng thời cũng đem những sản phẩm của nhà quê như bánh gai, bánh cốm đem bỏ mồi ở trên tỉnh. Những lần đi xa như vậy giúp ông khuây khỏa.

Một lần sau chuyến đi, ông dẫn về nhà hai người bạn, họ vào nhà kho đem những bức tranh ra ngắm nghía. Chẳng biết họ nói với nhau những gì, chỉ thấy cha vui lộ ra nét mặt, hy vọng thấp sáng trong ánh mắt. Nhưng chỉ một thoáng, cha trở lại thái độ khép kín, ông dấu giếm chuyện riêng, không nói với ai. Những ngày sau đó, ông chỉ ở nhà, cầm chổi lau chùi các bức tranh, tô vẽ lại những chỗ phai màu, làm khung cho vài bức mới... Mẹ hỏi, cha trả lời vắn tắt:

- Sửa soạn cho cuộc triển lãm.

Ông nói với giọng cố làm ra vẻ bình thản, nhưng nhìn vẻ mặt ông, mẹ biết ông hồi hộp lắm, có họa sĩ nào lại không hồi hộp lần đầu tiên mang những tác phẩm của mình đi triển lãm? Trước ngày khai mạc mấy hôm, cha thuê một chuyến xe ngựa, chất lên đầy toàn bộ những bức tranh của ông, đem ra bến xe, chờ đi Hà Nội. Ông nói với mẹ:

- Anh vắng nhà vài tuần, em đừng chờ. Hy vọng lần này bán được tranh, sẽ có ít tiền cho mẹ con em.

Ông ngưng lại, nhìn mẹ, nói với giọng tự tin:

- Hai người hôm nọ là những nhà phê bình đứng đắn, họ khen tranh anh đẹp và anh có thể thành công...
- Hai ông đó cũng là họa sĩ à?
- Ừ, họ là những người bạn tốt đã hết lòng khuyến khích, giúp đỡ, thuê hộ phòng triển lãm... Họ khuyên anh nên thử thời vận một lần xem sao.
- Phải đấy, mẹ vui vẻ, bao giờ thì khai trương hả mình?
- Ngày một, nhưng anh phải đi sớm vì còn phải lo trưng bày và trang hoàng. Thôi, mình ở nhà, anh đi nhé.
- Khoan, đợi em một chút.

Mẹ nói xong chạy vụt vào nhà, một lúc sau trở ra, mẹ dúm cho ông tất cả số tiền dành dụm được:

- Mình cầm lấy mà tiêu, lên trên ấy lẹ nước lẹ cái, không có tiền khổ lắm.

Cha ngượng nghịu cầm tiền nhét vào túi:

- Anh sẽ trả lại cho mình, anh đi kỳ này về, mình sẽ có tiền.

Nói xong, ông cúi xuống hôn lên trán tôi, dặn dò:

- Trung ở nhà ngoan, hai mẹ con chờ bố về...

Ông nắm lấy tay mẹ xiết chặt, bịn rịn một hồi rồi mới quay bước. Đó là lần cuối cùng ông biểu lộ tình thương yêu với mẹ con tôi.

Hơn một tháng sau, cha mới trở về với nguyên đồng tranh cao nghệu. Lặng lẽ không nói một câu, ông đem tranh chất trở lại trong nhà kho. Mẹ nhìn cha, không dấu được vẻ thất vọng, nhưng vẫn dịu dàng an ủi:

- Không sao đâu mình à, thua keo này ta bày keo khác...

Cha cúi gầm đầu, không trả lời. Không bao giờ tôi quên được nét mặt tuyệt vọng của cha lúc đó, nó biểu lộ một vẻ đau đớn, xấu hổ lẫn nhục nhã, thâm thối tới mức làm tôi rùng mình, linh cảm một chuyện chẳng lành sắp xảy tới. Quả vậy, mấy hôm sau, lựa lúc cả nhà đi vắng hết, ông khuôn hết những bức tranh ra sân, chất thành một đống, châm lửa đốt.

Khi mọi người về đến nhà, bao nhiêu bức tranh tâm huyết cả một đời của cha chỉ còn là một đồng tro tàn, còn cha thì biến mất cùng với một ít quần áo và những vật dụng cá nhân. Cha đã bỏ nhà ra đi biệt tích, không một lời từ biệt, ông đi luôn, không bao giờ trở về nữa.

Biến cố này làm mẹ đau khổ, mất hết niềm tin vào cuộc đời, mẹ cạn nước mắt khóc cho duyên kiếp bẽ bàng. Thời gian đầu, mẹ gắng gượng chờ đợi, sau biết là hoài công, mẹ ngó ý muốn đem tôi về quê ngoại, nhưng bà nội không bằng lòng:

- Mẹ muốn đi đâu tùy ý, nhưng thằng Trung thì phải ở lại, nó là đích tôn của gia đình này.

Cô Liên nói với về khinh miệt:

- Chị thì làm gì được để nuôi nó? Lại không đói rã họng ra à? Đang yên ấm không muốn, lại cứ sinh chuyện... Chị ăn ở làm sao mà chồng cũng chán, đến phải bỏ đi? Thật đúng là không biết điều, cứ tưởng quý hóa lắm, chị đi đâu thì đi một mình.

Bác Cả cũng không đồng ý, tuy vẫn bênh vực mẹ:

- Con Liên chỉ được cái ác khẩu, đừng thèm chấp. Thím chẳng việc gì phải đi đâu hết, nhà này thím cứ việc ở, thằng Trung để tôi dạy dỗ, sau này nó sẽ thừa hưởng gia tài của tôi.

Mẹ thờ dài, chẳng phải vì ham gia tài mà ở lại, nhưng mẹ không thể bỏ trốn khi không biết đường đi nước bước và trong tay không có một đồng xu, các bạc. Tội nghiệp mẹ, một người đàn bà yếu đuối, nhút nhát, từ dạo theo chồng về làm dâu nơi xứ lạ, mẹ chưa bao giờ ra khỏi cái lũy tre làng... Có những đêm hai mẹ con ôm nhau thủ thủ, mẹ khóc, nước mắt mẹ rơi ướt tóc tôi, mẹ nói mẹ ước mơ được về quê ngoại, dù chỉ một lần, nhưng mẹ không đành rời xa đứa con duy nhất. Tôi thương mẹ, chỉ biết ngoan ngoãn vâng lời và học thật chăm, mong một ngày nào đó có thể tự lập, tôi sẽ đem mẹ ra khỏi ngôi nhà không tình thương này.

Sau biến cố đó ít lâu thì chú Đức đột ngột xuất hiện, chú trở về nhà sau bao nhiêu năm phiêu bạt giang hồ. Chú Đức vẫn còn độc thân, nghe nói có đạo chú mê một cô đào hát, hai người ăn ở như vợ chồng một thời gian rồi rã đám, đường ai nấy đi. Tính chú vốn lãng mạn, bay bướm, không muốn bị cột chân, chú chỉ thích cặp kè nay người này, mai người khác...

Cảm tưởng đầu tiên của tôi, chú là một người đàn ông còn trẻ và rất đẹp trai, ngoài cái chân đi hơi khập khễnh, chú vui tính, ăn nói bật thiệp, có duyên, đặc biệt chú có cặp mắt lẳng lơ, nhìn ai là như thu hút lấy người đó. Chú bây giờ là một soạn giả danh tiếng, chuyên viết tuồng cho gánh bầu Thành, đồng thời cũng là diễn viên chính trên sân khấu. Tuồng của chú ăn khách nên tuy không giàu có, nhưng chú kiếm được khá bộn bạc, chú mua quà cho cả nhà và biếu bà nội một số tiền lớn. Trong khi cha tôi bỏ nhà ra đi trong thất bại, thì chú trở về trong vinh quang, mọi người vui vẻ đón mừng, nhanh chóng quên đi con người kém may mắn là cha tôi.

Chú Đức về, đem theo một làn gió lạ, căn nhà từ trước vẫn lạnh lẽo, nay ấm áp hẳn lên với những tiếng nói cười rộn rã, tiếng đàn hát và những câu pha trò dí dỏm, có duyên. Chú Đức cũng là một người lịch lãm, hiểu đời, chú cảm thông hoàn cảnh trái ngang của mẹ, nên thường nhìn bà bằng cặp mắt triu mến, xót thương. Đạo này mẹ hơi gầy đi, nét buồn tạo cho mẹ một vẻ đẹp nảo nùng. Từ ánh mắt đầu tiên của chú khi nhìn mẹ, tôi thấy bà hơi giật mình, à phải rồi, cặp mắt đa tình của chú Đức có những nét phảng phất giống cha. Mẹ cúi mặt trốn tia nhìn như có lửa làm bà nóng ran cả hai má, khi xưa, ánh mắt đắm đuối của cha cũng đã làm mẹ phải bối rối như thế. Với bản tính lãng mạn, ảnh hưởng của những tiểu thuyết tình đọc thời còn con gái, mẹ vẫn muốn sống lại cái thuở ban đầu. Nhưng đã từ lâu, ánh mắt nồng ấm của cha đã nguội theo với những thất bại trong cuộc đời của ông, mẹ thờ dài, cố nén những khát vọng xuống tận đáy lòng. Tội nghiệp mẹ, mới hơn ba mươi tuổi đầu, ở tuổi này, người đàn bà nào cũng còn nhiều mộng mơ lắm.

Chú Đức và mẹ ít khi nói chuyện, thỉnh thoảng ra vào chạm mặt, chỉ trao đổi vài câu ngắn ngủi:

- Chào chị!

- Chào chú!

Có lần cao hứng chú thổ lộ với mọi người là chú đang sáng tác một vở tuồng mới có tên là *Lấy chồng xa xứ*, chú nói với mẹ:

- Chị là nguồn cảm hứng cho tôi sáng tác, chị giúp tôi diễn tả những cảm nghĩ của chị nhé?

Mẹ lắc đầu:

- Tôi thấy không tiện, tâm sự của tôi chú biết mà làm gì?

- Tôi hiểu, nhưng không sao cả, chị không nói tôi cũng có thể tưởng tượng được.

Là người sành tâm lý, chú hiểu rất rõ nỗi cô đơn của mẹ và chinh phục cảm tình của bà không mấy khó khăn. Hai người ngầm hiểu những ý nghĩ của nhau, tuy không ai nói ra, nhưng những ánh mắt lạng lẽ nhìn

nhau đã nói lên một tình yêu âm nín. Mẹ làm việc quần quật suốt ngày, nhưng vẫn để ý săn sóc chú Đức một cách kín đáo, ngoài những món ăn hợp khẩu vị, phòng chú lúc nào cũng sạch sẽ, ngăn nắp, quần áo được là ủi phẳng phiu.

- Tôi thấy chị vất vả quá! Chú nhìn mẹ ái ngại.

Mẹ cười buồn:

- Quen rồi, chú đừng lo cho tôi.

Nói xong, mẹ xoay lưng, đi thật nhanh ra khỏi phòng, chú Đức nhìn theo dáng đi liêu xiêu của mẹ, thở dài. Mẹ cố tránh gặp mặt chú, dường như mẹ sợ không chống lại được những cảm dỗ, và mẹ cũng sợ cả điều ông, tiếng ve. Tôi còn nhỏ, không hiểu được những bão táp trong lòng mẹ, chỉ biết là mẹ rất buồn.

Chú Đức gửi tâm tư vào tiếng đàn, lời ca. Chú có làn hơi phong phú và giọng ca trầm ấm, ngọt ngào. Những đêm trăng, chú thường đem đàn ra gảy, tiếng đàn réo rắt quyến với lời ca, câu hò buồn nào nuốt:

Hồ ơ... Chim xa rừng còn thương mây nhớ cội

Người xa người tôi lắm người ơi, hờ...

Chẳng thà không biết thì thôi

Biết rồi mỗi đứa mỗi nơi ơ...ơ... thêm buồn

Giọng hò của chú trầm trầm ngân dài, loãng tan trong ánh trăng, nghe như tiếng thở than. Tôi ngồi im, thả hồn vào dĩ vãng, sống lại thuở năm nôi, tiếng võng kẽo kẹt, tiếng mẹ ru ầu ơ ngọt ngào. Mẹ chảy nước mắt, quê mẹ miền Hậu Giang, làm sao mẹ quên được những tiếng hò trên sông nước?

Mùa hè qua nhanh, gánh bầu Thành sắp rời đi lưu diễn ở miền Trung, chú Đức phải đi theo đoàn, mẹ buồn, ra ngăn vào ngõ. Ngày chú sắp sửa từ giã lên đường, hai người lén lút bàn nhau:

- Tôi có thể đưa chị và cháu đi nếu chị muốn.

- Rồi dư luận sẽ ra sao?

- Cần gì dư luận, tôi đi kỳ này sẽ không về nữa.

- Chú long đong nay đây mai đó, làm sao cru mang được mẹ con tôi?

- Ta cứ liệu đi trốn, tôi sẽ đưa chị về xứ.

- Tôi sợ lắm, rủi không đi thoát thì hậu quả sẽ không biết thế nào mà lường. Lại nữa nếu mai kia anh chú sẽ về...

- Chị chờ đến bao giờ? Tuổi xuân qua mau, chẳng mấy chốc chúng ta sẽ già.

Mẹ thở dài buồn bã:

- Đời tôi coi như bỏ đi, nhưng thằng Trung nó cần có cha... Bao lâu tôi cũng đợi.

- Chị quyết định như vậy là tùy ý chị.

- Dù sao cũng cảm ơn chú, mấy tháng nay tôi đã rất sung sướng, như thế cũng đủ.

Nói xong mẹ gạt lệ quay đi. Sau cùng mẹ đã chọn, mẹ chọn sự hy sinh, mẹ không nghĩ đến thân mẹ, mà chỉ nghĩ đến tôi, mẹ chỉ vì tôi...

Nhưng sự việc không êm đẹp như ý mẹ mong muốn, và một thảm kịch đã xảy ra. Bác Cả tinh ý nhận thấy những thay đổi của người em dâu, nên một hôm gọi mẹ lên phòng tra gạn:

- Mấy lúc này thím buồn lắm, phải không?

Mẹ cúi đầu, cố tránh ánh mắt đầy quyền uy của người anh chồng:

- Anh tính từ ngày nhà em bỏ đi... Mẹ ngưng nửa chừng, nghẹn lời.

- Tôi hiểu, thím còn trẻ quá... Bác gật gù, nhưng đừng làm điều gì dại dột, có chuyện gì khó nghĩ, thím cứ nói với tôi, may ra tôi có thể giúp.

- Thừa anh, không có chuyện gì cả.

- Thế sao mấy đêm nay thím mất ngủ? Nhìn cặp mắt thâm quầng của thím, tôi hiểu ngay. Thím coi chừng người nhà để ý, bàn ra tán vào không tốt.

Mẹ giật mình sợ hãi, cái lối nói như đi guốc vào bụng người khác chứng tỏ bác đã hiểu tất cả. Quả vậy, bác nở một nụ cười mang nhiều ý nghĩa:

- Chuyện đó cũng là sự thường thôi, tôi thông cảm, nhưng đừng đi xa hơn. Thím phải nghĩ đến tương lai thằng Trung, nó cần được học hành tới nơi tới chốn, nó thiếu một người cha, và từ lâu tôi vẫn xem nó như con. Người long đong nay đây mai đó, đâu có thể lo cho nó được?

Bác quay sang tôi:

- Trung, nói đi cháu! Có phải cháu vẫn muốn được làm con bác, phải không?

Tôi ngáp ngừng, trước đây tôi vẫn ao ước có một người cha như bác, nhưng bây giờ tôi đã lớn, biết suy nghĩ, tôi nhìn mẹ buồn rầu:

- Con biết là mẹ thương con, nhưng mẹ cứ chọn con đường nào mẹ thích.

Bác hơi cau mày rồi cười nhạt:

- Cái thằng bé này cần phải uốn nắn lại, hy vọng cháu không phải là một người bạc bẽo. Quay sang mẹ, bác nói tiếp, tôi không tin là thím ngu ngốc mà đi nhầm đường. Thôi được rồi, bây giờ thím đi ra đi, tôi để cho thím suy nghĩ, tương lai của thằng Trung tùy vào sự lựa chọn của thím.

Mẹ ôm mặt rên rỉ:

- Tại sao tôi lại phải chọn? Trời ơi! Tôi chỉ muốn yên thân, sao mấy người không để cho tôi yên?

Mẹ lão đảo đi ra, bà vấp ngã nơi ngưỡng cửa, bác Cả vội đưa tay ra đỡ, cả thân hình gầy gò của mẹ rơi gọn trong hai cánh tay của bác. Vừa lúc đó, cửa chốt mở toang, bà nội từ đâu xuất hiện, trước cảnh đó bà đứng ngây người vài giây rồi kêu rú lên:

- Mấy người làm gì thế kia? Trời ơi! Sao lại có cảnh loạn luân như thế này xảy ra ngay trong nhà tôi hả trời?

Mẹ run rẩy, phải bám vào cánh cửa mới đứng vững, có trời mới hiểu được những oan khuất của mẹ. Tôi vội níu lấy áo bà nội, lấp bắp:

- Không phải đâu bà, má cháu bị té...

Nhưng bà gạt tôi ra, quay sang mẹ, gằn từng tiếng:

- Mợ vào đây làm gì hả? Kia, mợ nói đi chứ? Nếu là người phụ nữ chính chuyên, sao mợ lại vào phòng một người đàn ông không phải là chồng mợ trong giờ này?

Bấy giờ bác Cả mới lên tiếng:

- Thôi thôi mẹ cho con xin! Chính con gọi cô ấy vào để khuyên bảo, thế rồi cô ấy vấp phải cái bậc cửa...

Bà nội hất tay bác ra, quắc cặp mắt nẩy lửa về phía mẹ tôi:

- Tôi không nói anh, đàn ông năm bảy lá gan cũng là chuyện thường tình, nhưng người phụ nữ đức hạnh cần phải giữ gìn ý tứ. Con hồ ly tinh kia hẳn đã có những hành động lăng lơ, khiêu gợi nào để đến một người đứng đắn như anh (!?) cũng bị nó quyến rũ?

Nghe tiếng ồn ào, mọi người chạy cả lên, đứng ló nhố ngoài hành lang. Cô Liên liếc xéo mẹ, cười mỉa:

- Tôi tưởng chị mê anh Đức? Thì ra tôi nhầm à? Hay là chị định bắt cả hai tay? Hừm, đòi thuở nào chồng mới đi vắng chưa đầy một năm mà chị đã dở trò chim chuột ở ngay trong nhà, thật là nhơ nhuốc, xấu hổ.

Câu nói đó như đổ thêm dầu vào lửa, bà nội mặt phùng phùng lửa giận, trở mặt mẹ, quát:

- Con dĩ rạc! Nhà có ba người đàn ông, mày định lấy cả ba à? Thứ đàn bà lăng loạn như mày không thể để trong nhà, hãy cút ra khỏi nhà tao!
- Con sẽ đi... Mẹ tôi thều thào, nhưng lạy mẹ cho con đem theo cháu Trung, con không thể xa nó, con sẽ đưa nó về ngoại.
- Không được, thằng Trung là máu huyết của con trai tôi, chị không thể đem nó đi, tôi không muốn cháu tôi sống chung với người mẹ hư đốn là chị. Tôi kỳ hẹn ba ngày, chị phải rời khỏi nơi đây, nếu không tôi sẽ trình lý trưởng và làng nước sẽ gọt đầu bôi vôi chị.
- Van mẹ, đừng làm vậy, con chết mất.

Mẹ phủ phục xuống đất lạy, nhưng bà nội quay lưng, giằng lấy tay tôi kéo đi, tôi trì lại và gào lên, nhưng vô ích. Không bao giờ tôi quên được về mặt thê thảm, tuyệt vọng, và ánh mắt ai oán của mẹ lúc nhìn theo tôi bị người ta kéo xên, lôi đi. Đó là lần cuối cùng tôi nhìn thấy bà.

Tôi được gởi ở tạm nhà một ông chú họ, một tuần sau mới được về nhà. Nhưng về nhà là để đi đưa đám mẹ, bởi vì bà đã thất cổ tự tử chết ngay đêm hôm đó. Người ta đưa tôi vào nhìn mặt mẹ một lần cuối cùng trước khi nắp quan tài được đóng lại. Mẹ nằm im lìm, mình mặc áo nâu, hai tay chắp lại để trước bụng, tóc mẹ xoắn dài thành một dòng đen nhánh, mặt mẹ tím bầm, còn in những nét hãi hùng. Cho đến lúc chết, mẹ vẫn chưa nguôi được oán hờn. Tôi vuốt cặp mắt vẫn mở trừng của mẹ, thì thầm khấn vái mẹ ra đi bình yên, lạ lùng thay, mắt mẹ khép lại và nét mặt trở nên thanh thản. Tôi nằm bên quan tài, ở với mẹ suốt đêm hôm đó. Sáng hôm sau, tôi đưa mẹ ra mộ, ở ngoài đồng, trời lát phát mưa phùn, lạnh và rất buồn, theo sau hai con bò kéo xe tang, chỉ có tôi và vài người hàng xóm. Bà nội bị cơn đột quỵ nằm liệt giường không đi được, nhưng còn bác

Cả giàu có, đầy quyền uy, còn chú Đức, con người lãng mạn đa tình, háo thắng, chỉ thích đi chinh phục, và người cha vô trách nhiệm của tôi, đâu cả rồi? Họ là những người trực tiếp và gián tiếp gây ra cái chết của mẹ tôi, bây giờ tất cả đều chạy trốn, không ai lãnh trách nhiệm cả, họ phủ tay trước cái chết đầy oan khuất. Thương cho mẹ một đời mệnh bạc, lúc chết lại phải gởi xương nơi xứ lạ.

Tôi bỏ nhà ra đi ngay ngày hôm sau, đem theo độc nhất có một tấm hình của mẹ. Qua bao nhiêu gian khổ, tôi lần mò tìm về quê ngoại. Phải mãi đến hơn mười năm sau, khi lớn khôn, tôi mới trở lại để thực hiện lời hứa cuối cùng trước quan tài mẹ là đem bà về quê. Ngủ yên nhé mẹ, bây giờ mẹ đã được về xứ rồi đó.

PHƯƠNG - LAN

- Trích trong tác phẩm *Lấy Chông Xa* do nhà sách Tự Lực ở Garden Grove, CA phát hành.

CÓ NÊN NOI GƯƠNG?

(Viết theo một chuyện có thật ở trong nước)

*

Ngoại luôn giặt, rửa, vá may
Loanh quanh bếp núc, suốt ngày vì con
Nửa đêm dọn dẹp hầy còn
Chưa xong, để Ngoại ngủ ngon như người.

Bây giờ Ngoại bệnh: nằm, ngồi
Má không chăm sóc, muốn rời mà đi
Đòi tiền hưởng thụ tiện nghi
Thương bà, con ở, cười phì, vững tin:

- *Mai sau con sẽ như in
Má già, bệnh hoạn?
Thì xin chớ về!*
Ý Nga *17.9.2016

PHỤ EM

Bồ, nia, rỏ, rá, nong, sàng
Thêm bầu, thúng, mủng, sè, giần, trệt... khoe
Lá dứa, cỏ lát, mây, tre
Phụ em đan, dệt trưa hè vót nan
Bướm khoe sắc mướt xanh giần
Em cười khoe sắc ửng làn da xinh
Bàn tay thoăn thoắt gửi tình
Ai mua có biết công trình của em?
Ý Nga *17.9.2016

QUÀ BÀ CHO CHÁU

Một mai mai một chữ tình
Ca dao, tục ngữ nhắc mình: bà hay?
Canh tôm nấu với rau đay
Anh ăn nhiều nhé! Mai bay nhớ nhà.
Bát canh do chính tay bà
Hái xong nấu nướng, môi già run run:

- *Đi xa, cháu nhớ màu bùn,
Nhớ bàn tay Ngoại củi đun thế nào.
Đây nè một quyển ca dao
Để mà giữ lấy ngọt ngào đất Cha!*
Ý Nga *17.9.2016

ĐỪNG THAM!

Ăn: ít no một chút
Nhường người đói, ai bi

Ăn ít, no một chút
Mai còn lại nhâm nhi

Ăn ít no: một chút,
Còn nhiều chút cứu nguy

Ăn ít no một chút
Không tức bụng trường kỳ!
Ý Nga *17.9.2016



Những Người Mẹ...

Vừa "book" máy bay cho ông anh cả Cường xong, thì Đào gọi rủ đi shopping. Chờ ơi! Tôi ghét nhất là shopping, vừa tốn tiền vừa mất thì giờ, nhưng không hiểu tại sao, mười lần như một, hễ người rủ kiên trì nói tới lần thứ ba là tôi ừ, đồng ý cái rụp. Ai mời ăn cũng vậy "Ăn đi... Không! Ăn đi... Không! Ăn đi... Ờ... thì ăn..." Tôi không thể chịu được nên phải nghe họ lập lại tới lần thứ tư, thế đấy... tôi chán tôi ghê.

Lần này thì không phải đi shopping thông thường, mà là đi shopping với một người bạn mới từ Florida lên dự đám cưới của người bà con, và rất thích shopping. Cô ta được một người bạn khác gọi gắm và nhờ Đào đưa đi dùm. Đào đưa cô ta đi cả buổi sáng rồi, ghé ăn trưa, nhưng chưa đã muốn đi tiếp. Đào là nữ hoàng shopping mà cũng chịu thua, đành gọi tôi đi theo cho có bạn, còn dự tôi là đi shopping xong rồi đi ăn, làm như tôi thích ăn lắm vậy.

Cô bạn mới tên Thúy, cũng không còn nhỏ nhít gì đã hơn năm mươi, cô trông thật xinh xắn vui tươi, cô nói huyên thuyên, ngôn ngữ miền Bắc, giọng Bùi Chu Phát Diệm, bình dân, thân ái. Đi shopping nhưng điện thoại của cô reo inh ỏi, hết cú này tới cú khác, miệng thì nói cười thoải mái, tay thì lựa áo quần, mắt thì liếc xa liếc gần, thoáng thấy cái áo cái quần nào đẹp là cô chụp lấy, chạy tới ướm vào người của tôi và nói rằng, tôi mà mặc vào sẽ trở nên đẹp lộng lẫy, làm tôi phì cười. Không những mua cho mình, cô còn mua những cái áo mà cô cho rằng sẽ hợp với những người bạn đang ở xa cô ngàn dặm.

Nghe cô nói chuyện với bạn bè, với chồng với con thì hiểu ngay ra rằng cô là người bạn tốt bụng, người vợ đáng yêu và là người mẹ tuyệt vời. Đi shopping với cô đâm ra vui, mặc dầu tôi chỉ mua được cái áo giá 4 đồng.

Cô có vẻ hào phóng, rộng rãi dành mua cà phê cho tôi uống, lại còn dành nhau với Đào trả tiền nhà hàng. Cả hai đều ăn như mèo, và cuối cùng tôi cứ phải nghe:

- Chị ăn đi. Chị ăn đi... chị ăn...

Tôi không muốn nghe ai lặp lại một câu nói quá nhiều lần, nên tôi đành phải ăn... cả phần của hai con mèo kia. Nên tôi có lên cân thì đừng có than nha.

Trên đường đưa cô về khách sạn, chúng tôi hỏi thăm chồng con cô, giọng cô bỗng chùng xuống:

- Chị phải cầu nguyện cho con em đấy. Em có bốn thằng con trai, thằng con lớn của em là nha sĩ đang làm việc ngon lành, em đang chuẩn bị mở phòng khám tư cho nó. Bỗng một hôm, con em bị nhức đầu một cách kỳ lạ, đi bác sĩ thì phát giác ra là nó bị ung thư màng óc, chẳng biết sống chết như thế nào? Cả năm nay em chẳng làm ăn gì được, chỉ ở nhà chăm sóc cho cháu, chị nhớ cầu nguyện cho con em nha chị.

Cô nói với giọng tắt nghẹn!

Ôi! Tôi nghe mà choáng váng cả mày mặt, miệng như bị khoá cứng, không nói được nên lời. Mà nói gì bây giờ!!! Nói không đúng câu, nói không đúng chỗ, sẽ làm cho cái vỏ mong manh đang bảo vệ cô kia, nó sẽ vỡ vụn ra, cô sẽ ngã gục...

Chuyện của cô, khiến tôi nhớ tới người bạn thân của tôi, biết nhau từ lúc bảy tám tuổi tới giờ. Bạn tôi cũng có thằng con trai, mới được ba mươi tuổi, hôm nó lấy vợ tôi có đi dự đám cưới. Thằng bé tôi đã từng bế nó khi nó còn mặc tã, lớn lên đẹp trai vô cùng. Một hôm chắc giận vợ giận con gì đó, về nhà bố mẹ ngủ và than nhức đầu, nó cứ nằm ngủ li bì. Bạn tôi nghĩ chắc nó buồn nên cứ để cho nó ngủ vùi, nó than nhức đầu thì cho nó uống Tylenol.

Nhưng linh tính của một người mẹ rất mạnh mẽ, bạn tôi cứ cảm thấy trong dạ bồn chồn, bức rức làm sao ấy, bèn tới đánh thức nó dậy, lay mãi mà nó cứ nằm yên, lúc đó mới hốt hoảng gọi ambulance chở nó vào nhà thương. Tới nơi bác sĩ khám xong nói nó bị sưng màng óc và... trễ quá, không cứu được nữa rồi!

Bạn tôi chôn cất nó, không báo với tôi một lời nào. Tôi trách:

- Sao bà không cho tôi hay biết gì hết vậy?

- Tôi không mở miệng được thì làm sao mà báo cho bà biết đây!

Tôi cảm thấy thật là kinh khủng, làm sao mà bạn tôi lại có thể chịu nổi cái chuyện, thằng con yêu quý của mình bỏ mình ra đi ngay trước mắt của mình như thế chứ!

Sáng nay tôi đi gym tập thể dục, trong lúc lái xe tôi lại nhớ tới hôm qua, đi shopping với một người mẹ tươi vui yêu đời, mà lòng dạ thì thật là héo hon. Tôi lại nhớ tới bạn tôi, một người mẹ vì con ra đi bất ngờ đến độ không mở miệng ra được. Tôi lại nghĩ đến anh Hai Cường* của tôi, người anh cả mà bỗng dưng biến mất trong tầm mắt của má tôi, khi anh chưa tròn một tuổi. Tôi đặt tôi vào địa vị của má tôi lúc đó và tôi bỗng rùng mình, sợ hãi, khóc nức lên!

Tôi tội nghiệp cho má tôi quá, người ta đã nói với má tôi rằng:

- Thằng bé đã bị bệnh và chết rồi!

Lúc đó má tôi bệnh nặng, nhờ một bà chị trông hộ, bà ta đã đem đi cho người ta làm con nuôi, và nói với má tôi rằng nó chết rồi.

Giống như tôi đã từng có lần, khi tôi vừa cho ra đời một bé gái, còn nằm trên bàn sanh trong nhà thương, tôi nghe bác sĩ nói nhỏ bên tai:

- Thôi! Để để đứa khác nha!

Lúc đó tôi chẳng hiểu bác sĩ đã nói gì, tôi chỉ biết tôi không được ôm trong tay đứa con tôi hằng mong đợi suốt tám tháng trời. Chồng tôi nói với tôi, nó không đủ ngày tháng nên... đã chết rồi! Nghe thật kinh hoàng!

Miệng tôi như có ai khóa lại, tai tôi không còn nghe được một tiếng động nào nữa cả. Tôi nằm im thín thít trên giường bệnh, trong một cái nhà thương rất lớn, sức chứa lên đến mấy ngàn người, nhưng sao tôi thấy chung quanh tôi như chẳng có ai, tối om, lạnh lẽo.

Rồi tôi cứ ở lì trong nhà thương, không muốn về vì nếu về thì tôi sẽ ở xa con tôi lắm, mặc dù họ không cho tôi nhìn thấy nó bao giờ, nhưng tôi đã có sẵn cái tên cho nó, một cái tên thật đẹp Hoàng Lê Duyên. Nhà thương cũng chiều theo ý tôi, cho tôi ở lì trong đó, họ cứ để cho tôi được nằm yên, tới lui chăm sóc cho thật nhẹ nhàng, nói năng nhỏ nhẹ, chắc họ sợ động mạnh, tôi sẽ vỡ ra.

Nhưng sắp Tết rồi!

Bác sĩ Đệ nhỏ nhẹ nói với tôi, ông lúc nào cũng nói với tôi bằng lời thì thầm, chắc ông cũng sợ nói lớn tôi sẽ vỡ ra mất:

- Thôi ngày mai là Tết rồi, về nha Dung.

Tôi đi về mà đau lòng quá sức, ai cũng biết mà, tôi rất thích con... tôi đã mang nó trong lòng của tôi suốt tám tháng trời, vậy mà bây giờ trống không, không có gì, làm sao mà chịu cho thấu đây!

Ôi! Những bà mẹ thật đáng thương!

EM CHƯA SẴN SÀNG

Cau tươi Bà Điểm làm quà
To, xanh, bóng láng biếu nhà là sao?
Khi xoài, quýt; lúc măng cầu;
Lâu lâu cặp rượu Tây, Tàu biếu Ba
Quà này hơi ngộ à nha!
Em chưa muốn bỏ nhà qua bên chàng.

Lấy chàng em chẳng sẵn sàng
Qua sông dò dục, dò ngang rất phiền.
Biết rằng tình đã bén duyên
Nhưng em hồng muốn theo liền đầu anh
Theo anh vượt sóng chòng chênh
Làm sao bì được đất lành đồng quê!

Anh đừng tơ tưởng, tử tế
Làm dâu khổ lắm! Nhiều khê trăm bề.
Á Nghi *16.9.2016

EM NHỎ NHẸ SAO ANH QUÁT THÁO?

Người ta dùng thịt nạc
Mà dịu dàng, trơn tru,
Luôn nói năng ngon ngọt,
Lời, như tiếng Mẹ ru!
Còn anh ăn toàn... mỡ
Sao như quát kẻ thù?
Mở miệng ra là... nạt
Nghe thật là phàm phu!

Dùng thịt nạc, không nạt
Người ta khác anh nha!

Ăn mỡ: la quang quác
Hàng xóm tưởng cháy nhà,
Lỡ họ kêu cảnh sát
Mất công lại ra tòa
Nhai khế chua, sung chát
Khóc bù lu, bù loa,
Mờ mịt không lối thoát.

Đang trẻ chắc muốn già,
Nên trở tài lẩn át,
Xem ai nổi da...gà?

TÌNH CŨNG VÈO THEO NẮNG CUỐI HÈ

Như một dòng sông trái mộng mơ
Tôi ngồi tĩnh lặng suốt hàng giờ
Để nghe từng mạch sầu di động
Nhắm đếm niềm đau đến bất ngờ.

Như một loài chim bỏ núi rừng
Tôi nhìn tôi ánh mắt rưng rưng
Trần ai còn có ai tri kỷ???
Người bỏ đi không chút ... ngập ngừng.

Như một bông hoa bỗng úa tàn
Lặng nhìn tình vỡ tự sưng tan
Áng mây lượn nhẹ theo làn gió
Định mệnh dang tay trời-buộc-ràng.

Như kẻ ra khơi trễ chuyến đò
Ngắm nhìn mây nước mắt buồn xo
Ôi, bao mơ ước vùi chôn kín
Trong cuộc đời - không giống giấc mơ.

Như đứa con hư lạc bước về
Nơi nào bến giác! Đâu bờ mê?
Tóc phai thay sợi xanh thành trắng
Tình cũng vèo theo nắng cuối hè.

Như một người quên hết tuổi tên
Niềm đau theo cỏ úa hiên thềm
Nắng ơi hong ám lòng đang âm
Khép kín tình bên ký ức quên.

Như một người từ bỏ cuộc chơi
Thong dong lòng thanh thản quên đời
Đêm về có kẻ chiêm bao...mộng
Có một người đang đợi... một người.

Kiều Mộng Hà

CHỈ CƯỜI THÔI SAO?

Em cười chúm chím dễ thương
Long lanh cặp mắt vãn vương người về
Ôi cô em gái "chân quê"
Nói năng nhỏ nhẹ, đứng kê, ngại e.

Mà vờ... vịt bắt nạt
Muốn gây chiến hơn hòa?
Á Nghi *16.9.2016

TÌNH HỒNG MONG MANH

Điều luân vũ gió bay làn tóc
Áo lụa trắng trong quần bước chân
Tóc gió đùa vui tình náo nức
Dịu dàng e ấp nắng băng khuâng

Em trong sáng đóa hoa hồng nhỏ
Đỏ thắm đôi môi nét rạng ngời
Ánh mắt long lanh như hẹn hứa
Bên nhau mộng ước ngát hương đời...

Sân trường thảng hạ nắng chia xa
Xa vắng phượng buồn gió tả toại
Mưa lạnh lòng hoen sâu tượng đá
Tháng ngày vụn vỡ mộng phai phai

Đâu rồi chuyến xe bên đường trái,
Mờ mịt mưa giăng chắn ngõ vào
Trường vắng buồn hiu, người lạ phố
Đâu rồi - Phượng cũ - Dầu tình đầu...

Phạm Thị Minh-Hung

Sâu Mưa Tháng 9

Gió đưa mưa xác xơ dòng tóc
Tháng 9 sâu quay quắt bước chân
Xóm nhỏ buồn băng khuâng thao thức
Hay chỉ mình em gọi cố nhân.

Một thuở nào anh qua nơi đó
Có em chờ mưa ấm làn môi
Giọt rơi rơi long lanh khóe mắt
Khóc người đi xa cách thật rồi!

Khúc sầu em chơ vơ phiến đá
Mỏi mòn trông chinh phụ một đời
Đã bao thu ngậm ngùi thay lá
Tháng 9 về hiu hắt quanh tôi.

Hay anh đã một lần rẽ trái
Cho buồng tim tan tác lối vào
Để tương tư chiều em qua phố
Cơn mưa còn da diết tình sầu ...
Ngọc Quyên

Hỏi... tên mà đã e dè?
Mai này hỏi... cưới: trúc, tre cong vòng?
Á Nghi *16.9.2016

ĐANG NGHÈO EM BÁN AI MUA?

Lệ em rơi đẹp tuyệt trần
Suối nguồn vô tận mỗi lần mỗi thương.

Xin đừng phung phí bất thường
Để dành wót-át-dại-dương chờ mùa
Bao giờ hạn hán anh mua
Dem về tưới tắm thi đua cùng người
Nhà nông được dịp vui cười
Khoe công lệ mặn bốc hơi ruộng đồng.

Ngoài tầm, xin chớ tấn công
Phải lòng, người-lính-tay-không: đầu hàng!
Á Nghi *16.9.2016

THƯƠNG NGƯỜI Ở LẠI

(Tưởng niệm anh Thiện và mến tặng chị Hoa Mai,
Calgary)

*

Khởi đi từ bên kia
Sự sẵn đón vốn vã
Ngàn trù mến thiết tha
Một tình yêu cao cả.

Chạy việc ba lăm năm
Một ngày như củi chụm.
Anh bỏ cả, yên nằm,
Uổng bao công dành dùm.

Thiệt cho chị thăng trầm
Chia niềm chung nhen nhúm
Bao cất lực tận tâm
Tình cắc ca, cắc củm.

Anh trở về cùng mây,
Chị ôm con thơ dại
Kết thúc ở bên này:
Cô đơn và trống trải.
Á Nghi *16.9.2016

TẠI ĐẢNG HAY DÂN TRÍ?

(Đọc “NHỊN CŨNG CHẶNG LÀNH” của SGCN)

*

SAO MÀ NHỚ!

(Thành kính tưởng niệm bác NGUYỄN HỮU PHÚ)

*

Giữa bao cay đắng phũ phàng
Nhớ người cùng tộc Hồng Bàng, tri âm
Thù chung nhen nhúm khóc thầm
Đồng tâm, tri kỷ, thâm trầm, chung đau.

Hương dâng, nến thấp, dạ sầu
Bút lặn, tay mỏi, đêm thâu nhớ người.

Ý Nga *15.9.2016

CHẢ NHỄ NGU CHUNG, KHÙNG CÙNG?

Ngốc mà bầu bán kẻ **Ngu**
Nên ngu cả lũ, lù đù **Hội chung**.
Ả Diên tăng bốc tên **Khùng**
Thì khai phá sản, nợ bung, quyt **cùng**.

Việt gian, Việt Cộng nằm vùng
Thêm tên Tàu Cộng sẽ dùng được chi?
Nếu không xét xử oai nghi
Dân tôi rồi sẽ chết thi... Bắc Hàn!

Ý Nga *15.9.2016

ĐỎ VIỆT, ĐỎ TÀU

Hầm hè đấu đá lẫn nhau
Thì đua giành giật trở màu đỏ tươi
Dân “quen” phần nô, ai cười
Khi mà “kẻ lạ” lăm người tràn vô?
Hán nô hung hãn, điên rồ
Rác gieo tai họa, cơ đồ tan hoang.

Ý Nga *15.9.2016

Giao thông hỗn loạn lẩn đường
Mạnh ai nẩy chạy, chẳng nhường cho ai
Phóng nhanh với khoảng cách dài
Đỏ đèn: vượt ẩu công khai trở nghề,
Không thèm đếm xỉa via hè
Xuống, lên, lạng, lách... răn đe bộ hành.

Dù đèn vàng, đỏ, hay xanh
Triền miên xe kẹt, chậm nhanh cũng rùa
Lèng xèng hay “xịn” cứ đua
Đốt xăng, nhả khói ai thua hết bình?

Ý Nga *15.9.2016

TA VÌ DÂN, CỘNG VÌ AI?

Cộng đánh Mỹ: Nga và Tàu viện trợ.
Chẳng bắt ngờ ta đánh Cộng gian truân,
Trong hững hờ: Hoa Kỳ lại rút quân,
Một giai đoạn đong đầy bao thử thách!

Miệng leo leo bọn Cộng quân luôn lách
Đánh cho ai? Bịp, lải nhải cù nhây.
Hèn hay oai mà lách đó, luôn đây?
Phải hay quấy mà tự tôn, tự đại?

Thắng hay bại đã rõ ràng phân giải:
Ai miệt mài chiến đấu bảo vệ dân?
Ai chạy theo cộng sản tìm bắt nhân?
Ai cầm phần trong vô ngàn uất hận?

Ý Nga *15.9.2016

Thay Đổi Cách Sống

Đức Phật là một thái tử, sau khi đi dạo bốn cổng thành đã thấy những hình ảnh bi thương của Sinh, Lão, Bệnh, Tử nên quyết chí từ giã cung vàng điện ngọc, vợ đẹp con xinh tìm đường học đạo để cứu khổ chúng sinh. Ngài đã thay đổi cách sống, quyết chí tu hành và cuối cùng Ngài đã đắc đạo tại Bồ Đề Đạo Tràng thuộc nước Ấn Độ.

Vợ chồng người viết đã có duyên lành đến hành hương bốn thánh tích quan trọng của Phật Giáo ở Ấn Độ. Đó là:

- 1- Nơi Đức Phật đản sinh tại vườn Lâm Tì Ni
- 2- Nơi Đức Phật đắc đạo dưới cội cây bồ đề ở Bồ Đề Đạo Tràng
- 3- Nơi Đức Phật thuyết pháp ở vườn Lộc Uyển
- 4- Nơi Đức Phật nhập niết bàn tại Câu thi Na

Hôm nay người viết xin được trình bày vài nét về Bồ Đề Đạo Tràng.

Vài Nét Về Bồ Đề Đạo Tràng

Bồ Đề Đạo Tràng là nơi Đức Phật đắc đạo sau 49 ngày thiền định dưới cội cây bồ đề. Đây là một thánh địa quan trọng cho các Phật tử muốn tìm sự tỉnh giác trong thiền định và nghiên cứu lịch sử.

Trước đó Đức Phật đã tu 5 năm khổ hạnh với năm anh em Kiều Trần Như tại Uruvela, nằm bên bờ phía nam sông Ni Liên Thuyền, nhưng sau đó Ngài nhận thức rằng tu khổ hạnh không phải là cứu cánh của Đạo pháp cho nên Ngài đã từ bỏ lối tu khổ hạnh, nhận bát sữa của tín nữ Sujata rồi đi về Bodh Gaya, đến cây bồ đề thiêng liêng, thiền định và đắc đạo dưới cội bồ đề này.

Bồ đề Đạo Tràng có tên là Bodh Gaya thuộc bang Bihar phía Đông Bắc Ấn Độ, nằm cách phố cổ Gaya khoảng 12 Km về phía Bắc và cách thủ phủ Patna của bang Bihar 106 km.

Bồ Đề Đạo Tràng có một chiều dài lịch sử rất phong phú và trải qua nhiều lần bị phá hủy, trùng tu làm sống lại thánh địa này.



Các di tích còn lại tại nơi đây là Tháp Đại Giác, cội bồ đề, kim cương tòa, các tháp nhỏ xung quanh tháp Đại Giác. Đa số những di tích mang nét chạm trổ rất nghệ thuật vào thế kỷ thứ nhất trước Tây lịch.

Theo một tài liệu lịch sử thì vua A Dục đã xây dựng một đền thờ đầu tiên tại thánh địa. Ngôi tháp Đại Giác hùng vĩ đã được xây dựng vào thế kỷ thứ hai sau Tây lịch trên nền ngôi tháp vua A Dục đã xây. Đây là ngôi tháp hình chóp nhọn đứng sừng sững với chiều cao 52 m, mỗi cạnh vuông 15 m. Bên trong tháp có thờ tượng Phật bằng đá mạ vàng cao khoảng 2m được tạc vào khoảng năm 380 sau Tây lịch. Cây bồ đề hiện tại là cây được chiết ra từ cây bồ đề ở Sri Lanka được vua A Dục tặng Sri Lanka, do chính người con trai của vua A Dục là Mahendra tự tay đem qua đó trồng. Thầy Huyền Diệu thường thức sớm đến đây nhặt những lá bồ đề để tặng cho các Phật tử hữu duyên với Thầy. Riêng người viết thì nhận được một lá bồ đề do một chú tiểu Ấn Độ tặng và tôi đã ép vào một quyển sách mang được về Mỹ để thờ.

Hiện nay tại Bodh Gaya có rất nhiều ngôi chùa của các quốc gia như Nhật Bản, Sri Lanka, Miến Điện, Trung Quốc

v.v. Thầy Huyền Diệu cũng đã xây thêm được một Việt Nam Phật Quốc Tự thứ hai tại Bồ Đề Đạo Tràng do chính công sức của Thầy và các Phật tử Việt Nam đóng góp chứ không do chính phủ tài trợ như các quốc gia kể trên. Thật đáng khâm phục cho lòng kiên trì hộ pháp của Thầy Huyền Diệu.

Người viết đã đến đánh lễ dưới cội bồ đề và đi kinh hành xung quanh tháp Đại Giác 3 vòng trong lòng hoan, an lạc vì không ngờ mình lại có phúc duyên đến tận nơi, nhìn tận mắt nơi Đức Phật thành đạo mà ngày xưa mình vẫn nghĩ đây chỉ là một huyền thoại do ông bà cha mẹ kể lại. Nhiều phái đoàn hành hương khác đã đến quỳ lạy trước cội bồ đề với lòng thành kính. Một không khí trang nghiêm và an lạc bao trùm thánh địa này với khách hành hương ngồi im lặng thiền định.

Sương Lam

(Nguồn: trích trong ký sự Về Miền Đất Phật của Sương Lam)

Trong một bài thuyết giảng trên internet về đề tài “Thay Đổi Cách Sống, Hoà Thượng Tịnh Không đã nêu lên quan niệm giáo dục đạo đức đời sống của Đông Phương Trung Quốc và Tây Phương Âu Mỹ.

Đông Phương cho rằng đời người có bốn giai đoạn như bốn mùa Xuân, Hạ, Thu, Đông của đất trời.

1. Dưới 20 tuổi như mùa Xuân con người cần phải được giáo dục đạo đức.
2. Từ 20 - 40 tuổi như mùa Hạ con người cần phục vụ xã hội.
3. Từ 40 - 60 tuổi như mùa Thu con người cần truyền trao kinh nghiệm cho người kế thừa.
4. Sau 60 tuổi như mùa Đông con người cần về hưu để hưởng phúc.

Trong khi đó Tây Phương lại quan niệm:

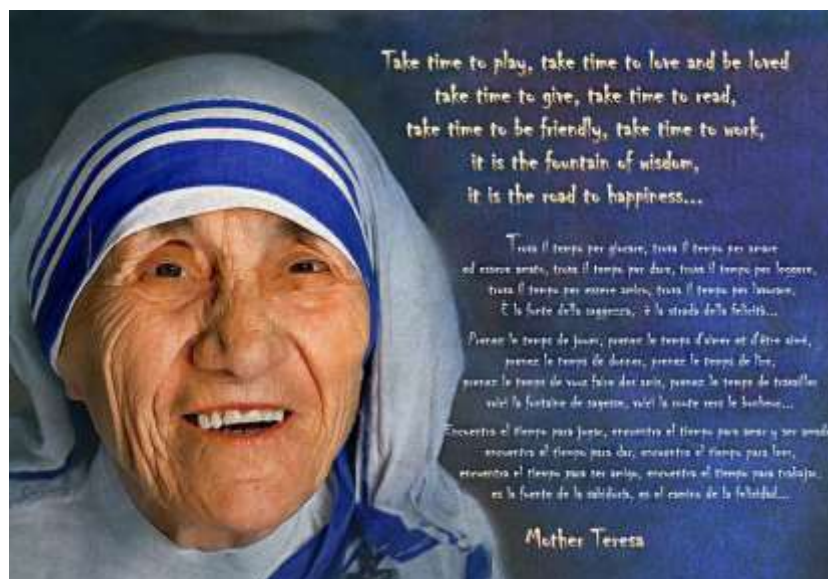
1. Tuổi trẻ là tuổi để hưởng thụ cho nên tuổi thơ được ví như đang sống trong thiên đàng.
2. Tuổi trung niên sống trong chiến trường tranh đua danh lợi
3. Tuổi già sống buồn thảm đi vào phần mộ.

Theo lời trình bày kể trên chúng ta cần phải chọn lựa và thay đổi cách sống như thế nào để có thể sống một cuộc đời an vui hạnh phúc, bạn nhỉ?

Chúa hay Phật đều dạy rằng: Con người nếu không biết tu phước tích đức thì sẽ tạo ra nhiều nghiệp tội.

Những chủng tử thiện ác đó đều được lưu vào A Lại Gia Thức của chúng ta và theo ta từ kiếp này sang kiếp

khác rồi tùy duyên mà phát sinh ra để con người được hưởng quả lành hay nhận quả ác do những nghiệp nhân mà chính ta tạo tác từ vô lượng kiếp sống của chúng ta. Gieo nhân nào thì sẽ gặt quả nấy ví như gieo hạt đậu thì sẽ hái được trái đậu, gieo hạt cam thì hái được trái cam chứ không thể nào gieo hạt đậu mà hái được trái cam. Bạn đồng ý chứ?



Chúng ta cần phải thay đổi cách sống si mê lầm lỗi của ta, bỏ bớt dần những suy nghĩ, hành động, ngôn ngữ mang tính ác biến đổi thành những suy nghĩ, hành động, ngôn ngữ mang tính thiện để tạo niềm vui cho người và cũng cho chính mình nữa như câu chuyện dưới đây:

Hãy cho nhau nụ cười

Có lần mẹ Têrêsa thành Calcutta kể lại câu chuyện như sau:

Nhiều người đến thăm tôi tại Calcutta và trước khi ra về thường ngỏ ý với tôi: “Xin cho chúng tôi một lời khuyên để chúng tôi sống tốt đẹp hơn”.

Tôi liền bảo họ: “Quý vị hãy về và hãy ban tặng cho nhau những nụ cười. Một nụ cười cho vợ của ông. Một nụ cười cho chồng của bà. Một nụ cười cho con cái của ông bà. Hãy cười tươi với tất cả mọi người, bất luận người đó là ai. Với những nụ cười tươi như thế quý vị sẽ lớn lên trong tình yêu hỗ tương”.

Nghe vậy một người trong nhóm hỏi tôi:

- Bà có lập gia đình không?

Tôi gật đầu và nói:

- Đôi khi tôi cũng cảm thấy khó nở một nụ cười với vị hôn phu của tôi.

Và mẹ Têrêsa kết luận:

- Đúng thế, Chúa Giêsu có thể đòi hỏi rất nhiều. Và chính khi Ngài đòi hỏi như thế thì không gì đẹp cho bằng nở một nụ cười thật tươi với Ngài”

Lạy Chúa! Nụ cười không mất tiền mua, không phải vất vả cực nhọc để đi xa mang về... Nụ cười thật dễ dàng để xuất hiện trên môi miệng và trên khuôn mặt nhưng sao con lại thấy thật khó khăn vất vả để trao tặng nụ cười trên khuôn mặt của con cho những người xung quanh... Con đã thay thế nụ cười bằng những cái nhăn mặt méo mó, bằng những ánh mắt giận dữ, bằng những cái lắc đầu xua tay và đôi khi bằng những lời nói làm đau lòng người khác. Xin cho con luôn ý thức rằng: mỗi khi con mang nụ cười đến cho những người xung quanh chính là lúc con dâng lên Thiên Chúa tình yêu và nụ cười, sức sống và hy vọng của đời con. Amen.

(Nguồn: Suu tầm trên internet)



Những câu nói đáng suy ngẫm của Đức Đạt Lai Đạt Ma

“Một vấn đề không thể giải quyết được, lo lắng cũng chẳng có ích gì. Vậy thì tại sao phải lo lắng?”

“Im lặng đôi khi là câu trả lời tốt nhất.

“Mục đích chính trong đời của chúng ta là giúp đỡ kẻ khác. Và nếu bạn không thể giúp họ, ít nhất đừng hại họ.”

“Hạnh phúc không phải là điều tự nhiên mà có. Nó đến từ những hành động của chính bạn.”

“Đây là tôn giáo đơn giản của tôi. Không cần đền chùa. Không cần triết lý phức tạp. Tâm trí bạn chính là đền chùa. Và lòng tốt chính là triết lý.”

“Hãy nhìn những đứa trẻ. Khi chúng giận ai,

chúng biểu lộ ra, xong rồi thôi. Chúng vẫn có thể chơi với người đó vào ngày mai.”

“Càng được thúc đẩy bởi tình yêu, hành động của bạn càng tự do và không sợ hãi.”

“Chúng ta có thể sống mà không có tôn giáo hay thiên định, nhưng chúng ta không thể sống mà không có tình người.”

“Bạn cũ đi, bạn mới đến. Cũng như ngày cũ đi, ngày mới đến. Điều quan trọng là phải làm sao cho nó có ý nghĩa, một người bạn ý nghĩa, hay một ngày mới ý nghĩa.”

“Chúng ta không bao giờ có thể có được hòa bình trên thế giới cho tới khi chúng ta có được hòa bình trong tâm tâm.”

“Tôn giáo của tôi rất đơn giản. Tôn giáo của tôi là lòng tốt.”

“Mục đích của tất cả những truyền thống tôn giáo lớn trên thế giới không phải là để xây dựng những ngôi đền to lớn bên ngoài, mà là để xây dựng những ngôi đền thiện lành và từ bi bên trong, trong trái tim chúng ta.”

Qua những câu chuyện kể trên, hy vọng bạn và tôi sẽ cố gắng thay đổi cách sống nào không đẹp trước đây của chúng ta để cho cuộc đời thêm phần tốt đẹp hơn lên. Bạn và tôi có thể làm được chứ nhỉ?

Xin mời quý anh chị cùng viếng thăm Phật tích Bồ Đề Đạo Tràng ở Ấn Độ, nơi Đức Phật Thành đạo qua youtube do người viết thực hiện dưới đây:

Youtube Minh và Sương Lam viếng Phật tích Bồ Đề Đạo Tràng ở Ấn Độ

<https://youtu.be/XO2mhfFWo3E>

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi-MCTN 339-ORTB 747-91416)

XỨ NGƯỜI EM CÓ NHỚ TÔI?

Tre già dài lóng làm nan
Anh già dài cổ ai an ủi giùm?
Mai rồi như những vại, chum
Vía hè lủi thúi dưới lùm tre thôi!

Hỡi em đồng nội của tôi
Em đi xuất ngoại. Mồ côi tôi chờ.
Xứ người cù bắt, cù bơ
Làm chi nuôi Mẹ, bơ vợ chợ đời?
Á Nghi *14.9.2016

RĂNG MÀ THƯƠNG DỮ RỬA?

(Đọc “THÚNG, MỪNG, RỒ, RÁ” của VÕ HƯƠNG AN)

*

Không tre, cũng nứa, vầu, giang
Lô Ô thương Trúc cùng làng sao chê?
Người răng mà khó thương ghê
Tui thương dữ rứa, không về làm ơn
Làm cao? Trật lất hên tron!
Bữa ni rảnh việc, tui đờn giải khuây
Ghé vô góc mít ngồi đây
Đẹp trai, chưa vợ, hát hay, đang chờ.

Người răng mà cứ đại khờ?
Răng răng, rứa rứa ai ngờ cứ thương!
Á Nghi *14.9.2016

BẠN QUÝ

Trái tim hòa ái, thiện lương
Bao dung, hướng thiện, nhịn nhường, mở tâm
Giàu lòng độ lượng, thâm trầm,
“Thánh tâm” không có “tánh tâm” hại người.
Ý Nga *13.9.2016

NGỌT LẮM MẸ ƠI!

*

SAO EM CỨ CÚI ĐẦU?

Nửa câu không nói được sao?
Người chi hà tiện, lời chào cũng quên
Người ta chỉ hỏi tuổi tên
Sao không rộng rãi ngược lên mà nhìn?
Á Nghi *14.9.2016

NHỎ SÀI GÒN

-Đi đâu mà vắng hôm nay
Có em có biết hôm rày tôi mong?
Dzui hen, kể quá thông dong
Rong chơi giáp đủ một vòng hay chưa?
Thôi à nghen Nhỏ Khó Ưa
Đĩa làm chi dzậy? Xin chừa tui ra!

-Khó ưa sao hỏi hoài cà?
Ai đi, ai ở kêu ca suốt ngày
Nhớ tui, bày đặt đấng cay
Mai mua thêm vé máy bay mới à!
Nói coi, muốn chiến hay hòa?
Để tui mang mấy gói quà đĩa thôi!

-Sao “coi” “nói”, được hờ trời?
Mở ra mới biết đi chơi mua gì?
Ai con gái, cũng kiêu kỳ
Thiệt tình hông hiểu nhất, nhì à nghen?
Á Nghi *14.9.2016

SAO MÀ DÈ DẶT!

Chàng thấy nhớ mà không buồn,
Nàng thấy buồn mà không nhớ
*

Chẳng ai hiểu rõ ngọn nguồn
Sao suốt ngày cùng ám ó?
Không chỉ nhớ bờ vai thon,
Mái tóc dài là cái có,
Đề nhớ cả con đường lượn
Đưa nhau về còn muôn... ở.
Nhớ áo nàng bay ngọt vườn
Nên chàng khôn nhà, giỏi chợ.

*

"Mẹ già như chuối ba hương
Như xôi nếp ngọt, như đường mía lau"

*

Chưa từng nếm chuối ba hương
Chưa từng biết vị ngọt đường mía lau
Và xôi-nếp-một ra sao?
Nhưng con rất rõ ngọt ngào Mẹ cho:
Đong đây ấm áp thơm tho
Không chi tương xứng hay so cho bằng.

Từ tay giúp cánh điều giảng
Đến đôi guốc mộc, quà tặng điệu đà,
Lúc đầu: tô cháo hành hoa
Thơm tiêu, thịt... dứt; hiền hòa Mẹ chăm,
Ngọt như bánh trái trăng rằm
Lồng đèn đủ sắc, bẹo cầm Mẹ trao
Tập cho con hát nghêu ngao
Dạy đem kho báu ca dao vào đời.

Bây giờ biển rộng, sông khơi
Mẹ con xa cách, hai nơi chưa cùng.
Ý Nga *13.9.2016

Vàng Rơi Lá Nhớ

(Tình Khúc Mưa Số 42)

Và rồi lá cứ rơi ...
Trong chiều xuống bồi hồi
Em nghe mùa thu gọi
Lá vàng rơi em ơi!

Mùa yêu thương đang tới
Thu đông đây xót xa
Tình anh như chiếc lá
Dẫu lia cành khôn nguôi.

Lá xanh rồi lá úa
Rơi lác đác bên đường
Sài gòn mùa thu đỏ!
Cũng nhớ người tha hương!

Cùng cơn mưa bất chợt
Hay âm i ngâm ngùi
Dòng thương như không dứt
Mưa sụi sùi chơi vơi.

Mưa xuyên qua nỗi nhớ
Mưa vào tim đơn côi
Bên kia ánh mặt trời
Có soi hồn đôi nơi.

Tim đầy tình, ghe khảm lườn
Mà lời thương chưa dám mở.
Á Nghi *14.9.2016

THẤY MÀ THƯƠNG!

Sao mà đơn lẻ cánh chim
Một mình ngược gió, lặng im độc hành
Bầy đàn chẳng có chung quanh
Về đâu mệt mỏi? Tìm cảnh nghỉ chẳng?
Ý Nga *13.9.2016

SANH GẦN KHO ĐẠN

Nổ to vì có lăm bom
Bao nhiêu? Máy tấn? Mua hòm sẵn chưa?
Khiêm nhường một chút, dễ ưa
Những người kiêu ngạo khó chừa đạn ôm.

Đi đâu cũng nổ om sòm
Đến khi gặp chuyện: lom khom cong vòng
Khi cần cứng rắn? Mềm lòng!
Huênh hoang mới miệng, răng long chừa chừa!
Ý Nga *13.9.2016

THẬT LÀ NHỨC ĐẦU

Nghe ai hét mãi ồn ào
Càng la mắng nhĩ càng đau lăm rồi!
Hung hăng hoài, vẫn lẻ loi
Chung quanh thiên hạ sấm soi bất bình
Ý Nga *13.9.2016

PHẢI... LÒNG NÊN... MỚI THỬ...

LÒNG

Cô em môi nhỏ xinh xinh
Chê: - "Anh miệng rộng, gia đình tan hoang!"

"Đàn ông miệng rộng thì sang!"
Em chưa học thuộc, khoe khoang trả bài?
Trách anh sao quá thính tai
Nghe: "tiêu, chuối, giám kho khoai" chi vậy?
Lên cao nguyên, xuống miền Tây
Vượt sông, lội suối, đèo lầy từng qua
Anh luôn là số đào hoa
Theo chi cô-bé-phiên-hà? Mệt ra!
Trông hiền hậu, lại chua ngoa,
Ca dao, tục ngữ nước nhà chẳng thông.

Ở phương này cô quạnh
Có mây tím vờn quanh
Gom tờ trời dẹt nhớ
Gởi gió nụ tình xanh.

Sài Gòn hoài vọng tưởng
Bóng người về xa xôi
Thu vẫn hoài lá úa
Mưa vẫn hoài mưa rơi.

Cho tương tư mọc nhánh
Giăng mắc lối em về
Bao lá xanh rời rã
Vàng khắp cả trời mê.
Ngọc Quyên

THƯƠNG AI MÀ VỘI?

Tại cây cầu ván què em
Anh về mắt vương lem nhem áo nàng.

Về đồng: cầu khỉ lang thang
Suốt ngày thơ thần mơ màng dáng ai
Vun cao vòng bắp, ngô, khoai
Nhớ ơi mấy bụi dưa gai, giàn bầu
Nơi em hái những lá trà
Khoe anh lá mướt xanh màu dễ thương.
Dễ thương thua áo em hường!
Anh về hỏi Mẹ lên đường rước dâu.

Mẹ cười hỏi lại: -Tiền đâu?
Nhà chưa thêm mái, bò trâu bán rồi
Thương ai vội quá con tôi?
Á Nghi *12.9.2016

KHEN LẤY, KHEN ĐỂ

Người Ta khen lấy, khen để
Rôi “để” chất đóng kìn kìn,
Khen hoài sao chưa chịu “lấy”?
Hay...chê mới “để” vậy nhìn?
Á Nghi *12.9.2016

-Phải lòng nên... phải thử... lòng
Xem anh đối đáp lòng vòng ra sao?
Xem anh nói nóng thế nào?
Người ưa xu nịnh? So cao có bằng?

Thì ra anh khá kiêu căng
Mới hờn đã mắng? Mai rằng nhịn ai?
Phải lòng nên... phải thử tài
Hóa ra mới tí chê bai đã... hàng!

Trai không ý chí ngoài đàng
Ba đồng một mớ rở ràng ế thiu!
Á Nghi *11.9.2016

AI THEO BINH NHÌ MÀ GHEN?

Khăng khăng khẳng định rất thương!
Khư khư em cứ một đường mà đi
Thương em, thương cả tông chi
Sao em lại mãi đa nghi, kiêu kỳ?
Người Ta công chúa hèn gì
Ai thèm để ý binh nhì mà theo!

Uổng công giúp Mẹ nuôi heo
Để mua nhẫn cưới, nhà nghèo rước dâu
Thương Cha cuộc bầm, cày sâu
Đất cần chuẩn bị vật rau, thêm người

Theo hoài em chẳng thèm cười
Mốt mai chú rể già rồi cưới ai?
Á Nghi *12.9.2016

PHẢI TỰ VƯỢT QUA

Có đơn đáng sợ hơn nghèo!
Cháu vừa nghèo khó vừa đèo cô đơn?
Vì đâu lắm giận, hay hờn,
Thuyền tình lắm sóng chòn vờn bóng đêm?

Dại chi mài kiếm thành kim
Cháu ơi có mở trái tim ngọt ngào!
Đắng cay án ngữ lối vào
Chôn trong cô độc thảo nào buồn hiu.
Nghẹn ngào khiêu khích nhả nheo
Lạc quan: sẽ nhẹ hều hều gian nan

Nặng chình chịch nếu bi quan
Mở lòng: nghe sóng hân hoan dạt dào!
Á Nghi *12.9.2016

NÉN HƯƠNG TƯỞNG NIỆM TR/U PHI CÔNG: P.Đ.C.Phi đoàn Thần Tượng 215

Mời bấm vào tựa bài bên trên để nghe ca khúc [Hợp Đoàn Trực Thăng](#) Nhạc và lời: Lê Thị Hoài Niệm

Anh ạ!

Đã bao nhiêu năm qua rồi, em vẫn luôn cầu nguyện cho linh hồn anh được siêu thoát về cõi vĩnh hằng

Chắc anh không thể cảm nhận được mùi khói nhang em vừa đốt để tưởng niệm anh, dù hôm nay không phải là ngày 9 tháng 9, ngày mà hằng năm em vẫn thắp nén hương để tưởng nhớ về anh, đôi lần trong hoàn cảnh khó khăn phải tạm đốt nén hương lòng.



Nhưng, một kỷ niệm chợt bùng lên, oà vỡ không thể nào tan biến được khi em đọc trên trang cánh thép, bài viết của tác giả phi công VĨNH HIẾU "...Ngày chim vỡ tổ", người đã nhắc lại những hình ảnh đau thương về một cái chết "vô duyên" tức tưởi khôn cùng.

Trong số bảy người chết thảm khốc đó, bạc phận làm sao lại có cả anh, mà trong những giấc mơ sau thời gian đó, em vẫn thấy anh về trong bộ đồ bay, xô cửa bước vô nhà, nhoen miệng cười và bảo rằng: "Anh đâu có chết, anh chỉ bị thương thôi mà!"

Ngày đó, ngày đầu tuần thứ hai sau lễ khai giảng năm học mới. Em vẫn còn nhiệm sở ở Ninh Hòa, trước khi bàn giao cho cô giáo mới để về lại Nha Trang. Vẫn là những chuyến xe hàng đưa em đi đến nơi đó mỗi buổi sáng sớm, nhưng sao không có chuyến nào còn chỗ cho em đi, một chuyện xảy ra không bình thường. Máy người tài xế và lơ xe vẫn dành riêng cho "cô giáo" một chỗ ngồi phía trước, nhưng hôm đó xe nào vừa cập bến cũng vội chạy đi, để chú lơ xe thò đầu ra ngoài và nói: "Xin lỗi cô giáo, chờ xe sau nghe!"

Trời nắng vội, đã hơn tám giờ rồi, giờ trống trường đã đổ để học sinh vào lớp học, vậy mà cô giáo vẫn còn ngồi tại bên xe NT. Ruột gan em như có lửa đốt, nó nóng bức một cách kỳ lạ, em cứ nghĩ là mình chờ xe không có, nên bức rức, bức mình. Cuối cùng thì một chiếc Da-hat-su trở tới, và gọi em lên xe. Gần 9 giờ sáng, trễ lắm rồi, nhưng dù trễ em vẫn phải đi.

Một buổi "bàn giao lớp học" đơn giản, em vừa nhận lớp lại giao lớp, tình cô trò chưa có nên không có cảnh chia ly, ấy vậy mà sao em thấy buồn nẫu ruột. Em đón xe trở về thành phố trong trạng thái bồn chồn, lo lắng.

Mọi bữa, đứa em trai của em vẫn đón em từ bên xe trở về nhà trong tiếng nói cười vui vẻ, nhưng hôm nay sao nó không nói, không cười. Linh cảm có điều gì không ổn, em nhìn nó hồi lâu không chịu ngồi lên yên sau chiếc Honda, em bảo nó: "Nói đi, hình như có chuyện gì phải không? Hôm nay chị thấy nóng ruột quá, nên không ghé xuống đèo mua Ốc-Sò để về làm tiệc buổi tối như lời anh Công dặn". Nó bỗng khóc oà và nói: "Sáng nay, lúc hơn tám giờ, anh Công đã bị rớt máy bay và chết rồi!"

Em bước vào nhà như kẻ vô hồn, mắt ráo hoảnh nhưng không nhìn thấy gì



hết, đến khi Ba em lên tiếng: “Con đi rửa mặt, rồi ra ngồi may mấy cái áo tang này, để mai liệm xác cho mấy anh!” Hình như em thấy có mấy người mặc áo bay trong phi đoàn ngồi đó, những người bạn mà hằng ngày họ đến nơi đây nói cười vui vẻ, nhưng hôm nay họ lặng lẽ u buồn đến lạnh người nên em chẳng chào hỏi được ai.

Em ngồi vào bàn máy và cặm cùi may, em may những chiếc áo để liệm xác- một tập tục lâu đời, do ba em cắt vải sẵn, em may mà đôi mắt cay xé, những màng mỏng nước cứ giăng ngang, ruột gan quặn thắt, từng mũi kim lướt đi là ngàn ấy giọt nước mắt chảy ngược vào lòng. Em đã may thật nhanh những chiếc áo trắng, tám áo gói ghém hình hài không lành lặn của những người phi công và xạ thủ trẻ mà những tháng ngày qua, với nhiều trận chiến khốc liệt, máy bay trúng đạn thù không chết, lại chết tức tưởi trong một phi vụ “phi diễn” trong ngày đại lễ của phi đoàn.

Bạn anh mang những tấm áo ra đi mà không cho em theo, còn có người ở lại để ... canh chừng em nữa. Nhưng cuối cùng, trước sự năn nỉ của em, anh “Thành đen” đã đưa em đến nhà xác, nơi để những xác người trong hộp tủ lạnh, nơi có những đồng đội đang đứng lặng người, để “nghiêm chào” cũng như từ giã lần cuối trong đời với những người bạn đồng ngũ vẫn sống.

Anh Thành và mấy người bạn anh nhất định cấm, không cho em nhìn anh lần cuối, các anh ấy bảo em nhìn thấy rồi sẽ “chết siêng”, nhưng em vẫn từ từ đi vào gian phòng lạnh lẽo, buộc anh Thành phải kéo hộp tủ ra. Không biết vô tình hay cố ý, mà anh kéo....nhầm, để hiện ra trước mắt em một người mặc quân phục Bộ binh, mặt mày bê bết máu, hình hài không nguyên vẹn. Em không còn cảm giác và từ từ quỵ xuống.

Dù không ai cho đi khỏi nhà, nhưng rồi em cũng thoát ra và một mình trên chiếc Honda, em đã chạy lòng vòng cùng thành phố, rồi ra nhìn biển cả mà đầu óc trống rỗng. Đến khi trở về nhà, được má em sai đi mua trà để liệm xác ngày mai. Bao nhiêu trà thơm ở mấy tiệm buôn em mua hết, như món quà lần cuối trong đời em được phép tặng cho anh.

Người ta đứng chung quanh chiếc hòm kềm đông lắm, vài người níu giữ em lại bên ngoài. Ban chung sự đang tâm liệm xác. Hình như có một sức mạnh vô hình nào đẩy em đi tới, không ai cản được em, để em nhìn thấy một dạng người cháy đen, co rút lại, hai chân cong lên, đến nỗi muốn đập nắp áo quan, mấy người lính chung sự phải cố đè hai chân xuống, hèn chi họ bảo mua trà thật nhiều, trà ...hút nước...! Em không còn thấy và biết gì nữa nên mấy cái bông mai em vừa thêu xong định tặng anh vừa vinh thăng trung úy, đã rời tay không biết có ai bỏ dùm theo anh vào cỗ áo quan?

Đứng lặng nhìn anh trong áo quan

Hình hài cháy nát thật kinh hoàng.

Hồn anh nương gió về đâu nhỉ,

Có thấu người thân dạ nát tan?

LTHN.

Những người bạn thân của anh, đã đưa anh về trên ...chiếc trực thăng sơn màu tang trắng. Hình như quan tài về đến nhà trước khi gia đình biết đưa con, người em, anh trai yêu quý của mình đã vĩnh viễn ra đi(?).

Thiếu tá V. đến nhà em thật sớm hai ngày sau đó, đón em vào phi đoàn để đi lên ĐL dự lễ di quan. Phi hành đoàn trên chiếc trực thăng đông lắm, họ nhắc nhiều kỷ niệm về anh, về những ... “người yêu” của anh. Ôi chà! Ông Pilot nào chẳng thế. Một thi sĩ nào đó đã viết:

Đời phi công không bao giờ chung thủy

Mỗi lần bay...thay một cánh hoa rơi...?”(nhiều thế?)

Và anh, một phi công cao ráo, đẹp người chắc cũng không khác mấy với họ? Anh có một chị Th., một chị H. vẫn đến nhà em để tìm anh mỗi khi họ đến NT, từ lúc anh rời nhà anh S. để về ở trong cư xá phi đoàn. Em vẫn thắc mắc tại sao chị ấy lại đi tìm sai chỗ vậy? Anh chỉ cười và nhún vai: mặc kệ! để ý làm gì? Có phải vì anh vẫn đến nhà em hằng ngày, ngoại trừ những tuần biệt phái, anh vẫn hay đứng chờ trước cửa trường trung học tư thục V.H. ban đêm, nơi em có giờ dạy thêm buổi tối. Thậm chí có hôm anh làm em giật nảy người, khi đang ngồi lớp tận Ninh Hòa, vừa nhìn ra cửa sổ, thấy một người trong bộ đồ bay lù lù đứng đó.

Nhiều lần anh đến nhà em, và vui vẻ chuyện trò với “bạn” của em ở đó. Anh đã biết nhưng vẫn gắng hỏi nhiều điều. Trong gia đình, anh vẫn là Anh mà, người lớn quen nhau, thì con cái không là người xa lạ, do đó, mỗi khi gặp bạn bè trong phi đoàn, anh vẫn tươi cười giới thiệu với họ em là “con Bà Di” bên Mẹ!

Anh đau nặng sau những ngày hành quân biệt phái. Anh “Sơn 5” ra nhà em, đưa em vào cư xá sĩ quan vì anh muốn gặp. Không có phận sự và người bảo lãnh làm sao vào cư xá được? Anh cảm nặng, Bác sĩ cho thật nhiều thuốc, nhưng anh không hề uống viên nào. Nhìn cà-mên cháo vệt, do anh bạn nào đó mua ngoài chợ mang vô, em nghe mùi đã ớn, hương chi người bệnh. Thế là em đã thành cô “y tá” bắt đắc dĩ, mỗi ngày được bạn anh ra cổng đón vào, nhờ đó những “bùm thuốc” của bác sĩ cho, anh uống vào mà không còn nhăn mặt, và những chén cháo trắng ăn với thịt kho mặn không còn lạt lưỡi đắng môi. Anh dần dần bình phục... Vậy mà anh lại ra đi thật tức tưởi.

Đêm hôm trước, anh đến nhà, còn dặn dò em rằng tối mai anh sẽ không dự tiệc vui trong phi đoàn, anh sẽ ra nhà chơi, thôi thì lần cuối rời khỏi Ninh hòa, hãy mua một số ốc, sò huyết đem về làm ... món nhậu, tối mấy anh ra... chúc mừng “người về lại thành phố”!

Đúng là người về lại thành phố! Mà thành phố Đà Lạt thân thương. Em đi sau quan tài trong đoàn người đưa tiễn. Những tiếng khóc than não nuột của mẹ anh, của Hiền- em gái anh, và những bà con thân thuộc như xoáy vào làm quặn nát ruột gan em, nhưng em cố giữ không buông tiếng khóc. Những người bạn già của mẹ anh, không biết vô tình hay cố ý, họ đến an ủi, hỏi han em, họ “săn sóc” em rất kỹ. Thì ra, trong những ngày về phép trước đó, anh đã xin phép cha mẹ anh sẽ về Nha trang hỏi xin...cô giáo về làm vợ! Một sự “chọn lựa” từ tình cảm của riêng anh. Từ lâu em vẫn thường nghe anh tâm sự: “Bồ bịch thì sao cũng được, chứ lấy vợ phải chọn đàng hoàng, khỏi có cảnh chén bay, đĩa bay...!”

Anh đã nằm yên trong nghĩa trang trên ngọn đồi cuối con đường dốc đó. Trời Đà Lạt mù sương đã áp ủ nắm mồ anh trong ngần ấy năm dài. Người sống vẫn hướng về phía trước, nhưng kỷ niệm thì vẫn hoài là kỷ niệm. Hôm nay, ngày mai và mãi mãi về sau, những người chiến sĩ hy sinh khi tuổi đời còn quá trẻ, vẫn chiếm ngự một chỗ trong tim những thân tình.... Mãi mãi và mãi mãi.....

Xin cảm ơn T/G VH đã gọi lại kỷ niệm năm nào.

Hoài Niệm

YÊU ANH NGƯỜI LÍNH KHÔNG QUÂN

Em ngưỡng mộ đời lính không quân,
Như yêu Hải Quân và Bộ Binh,
Nhưng nếu làm người yêu của lính,
Em ngại ngần... không dám yêu anh.

Chàng hào hoa của những giai nhân,
Lính nào đa tình bằng không quân,
Em không xinh đẹp, không khéo léo,
Chắc gì anh yêu và thủy chung.

Thế mà anh đã nói thương em,
Sau một thời gian anh làm quen,
Ghét của nào trời trao của ấy,
Không muốn thương mà em...vẫn thương.

Đến thăm em những ngày không bay,

TOÀN TUYÊN TRUYỀN!

Tan tành? Trốn tránh thật tài!
Thực thi? Trây trúa, toàn tay tham tiền!
Thảm thê? Trần tráo tuyên truyền!
Tối tăm? Tin tức: -*Tuyệt! Tuyên: tốt tươi!*
Ý Nga *9.9.2016

ĐẢNG HAY BĂNG ĐẢNG?*
(Đọc “*ĐẢNG VÀ GHẾ*” của HUY PHƯƠNG)

*

Cộng này ồ ạt ứng, cung
Cộng kia lạng lẽ, ung dung pháo đài.

Đảng thao túng, biết tin ai?
Đảng, Đoàn... băng đảng, giặc mai làm gì?
“*Án trên, ngôi tróc*”*, lo chi
Càng thêm đất rộng, nhất nhì đã quen
Nhà bên không Cửa, chẳng Then

Chiếc mũ anh cài trên cầu vai,
Dáng anh cao ráo trong quân phục,
Mái tóc anh bông bênh như mây.

Không chỉ yêu người lính hào hoa,
Yêu anh tính khiêm tốn thật thà,
Trên bầu trời anh là mây gió,
Em yêu gió mây từ bao giờ.

Những ngày vắng anh em buồn tênh,
Chàng đang bay giữa ngày hay đêm?
Anh của em và của đời lính,
Anh của tình yêu và chiến tranh...

Em mong ngày chúng mình nên đôi,
Anh hào hoa em vẫn tin người,
Chim bay bao dặm đường cũng mỏi,
Tình bao nhiêu cũng một bên đời.

Trong thời chiến tình yêu mong manh,
Hay số kiếp chúng mình không duyên?
Nửa đường bay anh đã gãy cánh,
Nửa đường tình em đã chông chênh.

Người lính hào hoa ấy không còn,
Mây để tang anh tình nước non,
Em để tang anh tình dang dở,
Anh của thiên thu chẳng của em.

Em vẫn thấy mũ cài trên vai,
Dáng anh đẹp trong bộ đồ bay,
Trong giấc mơ hay khi em nhớ,
Anh về với em hình ảnh này.

Nguyễn Thị Thanh Dương
(Sept.04, 2016)

CÓ AI NHỚ NƯỚC LỆ TRÀO?

Cà phê, cà pháo cho vui
Đắng, thơm, béo, ngọt, hên, xui tán vào
Bàn ra cay, đắng tầm phào
Tán dương thơm phức, ngọt ngào thể gian.

Có ai nhớ Nước, lệ tràn?
Có ai thương xót gian nan dân mình?
Ngồi nhìn chiếc tách trắng tinh
Đắng, thơm khói tỏa anh linh bao Người
Vì dân, vì Nước cả đời
Ngọt, thơm đóng góp rạng ngời sử thiêng
Việc chung, thành tự sức riêng
Thà rằng tuân tiết, không nghiêng theo tà.

Những tên nội gián toàn hèn! Yên tâm!

Việt Nam: tướng, tá Hán cầm
Quay quay như đế. Chớ làm mà tin
Trây vi, bô lão giữ gìn
Thanh niên tróc vẩy mấy nghìn chết oan?
Trông chi nữa, đảng với đoàn
Đảng thành... băng đảng: chỉ toàn Việt gian!

Nếu không chọn thể gian nan
Vùng lên cứu Nước, đập tan nội thù
Dân ta rồi sẽ thiên thu
Sống đời nô lệ ngục tù mãi thôi.

Ý Nga *9.9.2016

*“Đảng csVN = băng đảng”: ý của Huy Phương
*“Ăn trên, ngồi tróc”: thành ngữ

GIẶC VÀO NHÀ

(Đọc “*ĐẢNG VÀ GHẾ*” của **HUY PHƯƠNG**)

*

VC Diễn Kịch

Ngạc nhiên ngã ngựa sao liêu?
Mấy tên ngã sấp? Ít nhiều trung kiên?
Một trăm tám chục đảng viên
Tên nào nộ khí xung thiên đẹp tà?

*

Sân Khấu

Mười hai “Đại Tướng” kia mà!
Gần năm trăm “Tướng” trong Nhà làm chi?
Khỏi cần đếm... Thủ Tướng quý
Mười lăm tên Phó, “thủ” gì ngôi... cao?
Bộ? Mười tám! Ít không nào?
Cơ quan? Càng lắm! Biết bao Ban, Ngành!
Trăm ba lăm (135) Thứ Trưởng sành:
Ăn chia, xơ múi, lộng hành. Giỏi chẳng?

Suu cao đánh xuống siêng năng
Bao nhiêu thuế nặng nuôi thằng-ngồi-chơi?
Chức chia, rượu thịt hưởng đời
Tội dân tôi quá! Than trời hoài thôi!

Người nuôi Ngộ, Ngộ càng hôi:
Đòi thêm Trợ Lý rĩa môi giùm cho
Bầy “người” Phó*, xum chia... no
Hỏi sao dân đói, lét bò kiếm ăn!

Ý Nga *9.9.2016

*Theo HUY PHƯƠNG (Ý Nga bỏ ngoặc kép đại danh từ “ông”):

-Trung Ương Đảng có 180 đảng viên là Ủy viên Bộ Chính Trị nắm quyền lãnh đạo + 20 Ủy Viên

Kính dâng hương Chính Khí Ca
Cháu con đã tạ hương xa thơm lừng!
Ý Nga *9.9.2016

HỒ, MÈO HỢP BẦY?

Bi quan, dân chúng kêu gào
Lạc quan tếu, đảng rêu rao ngọt ngào
“Mèo nào sẽ cắn Miu nào?”
Trong nanh vuốt Hồ: Hồ, Mao hợp bầy?
Ý Nga *9.9.2016

*Đối với Tàu cộng thì vc là 1 con mèo nhỏ trước con hổ lớn

Một khi con cháu Hồ (vc) và con cháu Mao (Tàu Cộng) mà hợp lại thì vc sẽ bị nuốt trứng ngay.

dự khuyết.

-Thủ Tướng có 3 Trợ Lý Thủ Tướng
-15 Phó Thủ Tướng: mỗi người có vài ba Trợ Lý Phó Thủ Tướng
-VC có 18 Bộ, 135 Thứ Trưởng. Mỗi Bộ có trung bình 7.5 “ông” Thứ
-Văn Phòng Chính Phủ có Chủ Nhiệm và 7 Phó Chủ Nhiệm
-Quốc Hội có 4 Phó Chủ Tịch rồi mà còn đòi tăng lên 5
-12 Đại Tướng (2 “ông” thăng cấp tùy tiện là Võ Nguyên Giáp + Nguyễn Chí Thanh)
-Tướng: lên gần 500 (2014 Quốc Hội cho phép có tối đa 415 cấp tướng).

Một Thuở Học Trò



Hàng năm sau ngày Lễ Lao Động Tháng Chín ở xứ Mỹ là ngày học trò trở lại trường sau 3 tháng nghỉ hè. Ba tháng hè trôi nhanh quá! Mới nghỉ hè hồi tháng Sáu thì lại tựu trường vào tháng Chín. Nghỉ hè ở nhà chơi chưa đã! Nhiều cô cậu học trò than thở và người viết cũng thế khi trở lại đời học trò nơi xứ Mỹ 35 năm về trước. Smile!

Rời bỏ quê hương ra đi với hai bàn tay trắng, vợ chồng chúng tôi bắt đầu xây dựng lại đời sống mới với con số không to tướng

vì tất cả những gì chúng tôi có được đã để lại ở Việt Nam. Cái sinh mạng “kiếp thuyền nhân” của chúng tôi, sau bao nhiêu ngày nổi trôi trên sóng biển, đến được bến bờ tự do này một cách an toàn, quả là “hồng phúc tề thiên” rồi thì nhảm nhò gì cái chuyện trở lại học đường học thêm một ngôn ngữ mới, học thêm một nghề nghiệp mới để mà sinh sống tự do, thoải mái nơi quê hương thứ hai này.

Thế là hai người “tuổi huòm huòm” (theo cách nói của BS Đỗ Hồng Ngọc) là vợ chồng chúng tôi, lúc đó trên dưới 30 tuổi và một người “tuổi con nít” là cậu công tử nhà chúng tôi, lúc đó mới 8 tuổi, phải học tập viết, tập đọc tiếng Mỹ nơi trường học và làm bài tập ở nhà. Mạnh cha, mạnh mẹ, mạnh con, ai lo chuyện nầy, ráng “cố công mài sắt” để hy vọng “có ngày nên kim”. Hy vọng vẫn vươn lên! Smile!

Phu quân của người viết là gia trưởng trụ cột gia đình nên vừa đi học ban ngày vừa đi làm “janitor” ban đêm để kiếm thêm tiền trả tiền nhà, tiền bill đủ thứ phụ vào tiền “basic grant” và tiền “work study” ít ỏi. Người viết và cậu bé “tí hon đang lúc tuổi còn non” 8 tuổi kia thỉnh thoảng đi theo phụ giúp chàng. Người viết “sợ ma muốn chết” vì ban đêm thanh vắng, một mình trong cái sở bừa bộn rộng lớn thênh thang, người viết vừa đổ các thùng rác vừa run vì cảm tưởng có ai đang đứng đằng sau cánh cửa đang giương mắt nhìn tôi. Thế là sau mấy ngày theo “chàng đầu thiếp đỏ” cùng nhau làm janitor, người viết lặn luôn ở nhà để được “peace of mind” một tí cho rồi.

Đi học ở cái tuổi hùm hùm này không phải là chuyện dễ dàng vì tôi có đủ thứ chuyện phải chăm lo: lo cơm nước cho gia đình, lo lắng cho cha mẹ già còn ở lại Việt Nam, lo sợ con trẻ kết bạn với bạn xấu, lo học hành không đủ điểm sẽ bị mất Basic Grant, lo không đủ tiền thanh toán tiền nhà, tiền bill v.v. Một quá!

Cũng may nhờ trời thương nên vợ chồng chúng tôi đã vượt qua những trở ngại này.

Phu quân người viết thì vừa đi học vừa đi làm cũng lượm được vài bằng lận lưng để đi kiếm job. Chàng đi làm cho đến ngày đủ tuổi về hưu thì nghỉ ở nhà làm vườn cắt cỏ sân trước vườn sau nhà chúng tôi xem như là tập thể dục cũng tốt thôi.

Người viết thì ham vui, ham học nên cũng “đấn bước thăng trầm” hết “đại học trường làng” Portland Community College, rồi đến “đại học trường tỉnh” Portland State University, xong rồi đi làm ở sở học chánh Portland cho vui với đám học trò con nít đủ 20 năm thì “cáo lão về hưu”. Người viết nghỉ hưu ở nhà làm “bà mẹ quē” nấu cơm hầu chồng, hầu cháu nội và làm những gì mình thích mà không hại ai là được rồi, phải không Bạn?

Cậu công tử nhà chúng tôi thì cũng tốt nghiệp kỹ sư đại học Oregon State University năm 1993.

Như thế là đủ rồi, chúng tôi không mong ước gì hơn là có đầy đủ sức khỏe và tinh thần tráng kiện để làm được những việc thiện lành nho nhỏ là tốt rồi!

Thôi thì người viết bắt chước nhà thơ Nguyễn Công Trứ ngâm nga:

“Tri túc, tiện túc, đãi túc, hà thời túc

Tri nhàn, tiện nhàn, đãi nhàn, hà thời nhàn”

Cũng vui thay!



Nhà ở chúng tôi không to lớn rộng rãi, không trưng bày đồ đạc sang trọng mà chỉ là một ngôi nhà nhỏ nhỏ với “hoa vàng trước ngõ, khóm trúc bên hiên” đúng theo mộng ước của người viết thời con gái lắm mộng mơ, mãi cho đến bây giờ tôi có thể thực hiện được nơi xứ người rồi. Đúng là Ý Trời! Ý Trời!

Xin cảm tạ Phật Trời đã gia hộ và cha mẹ đã phù hộ cho chúng con.

Khi ngồi viết bài cho mục Một Cõi Thiên Nhân hằng tuần cho Oregon Thời Báo để góp vui với quý vị cao niên và độc giả ở Portland, Oregon, người viết nghĩ rằng hình như đời sống của chúng ta đều gắn liền với những con số.

Khi mới sinh ra đời, nhiều người hỏi đứa

bé mới sinh nặng bao nhiêu ký lô theo kiểu Việt Nam hoặc nặng bao nhiêu pounds theo kiểu Mỹ.

Rồi đứa bé biết lật, biết trườn, biết bò, biết nói, biết đi, biết chạy tương hợp với các số tuổi nào đó.

Rồi đứa bé phải đi học lớp mẫu giáo 1 năm, lớp tiểu học 5 năm, lớp trung học 7 năm, lớp đại học 4 năm hay nhiều năm hơn nữa tùy ngành nghề chọn lựa.

Bây giờ đứa bé đã trở thành người vị thành niên. Cha mẹ phải lo dựng vợ gả chồng cho các cô cậu chứ lị. Gia đình lúc đầu chỉ có “hai đứa chúng mình thôi nhé” nhưng dần dần được gia tăng nhân số với những các cô cậu bé con ra đời. Bây giờ mỗi gia đình chỉ mong sinh 2 con mà thôi chứ không dám sinh đủ “chục có đầu 10 hay 12” như gia đình các thế hệ trước với quan niệm “trời sinh trời dưỡng” vì bây giờ lo cho tụi nhỏ ăn học tới nơi tới chốn cũng mệt “ná thở” rồi!

Rồi thời gian qua, các cô cậu bé con ngày xưa trở thành các vị trung niên trên 40 tuổi và trở thành quý cụ cao niên trên 65 tuổi. Bây giờ đã tới lúc bạn có thể trở thành ông bà nội, ngoại đưa đón cháu đi học rồi như nhà thơ Trần Mộng Tú tâm sự dưới đây:

Đưa Cháu Ngày Khai Trường

Bà cúi xuống hôn thẳng bé lên năm
Nói với cháu ngày đầu tiên đi học
Ngoan nhé con đôi mắt xanh trong vắt
Bà động lòng nhớ mắt mẹ con xưa
Mấy chục năm trời sáng nắng chiều mưa
Bà đếm đời mình qua những công trường trước mặt
Những sáng đầu thu mùi cỏ thơm mặt đất
Nhìn mẹ con Bà nhớ quãng đời mình
Sách vở tuổi đời theo gió cuốn qua nhanh
Những thành phố những con đường mất dấu

Khi thả roi tiếng cười khi nhật lên tiếng khóc
Những dòng sông thâm lặng xẻ chia
Những ngọn núi cong mình còn đứng nơi kia
Đã làm chứng ngày đầu tiên Bà đến tựa

Ngày nào đó lớn lên con sẽ hiểu những người xa xứ
Cuộc đời buồn vui đâu có kết thúc thế nào
Mỗi khi kỷ niệm chạy về lòng vẫn hư hao
Như vết thương xưa bỗng một hôm ửng đỏ

Đưa cháu đến trường lòng Bà như trẻ lại
Bà đứng đây như thầy suốt con đường
Những con đường yêu dấu ở quê hương
Những ngôi trường những mùa thu những ngày nhập học
Bà đứng đây gió về trong tóc
Giơ tay gầy vuốt xuống vốc thời gian

Ngoan nhé con yêu bạn trọng thầy
Ép cho chặt tuổi mình trong sách học
Trường học trường đời thênh thang trước mặt
Bàn chân son con bước giữa bình minh.
(Nguồn: Thơ Trần Mộng Tú -Tháng 8/30/2016



Cám ơn Họa sĩ Tống Phước Cường chuyên chia sẻ)

Vợ chồng người viết cũng đã từng đến trường Pre-school đón Mya đi học về trong 2 năm trời khi Mya học Pre-school. Người viết cũng đã đi làm thiện nguyện trong lớp Mẫu Giáo của Mya ở trường Montclair, Beaverton và đón cháu đi học về ở trạm xe bus trong 3 năm trời nên rất cảm thông tình thương và tâm ý của thi sĩ Trần Mộng Tú qua bài thơ nói trên.

Mỗi lần đi làm thiện nguyện trong lớp mẫu giáo của cô cháu nội Mya tại trường tiểu học Montclair, tôi thấy lòng vui như mở hội vì được ngắm nhìn những ánh mắt ngây thơ, những nụ cười hồn nhiên của những cô cậu học trò tí hon này. Tôi thấy mình như

sống lại tuổi ngây thơ ngày cũ khi cùng cười, cùng đùa vui với các em bé này.

Nếu bạn có điều gì phiền muộn, bực mình khi giao tiếp với “người lớn” trong gia đình hay ngoài xã hội, xin bạn hãy thử ghé qua một trường tiểu học gần nhà bạn nhất, rồi hãy lặng nhìn những học sinh đang chơi đùa trong sân trường hay lúc tan trường về, bạn sẽ thấy những phiền muộn đó tan biến theo tiếng cười vui vẻ, theo những bước chân nhảy nhót của các cô cậu bé tí hon này.

Rất giản dị, rất tầm thường nhưng sự hồn nhiên, vô tư của trẻ con sẽ đem đến cho bạn những nụ cười, những giây phút an bình đầy bạn ạ! Nếu bạn không tin người viết nói có đúng không thì xin làm thử một lần rồi sẽ biết. Vui lắm bạn ạ!

Trẻ thơ rất ngây thơ, hồn nhiên, nhân hậu qua câu chuyện dưới đây:

Tấm lòng trẻ thơ.

Một bà mẹ đơn thân vừa chuyển nhà, bà phát giác hàng xóm là một gia đình nghèo với bà góa và hai con. Một hôm bị cúp điện, bà đành thắp nến cho sáng. Lúc sau, có tiếng người gõ cửa, bà mở cửa ra... thì chính là con của hàng xóm. Đứa bé nói: “Kính chào Di, Di có thêm cây nến nào không?” Bà ta thầm nghĩ: “Gia đình này nghèo đến nỗi cả nến cũng không có ? Tốt nhất không cho vì cứ cho như thế họ sẽ ý lại không chịu mua”. Bà liền trả lời: “Không có!” Đúng lúc bà ta đang đóng cửa, đứa bé cười và nói: “Con biết là nhà di không nhiều nến...” Nói xong, nó lấy trong túi 2 cây nến và thưa: “Mẹ con sợ đi sống một mình thiếu nến và sai con đem tặng di 2 cây vì cúp điện lâu lắm”... Bà ta vừa tự trách vừa cảm động rơi nước mắt ôm chặt đứa bé!
(theo Blogtamsu)

Một năm học mới lại bắt đầu, học sinh lại được học thêm những điều hay đẹp để mở mang kiến thức, để trở thành người hữu dụng cho chính bản thân mình, cho gia đình, cho xã hội. cho quê hương đất nước.

Là Phật tử chúng ta phải luôn ghi nhớ lời dạy của chư Phật đã dạy như sau:

“Tránh các điều ác
Làm các điều lành
Thanh Tịnh tâm ý
Lời chư Phật dạy”

Mời quý thân hữu thưởng thức Youtube Một Thuở Học Trò do người viết mới vừa thực hiện dưới đây

Youtube Một Thuở Học Trò

<https://youtu.be/IBELRHuPI80>

Xin chúc quý bạn có nhiều sức khỏe, thân tâm an lạc, sống vui từng ngày trong hiện tại với duyên nghiệp của mình nhé.

Người giữ vườn Một Cõi Thiên Nhân

Sương Lam

(Tài liệu và hình ảnh sưu tầm trên mạng lưới internet, qua điện thư bạn gửi- MCTN 338-ORTB 746-9716)



Image result for love loss images

Ngày Mọc Nhánh Tương Tư

*Rối mộng mơ chợt trôi đi mất
Vui chưa kịp tới đã biết buồn
Duy Tân chiều, dáng ai dài tóc
Chờ ai mà hừ hắt cổng trường.*

*Chỉ có em, một mình một bóng
Chưa xuân xanh đã vội quá thì
Nụ yêu mới còn ươm cành biếc
Con mưa tình đã khép viên mi.*

*Giấc mơ xanh một thời con gái
Là tương tư đã nhuộm ánh chiều
Vàng thu muộn là buồn đau đau
Con mơ hồng bỗng hóa xanh rêu.*

*Cuộc tình trôi làm sao em hiểu
Bến chưa qua thì đã cuối đường
Còn âm hương sao thành kẻ lạ
Anh đi rồi, bóng ngã lỏng gương...*

Ngọc Quyên

Thất Tình

*Gạt lệ chia tay người đã mất
Tình yêu vỡ vụn, lịm u buồn
Không gian tim ngắt màu tang tóc
Âm đạm vây quanh, nhớ nụ hôn.*

*Dưới ánh đèn đêm ngồi ngó bóng
Chờ vơ, tẻ lạnh tiếc xuân thì
Thương thân đã ở nhánh hoa biếc
Lệ nóng tuôn tràn ở cuối mi.*

*Mộng thăm đầu đời thời con gái
Trôi theo nước lũ buổi mưa chiều
Hồn đau vội vã tìm nương náu
Cuối nẻo rừng xưa ngập lá rêu.*

*Tan tác cuộc tình tôi mới hiểu
Không còn níu kéo cuối con đường
Yêu thương khảng khật thành xa lạ
Kỷ niệm vùi chôn dưới đáy rương...*

*Nguyễn Phương Thúy
9/6/2016*

Cút Bật

*Tình ta như một trò cút bắt
Chiều thu vàng lá, mắt mi buồn
Sài Gòn xưa - tình xanh như tóc
Có còn gì, tháng chín vẫn mưa tuôn...*

*Em ngồi đây giăng đường im bóng
Tiếc thời nhan sắc má xuân thì
Nhớ anh từ độ xa biên biệt
Hồn em khép nép lệ tràn mi...*

*Từ đó tình bơ vơ hừ hắt
Mưa rơi rơi nổi nhớ nương chiều
Con trăng chùng tích tình nương náu
Soi nổi cô đơn bờ cỏ rêu...*

*Anh hỏi làm sao mà thấu hiểu
Bước tình xưa giờ có nồng hương
...Tim nhau mới ấm đêm mùa hạ
Hay buồn tuyết lạnh - mịt mù sương?*

Phạm Thị Minh-Hung

Tóc em dài sợi vắn vương
Sợi thương sợi nhớ bên đường lá me
Duy Tân năng đổ trưa hè
Bên nhau tình chợt sắt se đôi hồn

Sài Gòn mưa vẫn rơi tuôn
Tóc em vương hạt mưa buồn lất lay
Thương sao mà mượt tóc mây
Tay nào ve vuốt ngát ngây tình hồng

Bâng khuâng một sợi tơ chùng
Cho dài thương nhớ ngóng trông tháng ngày
Hỏi tình còn đắm mê say
Ôm tròn kỷ niệm u hoài tóc mai...

Chiều nay gió lộng tóc dài
Nhớ xưa tóc xỏa bờ vai mơ màng
Ước mơ một giấc nồng nàn
Ánh trăng mười sáu dòng Ngân ru tình

...
Thu về lá úa lặng thình
Em hong tóc nhớ cuộc tình ngày xưa
Sợi dài sợi ngắn hững hờ
Chiều mưa lạc bước tóc tơ lỡ làng...

Phạm Thị Minh Hưng

Tóc Nhớ

*Em ngồi xỏa tóc mây vương
Gởi anh chút nắng còn thương chiều hè
Thu đang thay lá vàng hoe
Như từng sợi tóc buồn le lói buồn.*

*Sợi dài quấn quít người thương
Sợi ngắn chia mộng mưa tuôn tháng ngày
Sợi nào ve vuốt đắm say
Bàn tay nồng ấm cho dài nhớ nhung.*

*Tóc còn mơ bóng tương phùng
Đêm từng sợi nhớ thủy chung một đời
Dấu đàn lạc phím chơi vui
Tóc buồn gói mộng chờ người kiếp mai.*

Chát đầy hoa mộng lối về cỏ thơm
Mắt xưa nhuộm chút đổi hồn
Bốn mươi năm lẻ biết còn nhớ nhau?

Phố xưa ta trải niềm đau
Quỳnh vàng héo úa một màu tang thương
Dòng sông nước cạn hao mòn
Mimosa úa đã quên lối về

Ngỡ ngàng nhớ đến lời thề
Bài thơ anh viết còn mê linh hồn
Thông cao vi vút nụ hôn
Bước chân sỏi đá soi mòn trùng khơi...

Bâng khuâng nửa nhánh sông đời
Thuyền xưa mất dấu cạn lời gió khuya
Nước in một bóng liễu thừa
Chơ vơ một khúc dạo mờ không tên...

Cố nhân ơi hãy tìm quên
Đàn xưa giờ đã đứt ngang giây rồi
Tóc mây theo gió ngừng trôi
Thương con để nhũn đứng, ngồi ru đêm...

Linh Đắc

Sài Gòn Con Mưa Lệ

*Em vẫn nhớ mỗi mùa thu đến
Xếp tên nhau thềm đếm lá vàng rơi
Lá bay bay, lá chao nghiêng triền nắng
Gió thì thào, gió nói mãi yêu thôi!*

*Nhưng gió hồi ta quên rồi lá úa!
Đừng bay nhiều cho tiếc nhớ khôn khuây
Mưa vẫn rơi trên mắt em lệ đầy
Thôi anh hãy về đi đừng lưu luyến.*

*Rồi mai đây tình khuất xa miền viễn
Mưa sẽ trôi theo con nước ngậm ngùi
Người đầu sông cứ mơ hoài hình bóng
Kẻ cuối dòng ngoảnh lại ngẩn ngơ trông.*

*Lệ hay mưa mà trào dâng bão nổi
Sài Gòn đây dòng thương nhớ bồi hồi
Mặt nước đen như hồn em bóng tối
Quạnh hiu chiều, mây tím phủ xa xôi.*

*Em cố quên những ân tình làm lỗi
Bởi cô đơn thắm gọi mãi tên người
Sài Gòn hồi có chờ ai xa xứ!*

Tóc buồn lộng gió u hoài
Lương duyên còn nối sợi dài trăm năm
Sợi tình trời buộc âm thầm
Trái tim thổn thức dư âm chưa tàn.

Gởi anh cơn gió thu sang
Có dòng tóc nhớ lỡ làng tơ duyên.
Ngọc Quyên

Mưa cứ rơi hoài trên nỗi nhớ khôn nguôi.
Ngọc Quyên

